**Tông huấn KITÔ-HỮU GIÁO DÂN**

***Christifideles laici***

**của Đức thánh cha Gioan-Phaolô II**

**VỂ ƠN GỌI VÀ SỨ MẠNG CỦA GIÁO DÂN**

**TRONG GIÁO HỘI VÀ THẾ GIỚI**

**30/12/1988**

Kính gửi :

Các Giám mục,

Các linh mục và phó tế,

Các tu sĩ nam nữ

Và toàn thể giáo dân

**NHẬP ĐỀ**

**1.**CÁC KITÔ-HỮU GIÁO DÂN (*Christifideles laici*) mà “ơn gọi và sứ vụ của họ trong Giáo Hội và trong thế giới hai mươi năm sau Công Đồng Vatican II” đã là chủ đề của khóa họp Thượng-hội-đồng Giám Mục năm 1987, các tín hữu này thuộc về Dân Thiên Chúa, được biểu tượng qua những người thợ làm vườn nho, như thánh Matthêu thuật lại trong sách Tin Mừng : “"Nước Trời giống như chuyện gia chủ kia, vừa tảng sáng đã ra mướn thợ vào làm việc trong vườn nho của mình. Sau khi đã thỏa thuận với thợ là mỗi ngày một quan tiền, ông sai họ vào vườn nho làm việc” (Mt 20,1-2).

            Dụ ngôn của Tin Mừng mở ra trước mắt chúng ta vườn nho mênh mông của Chúa, và một đám đông con người, cả nam lẫn nữ, được Chúa mời gọi và sai đi làm tại vườn nho. Vườn nho, chính là thế giới (x. Mt 13,38), phải được biến đổi theo chương trình của Thiên Chúa, hướng tới ngày hoàn thành chung cuộc của Nước Thiên Chúa.

**Cả các anh nữa, vào làm vườn nho cho tôi đi !**

**2.**“Khoảng chín giờ sáng, ông lại trở ra, thấy có những người khác ở không, đang đứng ngoài chợ. Ông bảo họ : ‘Cả các anh nữa, vào làm vườn nho cho tôi đi !’ (Mt 20,3-4).

            Kể từ ngày xa xưa ấy của lịch sử, lời mời gọi trên của Chúa vẫn không ngừng vang vọng : Lời ấy gửi tới mọi người sống trên trần gian này.

            Ngày nay, trong luồng gió canh tân của Thánh Thần ngày lễ Ngũ Tuần, do Công Đồng Vatican II đem lại, Giáo Hội cảm nghiệm sâu sắc hơn về tính chất truyền giáo của mình, và với thái độ vâng phục quảng đại, Giáo Hội nghe lại tiếng nói của Chúa, Đấng sai Giáo Hội vào trần gián như “bí tích phổ quát cứu rỗi”[[1]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn1%22%20%5Co%20%22)[1].

            *Cả các anh nữa* : Lời mời gọi không chỉ gửi tới các vị Chủ chăn, các linh mục, các tu sĩ nam nữ, nhưng tới mọi người : cả các giáo dân cũng được mời gọi đích danh, nhận lãnh từ Ngài một sứ vụ đối với Giáo Hội và thế giới. Khi giảng thuyết cho các kitô-hữu, Thánh  Grêgôriô Cả nhắc lại điều đó khi ngài diễn giải dụ ngôn thợ làm vườn nho trong một bài giảng cho dân chúng : “Anh em thân mến, hãy lưu ý một chút về cách sống của anh em, hãy nghiêm chỉnh xét xem anh em có phải đã là thợ làm vườn của Chúa không. Mỗi người hãy tự xét việc mình làm và nhận định xem mình có làm việc trong vườn nho của Chúa hay không”[[2]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn2%22%20%5Co%20%22)[2].

            Được thừa hưởng di sản vô giá về giáo lý, tu đức và mục vụ, Công Đồng đã viết những trang thật tuyệt vời về bản tính, phẩm giá, linh đạo, sứ mạng và trách nhiệm của giáo dân. Họa theo lời mời gọi của Đức Kitô, *các Nghị Phụ công đồng đã mời gọi mọi giáo dân, nam cũng như nữ, vào làm việc trong vườn nho của Chúa* : “ Nhân danh Thiên Chúa, Thánh Công Đồng hết sức kêu mời tất cả các giáo dân, hưởng ứng sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, hãy mau mắn, đại độ và sẵn sàng đáp lại tiếng gọi của Chúa Kitô, Đấng giờ đây đang tha thiết mời gọi họ. Ước gì giới trẻ hiểu rằng lời mời gọi này được đặc biệt gửi tới họ và ước gì họ vui mừng và quảng đại đón nhận. Quả thật, chính Chúa một lần nữa nhờ Thánh Công Đồng này, mời gọi tất cả các giáo dân hãy kết hợp với Người ngày một mật thiết hơn và nhận thức được những gì của Người cũng là của chính mình (x. Pl 2,5), họ hãy tham gia vào sứ mạng cứu rỗi của chính Người, và một lần nữa Người sai họ đi tới các thành và những nơi Người sẽ đến (x. Lc 10,1)”[[3]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn3%22%20%5Co%20%22)[3].

            *Cả các anh nữa, vào làm vườn nho cho tôi đi !* Những lời này cũng âm thầm vang vọng trong suốt thời gian Thượng-hội-đồng Giám Mục nhóm họp tại Rôma từ ngày 01 đến 30 tháng mười năm 1987. Theo hướng đi của Công Đồng và được những kinh nghiệm cá nhân và cộng đoàn của toàn thể Giáo Hội soi sáng, cộng thêm sự đóng góp của các Thượng-hội-đồng trước, các Nghị Phụ đã nghiên cứu sâu xa về “ơn gọi và sứ mạngï của giáo dân trong Giáo Hội và trong thế giới, hai mươi năm sau Công Đồng Vatican II”.

            Khó họp này có sự hiện diện của những đại biểu giáo dân nam nữ ưu tú, những người đã góp phần quý báu vào công việc của Thượng-hội-đồng. Bài giảng bế mạc đã minh nhiên nhìn nhận điều đó : “Chúng tôi tạ ơn Chúa vì, trong thời gian Thượng-hội-đồng nhóm họp, không những chúng tôi được vui mừng về sự tham dự của các giáo dân (*nam nữ dự thính viên*), nhưng hơn thế nữa vì diễn tiến các cuộc tranh luận đã cho chúng tôi nghe được tiếng nói của các khách mời, là các đại biểu giáo dân đến từ mọi miền trên thế giới, từ những quốc gia khác nhau. Điều đó cho phép chúng tôi sử dụng các kinh nghiệm, các ý kiến và các đề nghị của họ phát xuất từ lòng yêu mến sự nghiệp chung”[[4]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn4%22%20%5Co%20%22)[4].

            Nhìn vào thời hậu-Công-Đồng, các Nghị Phụ của Thượng-hội-đồng đã có thể nhận thấy đâu là cách thức được Thánh Thần sử dụng để tiếp tục làm cho Giáo Hội thêm tươi trẻ, bằng cách gợi lên trong Giáo Hội những năng lực mới của sự thánh thiện, với sự tham gia của đông đảo giáo dân. Trong số  nhiều chứng từ, chúng tôi thấy được một chứng từ về những năng lực đó, trong kiểu cách mới về sự cộng tác giữa linh mục, tu sĩ và giáo dân ; trong sự tham dự tích cực vào phụng vụ, vào việc loan báo Lời Chúa, vào việc huấn giáo ; trong nhiều dịch vụ và trách vụ được trao phó cho giáo dân, và họ đã đảm nhận rất tốt ; trong việc nở rộ các nhóm, các hiệp hội, các phong trào tu đức và dấn thân ; trong việc tham gia rộng rãi và rõ nét hơn của phụ nữ vào đời sống của Giáo Hội và sự phát triển của xã hội.

            Đồng thời, Thượng-hội-đồng cũng không quên ghi nhận rằng con đường thời hậu-công-đồng của giáo dân không phải là không có khó khăn  và nguy hiểm. Cụ thể, phải nhắc đến hai cám dỗ mà không phải lúc nào cũng tránh được : cám dỗ quá miệt mài với những dịch vụ và trách vụ trong Giáo Hội, đến nỗi đôi khi xao lãng trên thực tế các trách nhiệm chuyên môn của mình thuộc các lãnh vực nghề nghiệp, xã hội, kinh tế, văn hóa và chính trị ; cám dỗ ngược lại là bào chữa cho sự tách biệt không thể biện minh giữa đức tin và đời sống, giữa việc đón nhận Tin Mừng và hoạt động cụ thể trong các lãnh vực trần thế khác nhau.

            Trong quá trình làm việc, Thượng-hội-đồng không ngừng tham chiếu Công Đồng Vatican II, đã hai mươi năm qua mà giáo huấn của Công Đồng liên quan đến giáo dân vẫn có tính thời sự đáng ngạc nhiên, đôi khi có tầm mức tiên tri : một giáo huấn như thế có khả năng soi sáng và gợi hứng cho các câu trả lời cần phải đưa ra ngày hôm nay trước những vấn đề mới mẻ. Thực vậy, thách đố mà các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng nêu lên, là vạch ra những con đường chính xác ngõ hầu “lý thuyết” sáng ngời về bậc giáo dân, do Công Đồng đề ra, có thể trở thành môät sự “thực hành” chính thực trong Giáo Hội. Mặt khác, một số vấn đề được đặt ra do một tính chất “mới mẻ” bào đó ; đến độ người ta có thể cho chúng thuộc thời hậu-công-đồng, ít là theo nghĩa thời gian : các Nghị Phụ đã hoàn toàn chính đáng khi lưu tâm đặc biệt đến những vấn đề này trong các cuộc tranh luận và suy tư. Trong số đó, cần phải kể ra những vấn đề liên hệ đến các tác vụ và các dịch vụ trong Giáo Hội đã hay sẽ được trao cho giáo dân, việc phổ biến và phát triển “những phong trào” mới bên cạnh những hình thức khác về các hiệp hội giáo dân, vị trí và vai trò của phụ nữ trong Giáo Hội cũng như trong xã hội.

            Sau khi hoàn thành công việc một cách nhiệt thành, quảng đại, với khả năng chuyên môn, các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã bày tỏ với tôi lòng ước mong khao khát của các ngài là vào thời điểm thuận tiện, tôi sẽ trình bày với toàn thể Giáo Hội một văn kiện đúc kết về đề tài kitô-hữu giáo dân.[[5]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn5%22%20%5Co%20%22)[5]

            Vì thế, Tông Huấn Hậu-Thượng-hội-đồng này muốn làm nổi bật tất cả giá trị công việc của Thượng-hội-đồng, từ các*bản Đề-cương* (*Lineamenta*) đến *Tài-liệu làm việc* (*Instrumentum* *laboris*), từ bản phúc trình nhập đề cho đến những đóng góp của từng giám mục, từng giáo dân và cho đến báo cáo tổng hợp sau khi đã tranh luận tại phiên họp khoáng đại, từ những thảo luận và phúc trình của các “nhóm nhỏ” (circuli minores) cho đến những “*đề-nghị*” (*propositiones*) và Sứ-điệp kết thúc. Vì thế, Tông Huấn này không nằm bên lể Thượng-hội-đồng ; trái lại, nó diễn đạt Thượng-hội-đồng một cách vừa mạch lạc vừa trung thành ; nó là kết quả của một công việc tập đoàn, mà giai đoạn chót là thảo ra một bản trình bày có sự đóng góp của Hội Đồng Văn phòng Tổng-thư-ký của Thượng-hội-đồng và của chính Văn phòng.

            Tông Huấn này nhằm mục đích khơi dậy và nuôi dưỡng một ý thức rõ nét hơn về ân huệ và trách nhiệm của tất cả và của từng giáo dân, trong sự hiệp thông và trong sứ vụ của Giáo Hội.

**Những thúc bách hiện tại của thế giới :**

**"Sao các anh đứng đây suốt ngày không làm gì hết ?"**

**3.**Ý hướng nền tảng của Thượng-hội-đồng vừa qua, và do đó, hiệu quả quý giá và đáng mong ước nhất của nó, là*đưa giáo dân đến chỗ lắng nghe Đức Kitô, Đấng gọi họ làm việc trong vườn nho của Ngài*, đồng thời hướng dẫn họ góp phần tích cực, có ý thức và trách nhiệm vào sứ vụ của Giáo Hội, *vào thời điểm vừa huy hoàng vừa bi thương này của lịch sử*, lúc sắp bước vào thiên niên kỷ thứ ba.

            Ngày nay, trong Giáo Hội cũng như trong thế giới, trong những thực tại xã hội, kinh tế, chính trị và văn hóa, có những hoàn cảnh mới mẻ đang đòi hỏi, một cách hết sức đặc biệt, hoạt động của giáo dân. Nếu trước đây thái độ thờ ơ đối với hoạt động này luôn luôn không thể chấp nhận được, thì ngày nay, thái độ ấy lại càng đáng khiển trách hơn bao giờ hết. *Không ai được phép ở yên mà không làm gì cả*.

            Chúng ta hãy đọc lại dụ ngôn trong Tin Mừng : “Khoảng năm giờ chiều, ông trở ra và thấy còn có những người khác đứng đó, ông nói với họ : ‘Sao các anh đứng đây suốt ngày không làm gì hết ?’. Họ đáp : ‘Vì không ai mướn chúng tôi’. Ông bảo họ : ‘Cả các anh nữa, vào làm vườn nho cho tôi đi !’” (Mt 20,6-7).

            Không có chỗ cho việc ăn không ngồi rồi, trong khi còn biết bao công việc đang chờ đợi tất cả chúng ta trong vườn nho của Chúa. “Ông chủ vườn” lập lại còn khẩn khoản hơn : “Cả các anh nữa, vào làm vườn nho cho tôi đi !”.

            Chắc chắn lời nói của Chúa vẫn vang vọng trong mỗi kitô-hữu, nơi thâm tâm của họ. Thực vậy, mỗi người đã được đồng hình đồng dạng với Đức Kitô nhờ đức tin và các bí tích khai tâm Kitô-giáo, cũng được tháp nhập vào Giáo Hội như một chi thể sống động, và là chủ thể tích cực trong sứ vụ cứu độ của Giáo Hội. Tiếng nói của Chúa cũng được truyền đạt qua các biến cố của lịch sử Giáo Hội và nhân loại, như Công Đồng đã nhắc : “Dân Thiên Chúa, nhờ đức tin mà tin rằng mình được Thánh Thần Thiên Chúa là Đấng bao phủ mặt đất hướng dẫn, cố gắng nhận định đâu là những dấu chỉ thuộc về sự hiện diện hoặc ý định của Thiên Chúa trong mọi biến cố, mọi yêu sách và ước vọng mà họ dự phần với những người đương thời. Thực vậy, đức tin lấy ánh sáng mới mà chiếu soi mọi sự và biểu lộ ý định của Thiên Chúa về thiên chức toàn vẹn của con người, và do đó hướng dẫn lý trí tới những giải quyết hoàn toàn nhân bản”[[6]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn6%22%20%5Co%20%22)[6].

            Như thế, phải nhìn thẳng vào thế giới này, thế giới của chúng ta, cùng với những giá trị và những vấn đề của nó, những ưu tư và hy vọng, những thành đạt và thất bại của nó : một thế giới mà những điều kiện kinh tế, xã hội, chính trị và văn hóa đặt ra những vấn đề và khó khăn còn trầm trọng hơn những vấn đề được Công Đồng trình bày trong hiến chế mục vụ Vui mừng và Hy vọng.[[7]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn7%22%20%5Co%20%22)[7] Dù sao, đó vẫn là vườn nho, đó vẫn là mảnh đất nơi các giáo dân được mời gọi sống sứ vụ của mình. Đức Giêsu mong muốn rằng các giáo dân, cũng như tất cả các môn đệ của Ngài, phải trở thành muối đất và ánh sáng trần gian (x. Mt 5,13-14).

            Nhưng đâu là *khuôn mặt hiện nay* của “trái đất” và của “trần gian”, mà các kitô-hữu phải trở thành “muối” và “ánh sáng” ?

            Có một sự khác biệt lớn lao về các hoàn cảnh và những cách đặt vấn đề trong thế giới ngày nay, một thế giới mà ngoài ra còn có đặc tính là thay đổi mau lẹ. Vì vậy, tuyệt đối không được tổng quát hóa và đơn giản hóa quá đáng. Tuy thế, vẫn có thể ghi nhận *một số khuynh hướng hiện có trong xã hội hiện đại*. Cũng như trong cánh đồng Phúc Âm, cỏ lùng và hạt giống tốt cùng mọc lên, thì trong lịch sử, là một sân khấu hằng ngày công diễn sự tự do của con người, cũng thế, sự thiện và sự ác, bất công và công lý, lo âu và hy vọng vẫn sóng đôi bên nhau, đôi khi quấn chặt lấy nhau.

**Khuynh hướng duy-thế-tục và nhu cầu tôn giáo**

**4.**Làm sao không nghĩ đến sự phổ biến của *thái độ dửng dưng tôn giáo* và *thuyết vô thần* dưới nhiều hình thức rất khác nhau, đặc biệt dưới hình thức có lẽ đang phổ biến nhất hiện nay, là *khuynh hướng duy thế tục* ? Say sưa vì những cuộc chinh phục kỳ diệu của một sự phát triển khoa học kỹ thuật mà không gì chặn đứng được, và nhất là bị mê hoặc bởi cám dỗ muốn bằng Thiên Chúa (x. St 3,5), qua việc sử dụng tự do cách vô giới hạn, con người tự chặt đứ cội rễ tôn giáo sâu xa nhất của họ : quên lãng Thiên Chúa, họ nghĩ rằng Thiên Chúa chẳng có ý nghĩa gì trong cuộc sống của họ, họ từ chối Thiên Chúa để rồi sấp mình thờ lạy những “ngẫu tượng” đủ loại.

            Thực thế, khuynh hướng duy-thế-tục hiện nay là một hiện tượng rất trầm trọng : nó không chỉ tác động tới các cá nhân, nhưng một cách nào đó, tác động tới nhiều tòan thể cộng đồng, như Công Đồng đã ghi nhận : “Số người lìa xa Thiên Chúa trong cách sống thực tế càng ngày càng đông”[[8]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn8%22%20%5Co%20%22)[8]. Chính tôi  cũng thường nhắc lại : hiện tượng tục hóa đã tác động nơi các dân tộc vốn là tín hữu từ thời xa xưa, và hiện tượng này đòi hỏi ngay một công cuộc tái phúc âm hóa.

            Tuy vậy, *khát vọng và nhu cầu tôn giáo* không thể hoàn toàn mai một. Khi có đủ can đảm đương đầu với những vấn đề trầm trọng nhất của cuộc sống con người, nhất là vấn đề ý nghĩa cuộc sống, đau khổ và cái chết, thì lương tâm của con người không thể ngần ngại nhận lấy cho mình lời chân lý đã được thánh Augustinô kêu lên : “Lạy Chúa, Chúa đã tạo dựng chúng con cho Chúa, và tâm hồn chúng con luôn khắc khỏai cho đến khi được nghỉ yên trong Chúa”[[9]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn9%22%20%5Co%20%22)[9]. Vì vậy, dưới nhiều hình thức ngày càng lớn và sống động, thế giới hôm nay làm chứng con người hướng tới một cái nhìn thiêng liêng và siêu việt về cuộc sống, làm chứng về sự thức tỉnh iệc tìm kiếm tôn giáo, về sự trở lại với ý thức về sự thiêng thánh và về việc cầu nguyện, làm chứng về đòi hỏi được tự do kêu cầu Danh Chúa.

**Nhân vị con người :**

**phẩm giá của nó bị chà đạp và được tán dương**

**5.**Chúng ta hãy nghĩ thêm đến *vô số xúc phạm* mà phẩm giá của *nhân vị con người* đang phải chịu hôm nay. một khi không được nhìn nhận và yêu mến theo phẩm giá của mình là hình ảnh sống động của Thiên Chúa (x. St 1,26), con người làm mồi cho những hình thức nhục nhã và lệch lạc nhất là “biến họ thành dụng cụ”, thành nô lệ cho thế lực mạnh hơn một cách khốn khổ. “Thế lực mạnh hơn” này có thể mang nhiều bộ mặt khác nhau : ‘ý thức hệ, quyền lực kinh tế, những hệ thống chính trị phi nhân, hình thức kỹ trị khoa học , sự xâm nhập của các “phương tiện truyền thông – xã hội”. Một lần nữa, chúng ta đang đối diện với một quần chúng là những anh chị em của chúng ta, bị xúc phạm trong những quyền căn bản, đôi khi là hậu quả của thái độ dung túng quá đáng, thậm chí của sự bất công rành rành của một số luật dân sự : quyền được sống và toàn vẹn thân thể, quyền có nhà ở và việc làm, quyền có gia đình và sinh sản có trách nhiệm, quyền được tham dự vào sinh hoạt công cộng và chính trị, quyền được tự do lương tâm và tuyên xưng niềm tin tôn giáo của mình.

            Ai có thể thống kê được số những trẻ em không được chào đời, vì chúng đã bị giết hại từ trong lòng mẹ, số các trẻ em bị bỏ rơi, hay bị cha mẹ ngược đãi, số các trẻ em lớn lên không được yêu thương và giáo dục ? Trong một số quốc gia, có những tập thể dân cư không có nhà ở cũng không có việc làm, thiếu những phương tiện cần thiết để sống cho ra con người. Có những xóm nghèo khổ và cùng khốn thật kinh khủng, cả về thể chất lẫn tinh thần, từ đây mọc lên quanh các đô thị lớn và gây tác hại trầm trọng đến toàn bộ những nhóm người.

            Thế nhưng, *tính cách thiêng thánh của con người* không thể bị tiêu diệt, mặc dù rất thường bị khinh miệt và xúc phạm : nền tảng vững chắc của nó là Thiên Chúa, Đấng Sáng Tạo và là Cha ; vì vậy tính cách thiêng thánh của con người vẫn luôn đòi phải được tôn trọng.

            Từ đó mà *ý thức về nhân phẩm của mọi người* ngày càng được phổ biến rộng rãi và được khẳng định mạnh mẽ. Từ nay, một trào lựu tốt đẹp đang đi đến và tràn ngập hết mọi dân tộc trên trái đất ; họ đã ý thức hơn về phẩm giá con người : con người hòan tòan không phải là một “sự vật” hay một “đồ vật” mà người ta có thể sử dụng, nhưng luôn luôn và chỉ là một “chủ thể” có ý thức và tự do, được mời gọi sống một cách có trách nhiệm trong xã hội và lịch sử, hướng về những giá trị tinh thần và tôn giáo.

            Người ta đã khẳng định rằng thời đại chúng ta là thời đại của những “chủ thuyết nhân bản” : trong đó một số nhuốm khuynh hướng vô thần và thế tục, nên, mmột cách nghịch lý, lại đi đến chỗ hạ giá và tiêu diệt con người ; ngược lại, một số khác đề cao con người đến độ đưa tới những hình thức tôn thờ ngẫu tượng thực sự ; sau cùng, một số khác đi đúng sự thật, nhìn nhận sự cao cả và cùng khốn của con người, và làm nổi bật, nâng đỡ và ủng hộ phẩm giá toàn diện của con người.

            Ta có thể thấy được một dấu chỉ và một kết quả của những trào lưu nhân bản này trong một nhu cầu đang lớn mạnh là nhu cầu *tham gia*. Rõ ràng đây là một trong những nét nổi bật của nhân loại hiện nay, một “dấu chỉ thời đại” đích thực đang chín muồi trong nhiều lãnh vực và theo nhiều hướng khác nhau, đặc biệt trong những vấn đề liên quan đến phụ nữ và giới trẻ, hướng tới đời sống gia đình và học đường, và cả trong lãnh vực văn hóa, kinh tế, xã hội và chính trị. Đảm nhận một vai trò, sáng tạo cách nào đó một nền văn hóa nhân bản mới, là một đòi hỏi, vừa có tính cách phổ quát vừa có tính cách cá nhân.[[10]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn10%22%20%5Co%20%22)[10]

**Những tình huống xung đột và hòa bình**

**6.**Sau cùng, chúng ta không thể quên một hiện tượng khác ghi dấu nhân loại đương đại : hơn bất cứ thời điểm nào khác của lịch sử, nhân loại ngày nay bị tác động và rung chuyển bởi những tình huống xung đột. Đây là một hiện tượng đa dạng, phân biệt với sự đa dạng hợp pháp của các não trạng và các sáng kiến, và biểu lộ qua sự đối kháng tệ hại giữa các cá nhân, các nhóm người, các tầng lớp, các quốc gia và các khối quốc gia. Sự đối kháng này không mang những hình thức bạo hành, khủng bố và chiến tranh. Một lần nữa, và trong những phạm vi rất lớn, một số phần của nhân loại ngày nay đang tái diễn kinh nghiệm điên cuồng của việc xây dựng “tháp Babel” (x. St 11,9), vì muốn phô trương sự “tòan năng” của mình ; kinh nghiệm này tạo ra hỗn loạn, đấu tranh, tan rã và áp bức. Vì thế, gia đình nhân loại bị đảo lộn và xâu xá một cách thê thảm.

            Bù lại, người ta thấy khát vọng mạnh mẽ không gì dẹp nổi của từng người và của các dân tộc về thiện ích và giá của*hòa bình* trong công lý. Nơi con người thời nay, mối phúc “Phúc thay ai xây dựng hòa bình” (Mt 5,9) có một âm vang mới mẻ và đầy ý nghĩa : ngày nay, có nguyên những thế hệ đang sống, chịu đựng và làm việc để cho hòa bình và công lý hiển trị. Việc *tham gia* ngày càng gia tăng của các cá nhân và các nhóm vào sinh họat xã hội là đường lối càng lúc càng được sử dụng hôm nay, ngõ hầu hòa bình trong ước mơ được trở thành hiện thực. Trên con đường này, chúng ta gặp thấy một số đông giáo dân quảng đãi dấn thân trong những lãnh vực xã hội hay chính trị, dưới nhiều hình thức rất khác nhau, hoặc đứng trong các tổ chức, hoặc như những cộng tác viên thiện chí, và phục vụ các người hèn kém nhất.

**Đức Giêsu-Kitô, niềm hy vọng của nhân loại**

**7.**Trên đây là cánh đồng bao la trải ra trước mắt những người thợ được “Ông chủ” sai đến làm việc trong vườn nho.

            Trên cánh đồng này, Giáo Hội hiện diện và hành động, mà Giáo Hội là tất cả chúng ta, chủ chăn và tín hữu, linh mục, tu sĩ và giáo dân. Các tình huống mà chúng ta vừa nhắc đến có liên hệ đến Giáo Hội : qua những tình huống đó, Giáo Hội cảm thấy mình phần nào bị chi phối ; tuy nhiên, Giáo Hội không bị đè bẹp cũng không bị quật ngã, bởi vì Thánh Thần, linh hồn của Giáo Hội, vẫn luôn nâng đỡ Giáo Hội trong sứ vụ của mình.

            Giáo Hội biết rằng những nỗ lực của nhân loại hướng đến sự hiệp thông và tham gia, mặc dầu có những khó khăn, những trì trệ, những mâu thuẫn đủ loại, do những giới hạn của con người, do tội lỗi và Thần Dữ, vẫn được giải đáp hoàn toàn nhờ sự can thiệp của Đức Giêsu-Kitô, Đấng Cứu Chuộc con người và thế giới.

            Giáo Hội biết rõ mình đã được Chúa sai đến như “dấu chỉ và phương tiện kết hiệp mật thiết với Thiên Chúa và hiệp nhất tòan thể nhân loại”[[11]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn11%22%20%5Co%20%22)[11].

            Vì vậy, bất chấp chuyện gì đi nữa, nhân loại vẫn có thể hy vọng và phải hy vọng : *chính Đức Giêsu-Kitô*, Phúc Âm sống động và có ngôi vị, *là “Tin Vui” hoàn toàn mới mẻ, đem lại niềm vui* mà Giáo Hội loan báo cho tất cả chúng ta mỗi ngày và làm chứng cho tất cả mọi người.

          Trong việc loan báo và làm chứng này, các giáo dân có một vị trí độc đáo và không thể thay thế : nhờ họ, Giáo Hội Chúa Kitô hiện diện trong mọi lãnh vực rất khác nhau của thế giới, như là dấu chỉ và nguồn mạch hy vọng và tình yêu.

**CHƯƠNG MỘT**

**THẦY LÀ CÂY NHO, ANH EM LÀ CÀNH**

**Phẩm giá của giáo dân**

**trong Giáo Hội – Mầu Nhiệm**

**Mầu nhiệm cây nho**

**1.**Hình ảnh cây nho được Thánh Kinh sử dụng theo nhiều cách và với những ý nghĩa khác nhau : đặc biệt, nó được sử dụng để diễn tả *mầu nhiệm Dân Thiên Chúa*. Trong viễn tượng thâm sâu này, các giáo dân không chỉ là những người thợ làm việc trong vườn nho, nhưng còn là chính thành phần của cây nho : “Thầy là cây nho, anh em là cành” (Ga 15,5).

            Từ thời Cựu Ước, khi muốn nói về dân tuyển chọn, các ngôn sứ đã nại đến hình ảnh vườn nho. Israel là vườn nho của Thiên Chúa, là công trình của Chúa, là niềm vui của tâm hồn Người : “Ta đã trồng ngươi như nho hảo hạng” (Gr 2,21) ; “Mẹ ngươi giống tợ cây nho trồng bên bờ nước. Nó đã sai quả, nhánh sum suê nhờ nước nhuận” (Ed 19,10) ; “Bạn tôi có một vườn nho, chênh chếch mỏm đồi màu mỡ. Người vỡ đất, người nhặt đá, người đã trồng nho quý” (Is 5,1-2).

            Đức Giêsu lấy lại dụ ngôn vườn nho, và Ngài sử dụng dụ ngôn này để mặc khải một số khía cạnh của Nước Thiên Chúa : "Có người kia trồng được một vườn nho ; ông rào giậu chung quanh, đào bồn đạp nho và xây một tháp canh. Ông cho tá điền canh tác, rồi trẩy đi xa" (Mc 12,1 ; x. Mt 21,28 tt.).

            Thánh sử Gioan mời chúng ta đi sâu hơn và ngài giúp chúng ta khám phá *mầu nhiệm vườn nho* : Vườn nho là biểu tượng và hình bóng không những của dân Thiên Chúa, nhưng còn của *chính Đức Giêsu*. Chính Ngài, Đức Giêsu, là thân nho, và chúng ta, các môn đệ, là cành ; Ngài là “cây nho thật”, các cành muốn sống, phải kết hiệp với cây (x. Ga 15,1 tt.).

            Khi lập lại những hình ảnh khác nhau trong Thánh Kinh để soi sáng mầu nhiệm Giáo Hội, Công Đồng Vatican II cũng đưa ra hình ảnh cây nho và cành nho : “Chúa Kitô là cây nho đích thực ; Người ban sự sống và hoa trái cho các nhánh là chúng ta : nhờ Giáo Hội, chúng ta ở trong Người, và không có Người, chúng ta không thể làm gì được (x. Ga 15,1-5)[[12]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn12%22%20%5Co%20%22)[1]. Như thế, chính Giáo Hội là vườn nho nói trong Tin Mừng.

            Giáo Hội là *mầu nhiệm*, bởi vì tình yêu và sự sống của Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần là ân huệ hoàn toàn tặng-không cho tất cả những ai sinh bởi nước và Thánh Thần (x. Ga 3,5), được kêu gọi sống chính sự *hiệp thông* với Thiên Chúa, được kêu gọi tỏ bày và thông truyền sự hiệp thông đó trong lịch sử (*sứ vụ*) : "Ngày đó, anh em sẽ biết rằng Thầy ở trong Cha Thầy, anh em ở trong Thầy, và Thầy ở trong anh em" (Ga 14,20).

            Từ đây, *“căn tính” của người giáo dân*, phẩm giá nguyên thủy của họ *chỉ được bộc lộ trong thâm sâu của mầu nhiệm Giáo Hội như là mầu nhiệm hiệp thông*. Và cũng chỉ trong thâm sâu của phẩm giá đó, người ta mới có thể định nghĩa ơn gọi và sứ vụ của họ trong Giáo Hội và trong thế giới.

**Giáo dân là ai ?**

**2.**Các Nghị Phụ của Thượng-hội-đồng đã thật có lý khi ghi nhận rằng cần phải xác định và đưa ra một *cách mô tả tích cực* về ơn gọi và sứ vụ của giáo dân, nhờ nghiên cứu sâu xa giáo huấn của Công Đồng Vatican II, dựa theo những tài liệu mới nhất của Huấn Quyền và kinh nghiệm của đời sống Giáo Hội, được Thánh Thần hướng dẫn.[[13]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn13%22%20%5Co%20%22)[2]

            Để trả lời cho câu hỏi “giáo dân là ai ?”, Công Đồng đã khước từ giải pháp dễ dãi của một định nghĩa tiêu cực, và đã hướng tới một quan điểm hoàn toàn tích cực. Công Đồng đã bày tỏ ý hướng nền tảng của mình khi khẳng định rằng *giáo dân hoàn toàn thuộc về Giáo Hội cũng như thuộc về mầu nhiệm của Giáo Hội*, và *tính chất đặc biệt của ơn gọi của họ* có nét riêng là đặc biệt “tìm kiếm Nước Thiên Chúa bằng cách quản trị các sự việc trần thế và xếp đặt chúng theo ý Thiên Chúa”[[14]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn14%22%20%5Co%20%22)[3]. Hiến chế *Ánh Sáng muôn dân* nói : “Danh hiệu giáo dân ở đây được hiểu là tất cả những kitô-hữu không thuộc hàng giáo sĩ và bậc tu trì được Giáo Hội công nhận. Nghĩa là những kitô-hữu đã được tháp nhập vào thân thể Chúa Kitô nhờ phép thánh tẩy, đã trở nên Dân Thiên Chúa, và tham dự vào chức vụ tư tế, ngôn sứ và vương giả của Chúa Kitô theo cách thức của họ ; họ là những người đang thực hiện sứ mệnh của toàn dân Kitô-giáo trong Giáo Hội và trên trần gian theo phận vụ riêng của mình”[[15]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn15%22%20%5Co%20%22)[4].

            Đức Giáo hoàng Piô XII đã khẳng định “Các tín hữu, và chính xác hơn, các giáo dân, có mặt ở hàng ngũ tiền phong trong đời sống Giáo Hội ; nhờ họ, Giáo Hội trở thành nguyên lý sống động của xã hội nhân loại. Chính vì thế, họ là những người trước hết phải có một ý thức luôn luôn sáng suốt hơn rằng *không những mình thuộc về Giáo Hội*, *mà còn là Giáo Hội*, tức là cộng đồng tín hữu trên trần gian, dưới sự lãnh đạo của một vị thủ lãnh chung là Đức Giáo hoàng, và các vị Giám mục hiệp thông với ngài. *Họ là Giáo Hội*.[[16]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn16%22%20%5Co%20%22)[5]

            Phù hợp với hình ảnh cây nho trong Thánh Kinh, các giáo dân, cũng như tất cả mọi thành phần của Giáo Hội, đều là cành nho, được tháp nhập vào Đức Kitô là cây nho đích thực, và chính nhờ Ngài mà họ được trở thành người trao ban sự sống.

            Việc tháp nhập vào Đức Kitô nhờ đức tin và nhờ các bí tích khai tâm Kitô-giáo là gốc rễ đầu tiên tạo nên địa vị mới của người kitô-hữu trong mầu nhiệm Giáo Hội, làm thành “diện mạo” sâu sắc nhất của họ, làm nền tảng cho tất cả mọi ơn gọi và tính năng động của đời sống kitô-hữu giáo dân : trong Đức Giêsu-Kitô tử nạn và phục sinh, người được thánh tẩy trở nên một “thụ tạo mới” (Gl 6,15 ; 2 Cr 5,17), một thụ tạo được thanh tẩy khỏi tội lỗi và được sống nhờ ân sủng.

            Nhu vậy, chỉ nhờ việc khai thác kho tàng phong phú huyền nhiệm do Thiên Chúa ban cho người kitô-hữu trong bí tích thánh tẩy mà người ta có thể phác họa được “dung mạo” người giáo dân.

**Bí tích Thánh Tẩt và sự mới mẻ Kitô-giáo**

**3.**Thật không quá đáng khi nói rằng tòan bộ đời sống của giáo dân có mục đích đưa họ tới chỗ nhận biết sự mới mẻ căn bản Kitô-giáo phát sinh từ bí tích Thánh Tẩy, bí tích của lòng tin, để họ có thể thực hiện những nghĩa vụ theo đúng ơn gọi đã được Thiên Chúa ấn định. Để phác họa “dung mạo” của người giáo dân, chúng ta hãy xem xét một cách trực tiếp và rõ ràng hơn những khía cạnh căn bản sau đây, trong số nhiều khía cạnh khác : *Bí tích Thánh Tẩy tác sinh chúng ta vào cuộc sống con cái Thiên Chúa ; kết hiệp chúng ta với Đức Kitô và với Thân Thể của Ngài là Giáo Hội ; xức dầu cho chúng ta trong Thánh Thần qua việc biến chúng ta thành những đền thờ thiêng liêng*.

**Con cái Thiên Chúa trong người Con Duy Nhất**

**4.**Chúng ta hãy nhớ lại những lời Đức Giêsu nói với ông Nicôđêmô : "Thật, tôi bảo thật ông: không ai có thể vào Nước Thiên Chúa, nếu không sinh ra bởi nước và Thần Khí" (Ga 3,5). Như thế, bí tích thánh tẩy là một cuộc sinh ra mới, đó là một cuộc tái sinh.

            Chính khi nghĩ đến khía cạnh này của ơn thánh tẩy mà tông đồ Phêrô xướng lên bài ca ngợi sau đây : "Chúc tụng Thiên Chúa là Thân Phụ Đức Giê-su Ki-tô, Chúa chúng ta ! Do lượng hải hà, Người cho chúng ta được tái sinh để nhận lãnh niềm hy vọng sống động, nhờ Đức Giê-su Ki-tô đã từ cõi chết sống lại, để được hưởng gia tài không thể hư hoại, không thể vẩn đục và tàn phai" (1 Pr 1,3-4). Và ngài áp dụng danh xưng kitô-hữu cho những người đã được Thiên Chúa "tái sinh, không phải do hạt giống mục nát, mà do hạt giống bất diệt, nhờ Lời Thiên Chúa hằng sống và tồn tại mãi mãi" (1 Pr 1,23).

            Nhờ bí tích thánh tẩy, chúng ta trở thành con cái nam nữ của Thiên Chúa, trong người Con Duy Nhất là Đức Giêsu-Kitô. ra khỏi giếng rửa tội, mỗi người kitô-hữu đều nghe được tiếng nói xưa kia ở bờ sông Jorđanô : “Con là Con yêu dấu của Cha, Cha hài lòng về Con” (Lc 3,22), và như vậy họ hiểu rằng mình đã được kết hợp với người Con Yêu Dấu, khi trở thành nghĩa tữ (x. Gl 4,4-7) và là anh em Đức Kitô. như thế, chương trình vĩnh cửu của Thiên Chúa được thể hiện nơi lịch sử mỗi người : "Vì những ai Người đã biết từ trước, thì Người đã tiền định cho họ nên đồng hình đồng dạng với Con của Người, để Con của Người làm trưởng tử giữa một đàn em đông đúc" (Rm 8,29).

            Chính Chúa Thánh Thần làm cho những người đã được thánh tẩy trở nên con cái nam nữ của Thiên Chúa, đồng thời trở thành chi thể của Thân Thể Đức Kitô. Thánh Phaolô nhắc lại điều ấy với tín hữu Côrintô : “Chúng ta đều đã được chịu phép rửa trong cùng một Thần Khí để trở nên một thân thể” (1 Cr 12,13), đến nỗi Thánh Tông Đồ có thể nói với giáo dân của ngài : “Vậy anh em là thân thể Đức Kitô, và mỗi người là một bộ phận” (1 Cr 12,27) ; "Để chứng thực anh em là con cái, Thiên Chúa đã sai Thần Khí của Con mình đến ngự trong lòng anh em" (Gl 4,6).

**Một Thân thể duy nhất trong Đức Kitô**

**5.**Được tái sinh trở thành “những người con trong Người Con”, những người chịu thánh tẩy không thể tách khỏi những tư cách này là “chi thể của Đức Kitô và chi thể của thân thể Giáo Hội”, như Công Đồng Firenze đã dạy.[[17]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn17%22%20%5Co%20%22)[6]

            Bí tích Thánh Tẩy biểu thị và làm phát sinh một sự tháp nhập huyền nhiệm nhưng thực sự vào Thân Thể đã chịu đóng đinh và vinh quang của Đức Giêsu. Qua bí tích này, Đức Giêsu nối kết người chịu thánh tẩy vào cái chết của Ngài, để rồi nối kết họ vào sự phục sinh của Ngài (x. Rm 6,3-5), giải gỡ họ khỏi “con người cũ” và mặc cho họ “con người mới”, tức là chính Ngài : "Bất cứ ai trong anh em được thanh tẩy để thuộc về Đức Ki-tô – thánh Phaolô tông đồ viết –, đều mặc lấy Đức Ki-tô" (Gl 3,27 ; x. Ep 4,22-24 ; Cl 3,9-10). Vì vậy, "chúng ta tuy nhiều, nhưng chỉ là một thân thể trong Đức Ki-tô" (Rm 12,5).

            Qua những lời của thánh Phaolô, chúng ta nghe vọng lại một cách trung thực giáo huấn của chính Đức Giêsu. Thực vậy, Đức Giêsu đã mặc khải cho chúng ta sự *hiệp nhất mầu nhiệm của các môn đệ với Ngài và giữa họ với nhau*, khi trình bày sự hiệp nhất đây như hình ảnh và sự nối dài của mối hiệp thông bí ẩn liên kết Chúa Cha với Chúa Con, và Chúa Con với Chúa Cha trong dây tình yêu là Thánh Thần (x. Ga 17,21). Khi sử dụng hình ảnh cây nho và cành nho, Đức Giêsu muốn nói về chính sự hiệp nhất đó : “Thầy là cây nho, anh em là cành nho” (Ga 15,5), hình ảnh này làm sáng tỏ không những sự thân mật sâu xa của các môn đệ với Đức Giêsu, mà cả sự hiệp thông đời sống giữa các môn đệ với nhau. : tất cả đều là cành của một Cây Nho duy nhất.

**Đền thờ sống động của Chúa Thánh Thần**

**6.**Nhờ một hình ảnh khác, hình ảnh ngôi đền, thánh Phêrô định nghĩa những người đã chịu thánh tẩy như là những “viên đá sống động” đặt nền tảng trên Đức Kitô là “đá tảng góc tường” ; và họ được dành để “xây nên ngôi đền thờ thiêng liêng” (1 Pr 2,5 tt.). hình ảnh này đưa chúng ta đến một khía cạnh khác của sự mới mẻ của bí tích thánh tẩy, được Công Đồng Vatican II trình bày với những lời như sau : “Thực vậy, những người đã lãnh phép rửa, nhờ sự tái sinh và xức dầu của Thánh Thần, được thánh hiến để trở thành chỗ ở thiêng liêng”[[18]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn18%22%20%5Co%20%22)[7].

            Chúa Thánh Thần “xức dầu” cho người được thánh tẩy, Ngài đóng trên họ ấn tích không thể xóa nhòa (x. 2 Cr 1,21.22), và Ngài xây dựng họ thành đền thờ thiêng liêng, nghĩa là làm cho họ được đầy tràn sự hiện diện thánh của Thiên Chúa, nhờ sự kết hiệp và nên đồng hình đồng dạng với Đức Giêsu-Kitô.

            Được vững mạnh nhờ việc “xức dầu” thiêng liêng này, người kitô-hữu, theo cách thế của mình, có thể lặp lại những lời của Đức Giêsu-Kitô : "Thần Khí Chúa ngự trên tôi, vì Chúa đã xức dầu tấn phong tôi, để tôi loan báo Tin Mừng cho kẻ nghèo hèn. Người đã sai tôi đi công bố cho kẻ bị giam cầm biết họ được tha, cho người mù biết họ được sáng mắt, trả lại tự do cho người bị áp bức, công bố một năm hồng ân của Chúa" (Lc 4,18-19). Như thế, nhờ ân huệ của các bí tích Thánh Tẩy và Thêm Sức, người đã chịu thánh tẩy tham dự vào chính sứ mạng của Đức Giêsu-Kitô, Đấng Thiên Sai Cứu Thế.

**Những người tham dự vào chức vụ tư tế, ngôn sứ, vương giả của Đức Giêsu-Kitô**

**7.**Ngỏ lời với những người đã được thánh tẩy, như là những “người con vừa được sinh ra”, thánh Phêrô viết : "Anh em hãy tiến lại gần Đức Ki-tô, viên đá sống động bị người ta loại bỏ, nhưng đã được Thiên Chúa chọn lựa và coi là quý giá. Hãy để Thiên Chúa dùng anh em như những viên đá sống động mà xây nên ngôi Đền Thờ thiêng liêng, và hãy để Thiên Chúa đặt anh em làm hàng tư tế thánh, dâng những lễ tế thiêng liêng đẹp lòng Người, nhờ Đức Giê-su Ki-tô... Còn anh em, anh em là giống nòi được tuyển chọn, là hàng tư tế vương giả, là dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa, để loan truyền những kỳ công của Người, Đấng đã gọi anh em ra khỏi miền u tối, vào nơi đầy ánh sáng diệu huyền"(1 Pr 2,4-5.9).

            Chính đó là một khía cạnh mới của ân sủng và của phẩm giá bí tích thánh tẩy : về phần mình, người giáo dân tham dự vào ba chức vụ của Đức Giêsu-Kitô : tư tế, ngôn sứ và vương giả. Chắc chắn truyền thống sống động của Giáo Hội không bao giờ quên lãng khía cạnh đó, chẳng hạn như ta thấy trong phần giải thích Thánh vịnh 26 của thánh Augustinô : “Đavít đã được xức dầu để làm vua. Vào thời đó, chỉ có vua và tư tế mới được xức dầu. Hai nhân vật này là hình bóng cho vị vua – tư-tế duy nhất trong tương lai là Đức Kitô (từ ngữ “Kitô” xuất phát từ chữ “chrisma” có nghĩa là “xức dầu”). Không phải chỉ có vị thủ lãnh của chúng ta là người duy nhất được xức dầu, mà cả chúng ta nữa, là thành phần trong thân thể Ngài, chúng ta cũng được xức dầu với Ngài [...]. Như thế, mọi người kitô-hữu đều được xức dầu, trong khi thời Cựu Ước chỉ có hai người được xức dầu. Chúng ta là thân thể của Đức Kitô, điều này rõ ràng phát xuất từ sự kiện là tất cả chúng ta đã được xức dầu và trong Ngài, chúng ta là những người được xức dầu (christi) và là Kitô, bởi vì, một cách nào đó, đầu và thân thể làm nên Đức Kitô toàn vẹn”[[19]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn19%22%20%5Co%20%22)[8].

            Theo đường hướng của Công Đồng Vatican II,[[20]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn20%22%20%5Co%20%22)[9] ngay từ lúc khởi đầu sứ mạng mục vụ của tôi, tôi đã ca ngợi phẩm chức tư tế, ngôn sứ và vương giả của toàn thể Dân Chúa : “Đấng được sinh ra do Đức Trinh Nữ Maria, con của bác thợ mộc, như người ta nghĩ, Con Thiên Chúa hằng sống, như Phêrô tuyên tín, Đấng ấy đã đến để tập hợp tất cả chúng ta thành “một vương quốc tư tế”. Công Đồng Vatican II đã nhắc lại mầu nhiệm của quyền năng này và cũng nhắc lại rằng sứ vụ của Đức Kitô, Linh-mục, Ngôn-sứ – Thầy, Vua, được tiếp tục trong Giáo Hội. Tất cả mọi người, toàn thể Dân Thiên Chúa, đều tham dự vào ba chức vụ này”[[21]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn21%22%20%5Co%20%22)[10].

            Qua Tông Huấn này, một lần nữa, chúng tôi muốn mời gọi giáo dân đọc lại, suy niệm và lãnh hội với lòng hiểu biết và yêu mến, giáo huấn rất phong phú và súc tích của Công Đồng về sự tham dự của họ vào ba chức vụ của Đức Kitô.[[22]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn22%22%20%5Co%20%22)[11]Sau đây là một tổng hợp ngắn gọn những yếu tố chính của giáo huấn đó.

            Các người giáo dân tham dự vào *chức vụ tư tế*, nhờ chức vụ này, Đức Giêsu đã hiến dâng chính mình trên Thập Giá, và còn tiếp tục dâng hiến mình trong cử hành Thánh Thể để tôn vinh Chúa Cha vì ơn cứu độ của nhân loại. Được tháp nhập vào Đức Giêsu-Kitô, những người đã chịu thánh tẩy được kết hiệp với Ngài và với hy tế của Ngài qua việc dâng hiến chính mình và mọi họat động của mình (x. Rm 12,1-2). Khi đề cập đến các giáo dân, Công Đồng tuyên bố : “Mọi hoạt động, kinh nguyện và công cuộc tông đồ, đời sống hôn nhân và gia đình, công ăn việc làm thường ngày, việc nghỉ ngơi thể xác và tinh thần của họ, nếu họ chu toàn trong Thánh Thần, và cả đến những thử thách của cuộc sống, nếu họ kiên trì đón nhận, thì tất cả đều trở nên hiếnlễ thiêng liêng đẹp lòng Thiên Chúa nhờ Đức Giêsu-Kitô (x. 1 Pr 2,5) ; vì những của lễ ấy được thành kính dâng lên Chúa Cha, cùng với Mình Thánh Chúa khi cử hành phép Thánh Thể. Như thế, giáo dân thánh hiến thế giới này cho Thiên Chúa nhờ biết phụng thờ Người khắp nơi bằng đời sống thánh thiện”[[23]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn23%22%20%5Co%20%22)[12].

            Việc tham dự vào *chức vụ ngôn sứ* của Đức Kitô, “Đấng  đã dùng chứng tá đời sống và sức mạnh của lời nói, để công bố Nước Thiên Chúa Cha”[[24]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn24%22%20%5Co%20%22)[13], làm cho người giáo dân có đủ tư cách và thúc đẩy họ lấy lòng tin đón nhận Tin Mừng, và dùng lời nói việc làm loan báo Tin Mừng đó, không ngần ngại can đảm tố giác sự dữ. Được kết hiệp với Đức Kitô, “vị ngôn sứ vĩ đại” (Lc 7,16), và, trong Thánh Thần, được đặt làm “chứng nhân” của Đức Kitô phục sinh, giáo dân trở thành những người tham dự vào cảm thức đức tin siêu nhiên của Giáo Hội, một Giáo Hội “không thể sai lầm trong đức tin”[[25]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn25%22%20%5Co%20%22)[14], cũng như vào ân sủng của Lời (x. Cv 2,17-18 ; Kh 19,10) ; ngoài ra, họ còn được kêu gọi làm sáng lên nét mới mẻ và sức mạnh của Tin Mừng trong đời sống thường ngày, trong gia đình và ngoài xã hội, cũng như diễn tả niềm hy vọng của họ vào vinh quang mai ngày, với lòng kiên trì và can đảm, trong những khó khăn của thời hiện tại, “qua cả những cơ cấi của cuộc sống trần gian”[[26]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn26%22%20%5Co%20%22)[15].

            Nhờ thuộc về Đức Kitô, là Chúa và Vua vũ trụ, giáo dân tham dự vào *chức vụ vương giả* của Ngài, và được Ngài kêu gọi phục vụ Nước Thiên Chúa và làm cho Nước ấy lan tỏa trong lịch sử. Họ sống tính cách vương giả Kitô-giáo, trước hết bằng cuộc chiến thiêng liêng để tiêu diệt quyền thống trị của tội lỗi nơi họ (x. Rm 6,12), và sau đó, bằng việc dâng hiến chính mình để, trong bác ái và công chính, phục vụ chính Đức Giêsu, hiện diện nơi mọi anh em của Ngài, đặc biệt nơi những người bé nhỏ nhất (x. Mt 25,40).

            Thế nhưng, giáo dân được đặc biệt mời gọi để trả lại công cuộc sáng tạo tất cả giá trị nguyên thủy của nó. Khi nối kết công cuộc sáng tạo với lợi ích đích thực của con người qua một họat động được ân sủng nâng đỡ, họ tham dự vào việc thực thi quyền bính mà nhờ đó Đức Giêsu Phục Sinh lôi kéo mọi sự về với Ngài, và đặt mọi sự cũng như chính Ngài dưới quyền Chúa Cha, để Thiên Chúa nên tất cả cho mọi người (x. Ga 12,32 ; 1 Cr 15,28).

            Việc tham dự của giáo dân vào ba chức vụ của Đức Giêsu Tư Tế, Ngôn Sứ và Vương Giả, trước hết bắt nguồn từ việc xức dầu trong bí tích Thánh Tẩy, rồi được phát triển trong bí tích Thêm Sức, được hoàn thành và nâng đỡ trong bí tích Thánh Thể. Đó là một sự tham dự được ban cho *mỗi* giáo dân, đúng vậy, nhưng *với tư cách* là họ làm nên *Thân Thể duy nhất* của Đức Kitô : thực vậy, Đức Giêsu dùng các ân huệ của Ngài làm cho chính Giáo Hội thêm phong phú, bởi vì Giáo Hội là Thân Thể và Hiền Thê của Ngài. Như thế, chính *với tư cách là chi thể của Giáo Hội* mà mỗi người tham dự vào ba chức vụ của Đức Kitô, như thánh tông đồ Phêrô đã nói rõ ràng ; quả thực, ngài gọi những người đã được thánh tẩy là "giống nòi được tuyển chọn, là hàng tư tế vương giả, là dân thánh, dân riêng của Thiên Chúa" (1 Pr 2,9). Chính vì bắt nguồn *từ* sự hiệp thông Giáo Hội, mà việc tham dự của giáo dân vào ba chức vụ của Đức Kitô đòi phải được sống và thể hiện *trong* sự hiệp thông và*vì* sự tăng trưởng của chính sự hiệp thông này. Thánh Augustinô viết : “Cũng như hết thảy chúng ta nhận mình là kitô-hữu (*christiani*) vì được xức dầu (*chrisma*) cách mầu nhiệm. Thì hết thảy chúng ta cũng nhận mình là linh mục, bởi vì chúng ta là chi thể của một Linh Mục duy nhất”[[27]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn27%22%20%5Co%20%22)[16].

**Giáo dân và tích cách trần thế**

**8.**Tính cách mới mẻ Kitô-giáo là nền tảng và là sự chứng thực cho sự bình đẳng của tất cả những ai đã lãnh nhận bí tích thánh tẩy trong Đức Kitô, của tất cả mọi thành phần Dân Thiên Chúa : “Cùng chung một phẩm giá của những chi thể vì đã được tái sinh trong Chúa Kitô, một ân huệ được làm con cái, một ơn gọi trở nên trọn lành ; chỉ có một ơn cứu độ, một niềm hy vọng duy nhất và một đức ái không phân chia”[[28]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn28%22%20%5Co%20%22)[17]. Vì có phẩm giá chung của bí tích thánh tẩy, giáo dân là người đồng-trách-nhiệm trong sứ vụ của Giáo Hội, cùng với các thừa tác viên có chức thánh và với các tu sĩ nam nữ.

            Tuy thế, nơi người giáo dân, phẩm giá chung của bí tích thánh tẩy có một thể thức khác, phân biệt nhưng không tách biệt họ với linh mục, tu sĩ nam nữ. Công Đồng Vatican II đã chỉ rõ thể thức này ở trong tính cách trần thế : “Tính cách trần thế là tính cách riêng biệt và đặc thù của giáo dân”[[29]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn29%22%20%5Co%20%22)[18].

            Để hiểu cách thấu đáo, thích hợp và chuyên biệt địa vị của người giáo dân trong Giáo Hội, cần phải đào sâu tầm quan trọng thần học của tính cách trần thế, dựa theo chương trình cứu độ của Thiên Chúa tvà mầu nhiệm Giáo Hội.

            Như Đức Giáo hòang Phaolô VI đã nói, Giáo Hội “có một chiều kích trần thế đích thực, gắn liền với bản tính thâm sâu và sứ vụ của Giáo Hội ; chiều kích này bắt nguồn từ mầu nhiệm Ngôi Lời Nhập Thể, và được thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau nơi các chi thể của mình”[[30]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn30%22%20%5Co%20%22)[19].

            Thực vậy, Giáo Hội sống giữa thế gian, dẫu rằng không thuộc về thế gian (x. Ga 17,16), và Giáo Hội được sai đến để tiếp tục công cuộc cứu độ của Đức Giêsu-Kitô ; công cuộc này “cốt yếu nhằm việc cứu độ nhân loại, nhưng cũng bao hàm việc canh tân tất cả trật tự trần thế”[[31]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn31%22%20%5Co%20%22)[20].

            Chắc chắn rằng *mọi chi thể* của Giáo Hội đều tham dự vào chiều kích trần thế này, nhưng theo *những cách thức khác nhau*. Đặc biệt, sự tham dự của người giáo dân có một thể thức thực hiện và chức năng, một thể thức mà, theo Công Đồng, là “riêng biệt và đặc thù” của họ : thể thức này được gọi là “tính cách trần thế”[[32]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn32%22%20%5Co%20%22)[21].

            Một cách cụ thể, Công Đồng nói về cảnh sống trần thế của giáo dân bằng cách trình bày cảnh sống ấy, trước tiên, như là môi trường trong đó họ được Thiên Chúa mời gọi : “*Đó là nơi Thiên Chúa gọi họ*”[[33]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn33%22%20%5Co%20%22)[22]. Ở đây, “nơi” được trình bày bằng những hạn từ có tính cách năng động : giáo dân sống giữa trần gian, nghĩa là dấn thân vào tất cả cũng như từng công việc và bổn phận của trần thế, giữa những cảnh sống thường ngày trong gia đình và ngòai xã hội, tất cả những điều đó như dệt thành cuộc sống của họ”[[34]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn34%22%20%5Co%20%22)[23]. Đó là những con người có một đời sống bình thường trong trần gian, học hỏi, làm việc, thiết lập những tương quan bạn bè, xã hội, nghề nghiệp, văn hóa. Công Đồng không chỉ coi *hoàn cảnh* của họ như một khung cảnh bên ngòai, một môi trường chung quanh, trái lại như một thực tại *nhằm tìm thấy ý nghĩa trọn vẹn của mình nơi Đức Giêsu-Kitô*.[[35]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn35%22%20%5Co%20%22)[24] Công Đồng cũng khẳng định : “Chính Ngôi Lời Nhập Thể đã muốn chia sẻ tình liên đới nhân loại... Ngài đã thánh hóa những mối liên hệ của con người, nhất là những liên hệ thuộc về gia đình, là nguồn gốc phát sinh những liên hệ xã hội. Ngài đã muốn tuân phục các luật lệ của quê hương và sống cuộc sống của thợ thuyền với người đương thời nơi quê hương Ngài”[[36]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn36%22%20%5Co%20%22)[25].

            Như vậy, *“trần gian” trở thành môi trường và phương tiện cho ơn gọi Kitô-giáo của giáo dân*, bởi vì chính nó được dành để tôn vinh Thiên Chúa Cha trong Đức Kitô. từ đó, Công Đồng có thể chỉ ra ý nghĩa riêng biệt và đặc thù của việc Thiên Chúa mời gọi giáo dân. Họ không được mời gọi rời bỏ vị thế họ đang sống nơi trần gian. Thực vậy, bí tích thánh tẩy không kéo họ ra khỏi trần gian, như thánh Phaolô đã nhấn mạnh : "Thưa anh em, khi được kêu gọi ở địa vị nào, mỗi người cứ ở địa vị đó trước mặt Thiên Chúa" (1 Cr 7,24) ; trái lại, Ngài trao cho họ một ơn gọi có liên hệ đích thực với tình huống của họ trong trần gian : thực vậy, giáo dân được “*Thiên Chúa kêu gọi để*, dưới sự hướng dẫn của tinh thần phúc âm, *như men từ bên trong, họ thánh hóa thế giới* bằng việc thi hành những nhiệm vụ của mình ; và như thế, với lòng tin cậy mến sáng ngời, nhất là với chứng tá đời sống, họ tỏ lộ Chúa Kitô cho kẻ khác”[[37]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn37%22%20%5Co%20%22)[26]. Như vậy, đối với người giáo dân, hiện hữu và họat động trong trần gian là một thực tại không chỉ có tính cách nhân học và xã hội học, nhưng còn đặc biệt có ý nghĩa thần học và Giáo Hội nữa. Thật thế, trong tình huống của họ, giữa trần gian, Thiên Chúa tỏ bày chương trình của Ngài và thông đạt cho họ ơn gọi riêng là “tìm kiếm Nước Thiên Chúa bằng cách quản trị các việc trần thế và xếp đặt chúng theo ý Thiên Chúa”[[38]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn38%22%20%5Co%20%22)[27].

            Chính theo nhãn quan này, các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã tuyên bố : “Vậy, tính cách trần thế của giáo dân phải được định nghĩa không chỉ theo ý nghĩa xã hội học, nhưng nhất là theo ý nghĩa thần học. Tính cách trần thế ấy phải được hiểu dưới ánh sáng của hành vi sáng tạo và cứu độ của Thiên Chúa, Đấng đã trao phó thế giới cho con người, nam cũng như nữ, để họ tham dự vào công cuộc sáng tạo, giải phóng tạo vật khỏi ảnh hưởng của tội lỗi, và để họ thánh hóa bản thân trong đời sống hôn nhân hay độc thân, trong gia đình, nghề nghiệp và trong các họat động xã hội khác”[[39]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn39%22%20%5Co%20%22)[28].

            *Vị trí của người giáo dân trong Giáo Hội*được xác định tự nền tảng của nó bắt đầu từ *sự mới mẻ Kitô-giáo* và có nét đặc trưng là *tính cách trần thế* của nó.[[40]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn40%22%20%5Co%20%22)[29]

            Các hình ảnh trong Tin Mừng về muối, ánh sáng và men, mặc dầu áp dụng cho mọi môn đệ của Đức Giêsu, không phân biệt ai, thế nhưng chúng được áp dụng một cách hoàn toàn đặc biệt cho giáo dân. Đó là những hình ảnh có ý nghĩa lạ lùng , bởi vì không những chúng diễn tả sự tháp nhập cách sâu xa và sự tham dự trọn vẹn của giáo dân trên trái đất vào trần gian, vào cộng đồng nhân loại, nhưng nhất là diễn tả sự mới mẻ và độc đáo của một sự hội nhập và một sự tham dự hướng đến việc phổ biến Tin Mừng cứu độ.

**Những người được mời gọi nên thánh**

**9.**Chúng ta sẽ thấy trọn vẹn phẩm giá của giáo dân nếu xem xét *ơn gọi đầu tiên* và *căn bản* được Chúa Cha gửi đến mỗi người trong họ trong Đức Giêsu-Kitô, qua trung gian Thánh Thần : đó là ơn gọi nên thánh, tức là ơn gọi đạt đến đức ái trọn hảo. Thánh nhân là chứng từ sáng ngời nhất về phẩm giá đã được ban cho môn đệ Đức Kitô.

            Công Đồng Vatican II đã diễn tả rõ ràng về lời mời gọi mọi người nên thánh. Có thể khẳng định rằng đó là định hướng chính yếu đã được Công Đồng ấn định cho các con cái nam nữ của Giáo Hội, một Công Đồng được triệu tập để canh tân đời sống Kitô-giáo phù hợp với Tin Mừng.[[41]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn41%22%20%5Co%20%22)[30] Định hướng này không đơn thuần là một sự khuyên nhủ luân lý, nhưng là một *đòi hỏi không thể tránh né trong mầu nhiệm Giáo Hội*: Giáo Hội là Cây Nho được tuyển chọn, nhờ đó các cành được sống và tăng trưởng do chính nhựa sống thánh thiện và thánh hóa của Đức Kitô ; Giáo Hội là Thân Thể mầu nhiệm trong đó các chi thể tham dự cùng một đời sống thánh thiện với thủ lãnh là Đức Kitô ; Giáo Hội là Hiền Thê yêu quý của Chúa Giêsu, Đấng đã tự phó mình để thánh hóa Giáo Hội (x. Ep 5,25 tt). Chúa Thánh Thần, Đấng thánh hóa bản tính nhân loại của Đức Giêsu trong cung lòng trinh khiết của Đức Maria, cũng là Thánh Thần đang cư ngụ và hoạt độïng trong Giáo Hội để thông ban cho Giáo Hội sự thánh thiện của Con Thiên Chúa làm người.

            Ngày nay, hơn lúc nào hết, mọi kitô-hữu phải cấp bách trở về với con đường canh tân theo Tin Mừng, quảng đại đáp lại lời kêu gọi của thánh Tông Đồ là “sống thánh thiện trong cách ăn nết ở” (1 Pr 1,15). Năm 1985, tức hai mươi năm sau khi kết thúc Công Đồng, Thượng-hội-đồng khóa ngọai lệ đã nhấn mạnh thật đúng lúc về sự cấp bách này : “Vì Giáo Hội trong Đức Kitô là một mầu nhiệm, nên phải coi Giáo Hội như một dấu chỉ và một phương tiện nên thánh. Trong những giai đọan khó khăn nhất của lịch sử Giáo Hội, các thánh nam nữ luôn là nguồn mạch và căn nguyên của việc canh tân. Ngày nay chúng ta rất cần có những vị thánh ; chúng ta phải tha thiết xin Chúa ban cho những vị thánh”[[42]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn42%22%20%5Co%20%22)[31].

            Trong Giáo Hội, tất cả mọi người, chính vì là phần tử của Giáo Hội, nên lãnh nhận và vì vậy tham dự vào ơn gọi chung là nên thánh. Không hề có sự khác biệt nào so với các thành phần khác của Giáo Hội, các giáo dân đương nhiên được mời gọi nên thánh : “Tất cả các kitô-hữu, bất cứ theo bậc sống hay địa vị nào, đều được kêu gọi tiến đến sự viên mãn của đời sống Kitô-giáo và tiến đến sự trọn lành đức Ái”[[43]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn43%22%20%5Co%20%22)[32] ; “Mọi kitô-hữu đều được kêu mời và có bổn phận nên thánh và nên trọn lành theo bậc sống mình”[[44]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn44%22%20%5Co%20%22)[33].

            Ơn gọi nên thánh *có gốc rễ* trong bí tích Thánh Tẩy và được khơi lại nhờ các bí tích khác ; chủ yếu là bí tích Thánh Thể : được mặc lấy Đức Kitô và được tràn đầy Thánh Thần, các kitô-hữu là “những vị thánh”, nhờ đấy, họ có năng cách và nỗ lực bày tỏ sự thánh thiện của *hữu thể* trong sự thánh thiện của *mọi hoạt động của họ*. Thánh Phaolô không ngừng khuyên các kitô-hữu sống “xứng đáng là các thánh” (Ep 5,3).

            Đời sống theo Thần Khí, mà hoa trái là sự thánh hóa (Rm 6,22 ; x. Gl 5,22) khơi lên nơi tất cả và từng người đã lãnh nhận bí tích thánh tẩy khát vọng và đòi hỏi phải nối gót và noi gương Đức Giêsu-Kitô, qua việc đón nhận các Mối phúc thật của Ngài, lắng nghe và suy gẫm Lời Chúa, tham dự cách có ý thức và chủ động vào đời sống phụng vụ và bí tích của Giáo Hội, chuyên chăm việc cầu nguyện cá nhân, gia đình và cộng đồng, đói khát sự công chính, thực hành giới luật yêu thương trong mọi hoàn cảnh đời sống và trong việc phục vụ các anh em, đặc biệt những người hèn kém, nghèo khó và đau khổ,

**Thánh hóa bản thân trong trần gian**

**10.**Lời mời gọi giáo dân nên thánh đòi hỏi đời sống theo Thần Khí phải được diễn tả đặc biệt qua *việc họ hội nhập vào các thực tại trần thế*và tham dự vào các họat động trần gian. Thánh Phaolô cũng khuyến khích chúng ta : "Anh em có làm gì, nói gì, thì hãy làm hãy nói nhân danh Chúa Giêsu-Kitô, và nhờ Người mà cảm tạ Thiên Chúa Cha" (Cl 3,17). Áp dụng câu nói của thánh Phaolô cho giáo dân, Công Đồng quả quyết cách mạnh mẽ : “Những việc trong giaq đình cũng như những việc ngoài xã hội không được tách rời khỏi động lực siêu nhiên của cuộc sống”[[45]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn45%22%20%5Co%20%22)[34]. Sau Thánh Tông Đồ và Công Đồng, các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã tuyên bố : “Sự thống nhất đời sống của giáo dân là cực kỳ quan trọng. Thực vậy, họ phải tự thánh hóa bản thân trong cuộc sống thường ngày, cuộc sống nghề nghiệp và xã hội. Để có thể đáp ứng ơn gọi của mình, giáo dân phải coi cuộc sống hằng ngày của mình như một cơ hội kết hiệp với Thiên Chúa và chu tòan thánh ý Người, đồng thời coi đó là cơ hội phục vụ người khác, bằng cách đưa họ về hiệp thông với Thiên Chúa trong Đức Kitô”[[46]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn46%22%20%5Co%20%22)[35]

            Người giáo dân phải hiểu và sống ơn gọi nên thánh không hẳn như nghĩa vụ đòi buộc và không thể tránh né, cho bằng như một dấu chỉ sáng chói về tình yêu vô biên của Chúa Cha, Đấng đã tái sinh họ vào đời sống thánh thiện của Ngài. Một ơn gọi như thế, cùng với những điều kiện nói trên, phải được xác định như một *yếu tố thiết yếu và không thể tách rời của đời sống mới trong bí tích thánh tẩy*, và vì thế, như một yếu tố cấu tạo nên phẩm giá của họ. Đồng thời, ơn gọi nên thánh cũng*liên hệ mật thiết tới sứ vụ* và trách nhiệm đã được trao phó cho giáo dân trong Giáo Hội và trong thế giới. Thực thế, việc nên thánh, phát xuất từ việc tham dự vào đời sống thánh thiện của Giáo Hội, cũng góp phần hàng đầu và căn bản vào việc xây dựng Giáo Hội, xét như sự “Hiệp Thông Các Thánh”. Với cặp mắt đức tin, ta thấy mở ra một quang cảnh kỳ diệu : đó là vô số giáo dân, nam cũng như nữ, trong đời sống và trong hoạt động thường ngày, thường không được nhận ra hay đôi khi không được thông cảm, không được những người có uy thế ở trần gian đếm xỉa, nhưng lại được Chúa Cha nhìn đến với lòng yêu thương, những người ấy là những công nhân làm việc không mệt mỏi trong Vườn Nho của Chúa, những người thợ vừa khiêm tốn vừa cao cả – nhờ quyền lực ân sủng của Thiên Chúa – làm tăng trưởng Nước Thiên Chúa trong dòng lịch sử.

            Tiếp đến, phải nhìn nhận rằng, sự thánh thiện là một nền tảng thiết yếu và là điều kiện không thể thay thế để chu tòan sứ vụ cứu độ của Giáo Hội. Sự thánh thiện của Giáo Hội là nguồn mạch sâu kín và là mực thước vững chắc cho họat động tông đồ và hứng khởi truyền giáo của Giáo Hội. Chỉ khi nào Giáo Hội, Hiền Thê của Đức Kitô, để cho Ngài yêu mến và yêu mến Ngài, thì Giáo Hội mới trở nên người Mẹ sinh sản trong Thánh Thần.

            Chúng ta hãy trở lại với hình ảnh Thánh Kinh : cành nho phát sinh và tăng trưởng tùy thuộc vào việc chúng gắn liền với cây nho : "Cũng như cành nho không thể tự mình sinh hoa trái, nếu không gắn liền với cây nho, anh em cũng thế, nếu không ở lại trong Thầy. Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được (Ga 15,4-5).

            Ở đây tất nhiên phải nhắc lại việc long trọng tôn phong các giáo dân, nam cũng như nữ, vào hàng ngũ các chân phước và hiển thánh, diễn ra trong thời gian Thượng-hội-đồng. Toàn thể Dân Chúa, cách riêng các giáo dân, có thể tìm thấy nơi các ngài những gương mẫu mới về sự thánh thiện và những chứng nhân mới về các nhân đức anh hùng, được thực hành trong những hoàn cảnh bình thường như mọi người. Các Nghị Phụ đã khẳng định : “Ước mong các Giáo Hội địa phương, nhất là các Giáo Hội trẻ, hãy lưu tâm tìm ra, trong số các phần tử của mình, những người nam và nữ đã làm chứng về sự thánh thiện giữa những hoàn cảnh như thế (sống thường nhật giữa đời và trong bậc vợ chồng) và có thể nên gương cho người khác, để, khi có cơ hội, đề nghị tôn phong chân phước và hiển thánh cho những người ấy”[[47]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn47%22%20%5Co%20%22)[36].

            Trong phần cuối những suy tư này nhằm để xác định vị thế của người giáo dân trong ghhh, chúng ta nhớ lại lời chất vấn nổi tiếng của thánh Lêô Cả : “Hỡi người kitô-hữu, hãy nhận biết phẩm giá của mình”[[48]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn48%22%20%5Co%20%22)[37]. Ngỏ lời với những người đã nhận lãnh bí tích thánh tẩy, thánh Maximô, giám mục Torinô, cũng nói như thế : “Hãu trân trọng danh dự đã được ban cho anh trong mầu nhiệm này !”[[49]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn49%22%20%5Co%20%22)[38]. Tất cả mọi người đã lãnh bí tích thánh tẩy đều được mời gọi lắng nghe một lần nữa những lời của thánh Augustinô : “Hãy vui mừng và tạ ơn vì không những chúng ta đã trở thành kitô-hữu, mà trở thành Đức Kitô ... Hãy ngạc nhiên và vui mừng vì chúng ta trở thành Đức Kitô !”[[50]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn50%22%20%5Co%20%22)[39].

          Phẩm giá kitô-hữu, nguồn mạch của sự bình đẳng giữa mọi thành phần trong Giáo Hội, bảo đảm và thúc đẩy tinh thần hiệp thông và huynh đệ, đồng thời trở nên nguồn mạch âm thần mạnh mẽ của sự năng động tông đồ và truyền giáo của giáo dân. Đó là một *phẩm giá có* *tính đòi buộc*, phẩm giá của những người thợ được Chúa kêu gọi làm vườn nho. Công Đồng tuyên bố : “Nhiệm vụ cao cả của mọi giáo dân là làm cho ý định cứu độ của Thiên Chúa ngày càng lan tới tất cả mọi người ở mọi thời và mọi nơi”[[51]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn51%22%20%5Co%20%22)[40].

**Chương hai**

**TẤT CẢ LÀ NHỮNG CÀNH NHO**

**CỦA MỘT CÂY NHO DUY NHẤT**

**Sự tham gia của giáo dân**

**vào đời sống Giáo Hội – Hiệp Thông**

**Mầu nhiệm Giáo Hội – Hiệp Thông**

**1.**Chúng ta hãy nghe lại câu nói của Đức Giêsu : "Thầy là cây nho thật, và Cha Thầy là người trồng nho. ... *Hãy ở lại trong Thầy như Thầy ở lại trong anh em*" (Ga 15,1-4).

            Những lời nói đơn giản này mạc khải cho chúng ta sự hiệp thông mầu nhiệm nối kết Chúa với các môn đệ của Người, nối kết Đức Kitô với những người đã lãnh nhận bí tích thánh tẩy trong một sự hiệp nhất hoàn hảo : một sự hiệp thông sống động và đem lại sức sống, nhờ đó các tín hữu không còn thuộc về mình, nhưng thuộc về Đức Kitô, như cành nho kết hợp với cây nho.

            Sự hiệp thông giữa Chúa Con với Chúa Cha trong ân huệ của Chúa Thánh Thần chính là kiểu mẫu, nguồn mạch và cùng đích của sự hiệp thông giữa các kitô-hữu với Đức Giêsu : nhờ được kết hiệp với Chúa Con trong sợi dây tình yêu của Chúa Thánh Thần, các kitô-hữu được kết hiệp với Chúa Cha.

            Đức Giêsu nói tiếp : “*Thầy là cây nho, anh em là cành*” (Ga 15,5). Sự hiệp thông giữa các kitô-hữu với Đức Kitô làm phát sinh sự hiệp thông giữa các kitô-hữu với nhau ; tất cả đều là cành của một Cây Nho duy nhất là Đức Kitô. trong sự hiệp thông huynh đệ này, Chúa Giêsu cho thấy sự phản ánh kỳ diệu và sự tham dự cách mầu nhiệm vào đời sống tình yêu thâm sâu của Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần. Đức Giêsu cầu nguyện cho sự hiệp thông này : "Xin cho tất cả nên một, lạy Cha, như Cha ở trong con và con ở trong Cha để họ cũng ở trong chúng ta. Như vậy, thế gian sẽ tin rằng Cha đã sai con" (Ga 17,21).

            *Sự hiệp thông này là chính mầu nhiệm Giáo Hội*, như Công Đồng Vatican II nhắc lại, qua từ ngữ nổi tiếng của thánh Cyprianô : “Giáo Hội phổ quát xuất hiện như một dân tộc được hiệp nhất nhờ sự hiệp nhất giữa Chúa Cha và Chúa Con và Chúa Thánh Thần”[[52]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn52%22%20%5Co%20%22)[1]. Mầu nhiệm Giáo Hội – Hiệp Thông được nhắc lại cho chúng ta trong phần mở đầu thánh lễ, khi vị linh mục đón tiếp cộng đoàn bằng lời chào của thánh Phaolô : “Nguyện xin ân sủng Đức Giêsu-Kitô Chúa chúng ta, tình yêu của Chúa Cha và ơn thông hiệp của Chúa Thánh Thần ở cùng tất cả anh chị em” (2 Cr 13,13).

            Sau khi đã phác họa “khuôn mặt của người giáo dân qua việc terình bày phẩm giá của họ, giờ đây chúng ta cần suy tư về sứ mạng và trách nhiệm của họ trong Giáo Hội và trong thế giới : thế nhưng, suy tư ấy chỉ có giá trị khi được đặt trong bối cảnh sống động của Giáo Hội – Hiệp Thông.

**Công Đồng và Giáo-hội-học hiệp thông**

**2.**Trên đây là ý tưởng trọng tâm đã được Giáo Hội trình bày lại trong Công Đồng Vatican II, để xác định chính mình ; Thượng-hội-đồng bất thường năm 1985, tức 20 năm sau Công Đồng, cũng nhắc lại : “Giáo-hội-học hiệp thông là ý tưởng trọng tâm và nền tảng trong các văn kiện của Công Đồng. Từ ngữ *koinonia* – sự hiệp thông –, có nền tảng Thánh Kinh, đã được trân trọng trong Giáo Hội thời đầu, và trong các Giáo Hội Đông phương cho đến ngày nay. chính vì thế, Công Đồng Vatican II đã tận lực làm việc để Giáo Hội được quan niệm một cách rõ ràng hơn như là một sự hiệp thông, và để khái niệm này được diễn tả cách cụ thể trong đời sống. Vậy “hiệp thông”, từ ngữ phức tạp này có nghĩa là gì ? Tự căn bản, đó là sự hiệp thông với Thiên Chúa, qua trung gian Đức Giêsu-Kitô, trong Chúa Thánh Thần. Con người đạt được sự hiệp thông này nhờ Lời Chúa và các bí tích. Bí tích Thánh Tẩy là cửa ngõ và là nền tảng của sự hiệp thông trong Giáo Hội. Bí tích Thánh Thể là nguồn mạch và là cao điểm của tòan bộ đời sống Kitô-giáo (x. *GH* 11). Sự hiệp thông với Thánh Thể Đức Kitô vừa biểu thị vừa làm phát sinh – nói khác đi là xây dựng – sự hiệp thông sâu xa của tất cả mọi tín hữu trong Thân Thể Đức Kitô là Giáo Hội (x. 1 Cr 19,16)”[[53]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn53%22%20%5Co%20%22)[2].

            Sau khi bế mạc Công Đồng, Đức Phaolô VI ngỏ lời với các tín hữu như sau : “Giáo Hội là một sự hiệp thông. Từ ngữ hiệp thông ở đây có nghĩa là gì ? Tôi muốn nhắc lại với anh chị em đọan giáo lý nói về sự *hiệp thông các Thánh*. Giáo Hội có nghĩa là hiệp thông các Thánh. Và hiệp thông các Thánh biểu thị hai cách tham dự vào sự sống : tháp nhập các kitô-hữu vào đời sống của Đức Kitô, và lưu chuyển cùng một đức ái trong tòan thể cộng đồng tín hữu thuộc thế giới này cũng như thế giới bên kia. Hiệp nhất với Đức Kitô và trong Đức Kitô ; và hiệp nhất giữa các kitô-hữu trong Giáo Hội”[[54]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn54%22%20%5Co%20%22)[3].

            Các hình ảnh Thánh Kinh, được Công Đồng sử dụng nhằm giúp chúng ta chiêm ngắm mầu nhiệm Giáo Hội, đã làm nổi bật thực tại Giáo Hội – Hiệp Thông trong chiều kích không phân chia của Giáo Hội là hiệp thông của các kitô-hữu với Đức Kitô và hiệp thông giữa các kitô-hữu với nhau. Các hình ảnh đó là chuồng chiên, đàn chiên, cây nho, tòa nhà thiêng liêng, thành thánh.[[55]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn55%22%20%5Co%20%22)[4] Đặc biệt, nhiều đọan văn Công Đồng lấy hứng từ giáo lý luôn sống động và hấp dẫn của hình ảnh*thân thể*, đã được thánh Phaolô trình bày.[[56]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn56%22%20%5Co%20%22)[5] Dựa vào tòan bộ lịch sử cứu độ, Công Đồng cũng trình bày Giáo Hội như là*Dân Thiên Chúa* : “Thánh ý Thiên Chúa muốn lòai người được thánh hóa và cứu độ không phải cách riêng rẽ, thiếu sự liên kết ; ngược lại, Ngài muốn quy tụ họ lại thành một dân tộc để họ nhận biết Ngài trong chân lý và phụng sự Ngài trong thánh thiện”[[57]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn57%22%20%5Co%20%22)[6]. Ngay từ những dòng đầu tiên, Hiến chế *Ánh sáng muôn dân* đã tóm tắt giáo lý này một cách tuyệt vời : “Giáo Hội ở trong Chúa Kitô như bí tích hoặc dấu chỉ và khí cụ của sự kết hiệp mật thiết với Thiên Chúa, và của sự hiệp nhất tòan thể nhân loại”[[58]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn58%22%20%5Co%20%22)[7].

            Từ đây, *thực tại Giáo Hội – Hiệp Thông* là thành phần toàn vẹn, hay nói đúng hơn, thực tại ấy diễn tả *nội dung trọng tâm của “mầu nhiệm”*, tức là của chương trình Thiên Chúa cứu độ nhân loại. Chính vì thế, sự hiệp thông Giáo Hội không được thể hiện cách trọn vẹn nếu người ta chỉ nhìn nhận sự hiệp thông này như một thực tại thuần túy xã hội học và tâm lý học. Giáo Hội – Hiệp Thông là dân “mới”, dân “thiên sai”, dân “có vị thủ lãnh là Đức Kitô ... Địa vị dân này là được vinh dự và tự do làm con cái Thiên Chúa ... Luật của họ là giới răn mới : phải yêu thương nhay như chính Chúa Kitô đã yêu thương chúng ta ... Sau cùng, vận mệnh của họ là Nước Thiên Chúa ... và dân tộc ấy được Chúa Kitô thiết lập để thông dự vào sự sống, bác ái và chân lý”[[59]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn59%22%20%5Co%20%22)[8]. Mối dây liên kết các thành phần trong Dân mới với nhau – trước tiên là với Đức Kitô – không phải là liên hệ theo “xác thịt” và “máu huyết”, nhưng là liên hệ theo tinh thần, đúng hơn là trong Chúa Thánh Thần, Đấng mà mọi người đã được rửa tội đều lãnh nhận (x. Ge 3,1).

            Thực vậy, từ thuở đời đời, Thánh Thần này là mối dây liên kết giữa Ba Ngôi duy nhất và bất khả phân chia, và là Đấng “khi thời gian tới hồi viên mãn” (Gl 4,4) đã liên kết bền chặt xác phàm với Con Thiên Chúa ; qua mọi thế hệ Kitô-giáo, cũng một Thánh Thần này là nguồn mạch liên tục và dồi dào của sự hiệp thông trong Giáo Hội và của Giáo Hội.

**Một sự hiệp thông hữu cơ :**

**khác biệt và bổ túc**

**3.**Nói chính xác hơn, sự hiệp thông Giáo Hội là một sự hiệp thông “hữu cơ”, tương tự như sự hiệp thông của một thân thể sống và hoạt động : thực vậy, sự hiệp thông này có đặc tính là cùng một lúc có *sự khác biệt* và *sự bổ túc* giữa các ơn gọi và các hoàn cảnh sống, các tác vụ, các đặc sủng và trách nhiệm . nhờ sự khác biệt và bổ túc này, mỗi giáo dân có *tương quan với toàn thân thể* và, *đóng góp phần riêng của mình* vào thân thể đó.

            Tông Đồ Phaolô đã nhấn mạnh một cách rất đặc biệt sự hiệp thông hữu cơ của Huyền Thể Đức Kitô ; ở đây, một lần nữa, chúng ta cùng đọc lại giáo huấn rất phong phú của ngài, đã được Công Đồng tổng hợp trong Hiến chế *Ánh sáng muôn dân* như sau : Đức Giêsu-Kitô “đã tạo lập cách mầu nhiệm các em Người, tụ họp từ muôn nước, thành Thân Thể Người, bằng cách thông truyền Thánh Thần cho họ. Trong Thân Thể ấy, sự sống Chúa Kitô tràn lan trên các tín hữu ... Tất cả các chi thể tuy nhiều, nhưng chỉ tạo thành một thân thể ; cũng thế, các tín hữu hợp thành một thân thể trong Chúa Kitô (x. 1 Cr 12,12). Trong việc xây dựng Thân Thể Chúa Kitô, cần có nhiều chi thể với phận vụ khác nhau. Chỉ có một Chúa Thánh Thần ban những ân huệ khác nhau để làm ích cho Giáo Hội theo sự sung mãn của Ngài và tùy nhu cầu của công việc (x. 1 Cr 12,1-11). Trong các ân huệ ấy, ơn ban cho các Tông Đồ đứng hàng đầu : chính Chúa Thánh Thần đặt dưới quyền các ngài những người lãnh nhận những đặc sủng (x. 1 Cr 14). Cũng chính Thánh Thần tự mình là nguyên lý hợp nhất trong thân thể, nơi thể hiện thần lực Ngài và là nơi Ngài liên kết tinh thần các chi thể lại với nhau, Thánh Thần ấy làm phát sinh và thúc bách đức ái giữa các tín hữu. Vì thế, nếu một chi thể nào đau đớn thì tất cả các chi thể khác đều bị đau đớn ; và nếu một chi thể nào được vinh dự, thì các chi thể khác cùng chung vui (x. 1 Cr 12,26)”[[60]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn60%22%20%5Co%20%22)[9].

            *Luôn luôn chính cũng một Thánh Thần duy nhất là nguyên lý năng động của sự khác biệt và hiệp nhất* trong Giáo Hội và của Giáo Hội. Chúng ta cùng đọc lại Hiến chế *Ánh sáng muôn dân* : “Để chúng ta không ngừng canh tân trong Người (=Đức Kitô) (x. Ep 4,23), Người đã cho ta thông dự vào Thánh Thần Người, cũng một Đấng duy nhất hiện hữu trên đầu cũng như trong các chi thể, làm sống động, liên kết và thúc giục toàn thân, khiến các thánh Giáo Phụ đã ví nhiệm vụ của Chúa Thánh Thần với nguyên lý sự sống”[[61]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn61%22%20%5Co%20%22)[10]. Trong một đoạn văn khác, rất xúc tích và quý giá để hiểu được tính chất hữu cơ của sự hiệp thông Giáo Hội, ngay cả theo khía cạnh không ngừng tăng trưởng hướng tới sự hiệp thông trọn vẹn, Công Đồng viết : “Chúa Thánh Thần ngự trị trong Giáo Hội và trong tâm hồn các tín hữu như ngự giữa đền thờ (x. 1 Cr 3,16 ; 6,19), trong họ, Ngài cầu nguyện và chứng nhận họ là dưỡng tữ của Thiên Chúa (x. Gl 4,6 ; Rn 8,15-16.16). Ngài dẫn đưa Giáo Hội vào trong chân lý toàn vẹn (x. Ga 16,13) và bảo đảm cho Giáo Hội được hiệp nhất trong hiệp thông và phục vụ. Ngài huấn luyện và dẫn dắt Giáo Hội bằng muôn ơn theo phẩm chức và đoàn sủng, trang điểm Giáo Hội bằng hoa quả của Ngài (x. Ep 4,11-12 ; 1 Cr 12,4 : Gl 5,22). Nhờ sức mạnh Phúc Âm, Ngài làm tươi trẻ, không ngừng canh tân và dẫn đưa Giáo Hội đến kết hiệp hoàn toàn với Phu Quân mình. Thực vậy, Chúa Thánh Thần và Hiền Thê nói cùng Chúa Giêsu : Xin hãy đến ! (x. Kh 22,17)[[62]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn62%22%20%5Co%20%22)[11].

            Như thế, sự *hiệp thông Giáo Hội là một ân huệ, một ân huệ lớn lao do Chúa Thánh Thần ban tặng*; các tín hữu được mời gọi lãnh nhận hồng ân đó với lòng tri ân, đồng thời sống hồng ân đó với đầy tinh thần trách nhiệm. Điều đó được thực hiện cụ thể qua việc họ tham dự đời sống và sứ vụ của Giáo Hội ; giáo dân dùng các tác vụ và các đòan sủng khác nhau và bổ túc của họ để phục vụ Giáo Hội.

            Người giáo dân “không có quyền tự khép kín, sống đời sống thiêng liêng đơn độc ngoài cộng đồng, trái lại họ phải sống một tinh thần không ngừng chia sẻ với người khác, với ý thức mãnh liệt về tình huynh đệ, trong niềm vui vì có cùng một phẩm giá như nhau và trong nỗ lực cộng tác với người khác để phát huy kho tàng vô tận đã thừa hưởng. Thần Khí Chúa ban cho giáo dân, cũng như các người khác, nhiều đặc sủng, Ngài kêu gọi họ tham gia nhiều tác vụ và trách vụ khác nhau. Thánh Thần nhắc nhở họ, cũng như nhắc nhở các thành phần khác có tương quan với họ, rằng nét đặc thù của giáo dân*không phải là một sự bổ túc về phẩm giá, nhưng là được ban một năng cách đặc biệt và bổ túc để phục vụ* ...  Vì vậy, các đoàn sủng, các tác vụ, trách vụ và dịch vụ của giáo dân được thể hiện trong sự hiệp thông. Đó là những ơn phong phú được ban thêm vì lợi ích của tất cả mọi người, dưới sự hướng dẫn khôn ngoan của các Chủ Chăn”[[63]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn63%22%20%5Co%20%22)[12].

**Các tác vụ và đoàn sủng :**

**những ân huệ do Thánh Thần ban cho Giáo Hội**

**4.**Công Đồng Vatican II trình bày các tác vụ và đoàn sủng như là những ân huệ của Chúa Thánh Thần để xây dựng Thân Thể Đức Kitô và vì sứ vụ để cứu độ thế giới.[[64]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn64%22%20%5Co%20%22)[13] Thật vậy, Giáo Hội được điều khiển và hướng dẫn nhờ Chúa Thánh Thần, Đấng ban phát các ân huệ khác nhau, thuộc phẩm trật và đoàn sủng, cho tất cả những người đã được rửa tội, bằng cách mời gọi họ, mỗi người theo cách thế của mình, hành động và đồng trách nhiệm.

            Giờ đây, chúng ta hãy nhìn đến các tác vụ và đòan sủng, xem xét những liên hệ của chúng với giáo dân và sự tham dự của họ vào đời sống Giáo Hội – Hiệp Thông.

**Các tác vụ, chức vụ và nhiệm vụ**

            Mặc dầu có nhiều dạng thức khác nhau, nhưng tất cả các tác vụ hiện có và họat động trong Giáo Hội, đều là một sự tham dự vào tác vụ của Đức Giêsu-Kitô, người Mục Tử nhân lành hiến mạng sống mình cho đoàn chiên (x. Ga 10,11), người tôi tớ khiêm tốn và hoàn toàn hy sinh để cứu độ mọi người (x. Mc 10,45). Thánh Phaolô nói rất rõ về sự thiết lập tác vụ trong các Giáo Hội thời Tông Đồ. Trong thư thứ nhất gửi tín hữu Corintô, ngài viết : “Trong Hội Thánh, Thiên Chúa đã đặt một số người, thứ nhất là các tông đồ, thứ hai là các ngôn sứ, thứ ba là các thầy dạy...” (1 Cr 12,28). Và trong thư gửi tín hữu Ephêsô, chúng ta đọc thấy : “Mỗi người chúng ta nhận được ân sủng tùy theo mức độ Đức Kitô ban cho ... Và chính Người đã cho kẻ này làm tông đồ, người nọ làm ngôn sứ, kẻ khác làm người loan báo Tin Mừng, kẻ khác nữa làm người coi sóc và dạy dỗ. Nhờ đó, dân thánh được chuẩn bị để làm công việc phục vụ, là xây dựng Thân Thể Đức Kitô, cho đến khi tất cả chúng ta đạt tới sự hiệp nhất trong đức tin và trong sự nhận biết Con Thiên Chúa, tới tình trạng con người trưởng thành, tới tầm vóc viên mãn của Đức Kitô” (Ep 4,7.11-13 ; x. Rm 12,4-8). Từ các đoạn văn này và các đoạn khác trong Tân Ước, ta thấy các tác vụ cũng như các ân huệ và các trách vụ thuộc giáo hội thì rất nhiều và khác nhau.

**Các tác vụ do bí tích Truyền Chức**

**5.**Trong Giáo Hội, chúng ta thấy đứng hàng đầu là các *tác vụ được tấn phong*, tức là các tác vụ *phát xuất từ bí tích Truyền Chức Thánh*. Thật vậy, Chúa Giêsu-Kitô đã tuyển chọn và thiết lập các Tông Đồ – là “Mầm mống của Israel Mới, đồng thời cũng là nguồn gốc của hàng giáo phẩm”[[65]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn65%22%20%5Co%20%22)[14] – truyền cho các ông làm cho các dân tộc nên môn đệ của Ngài (x. Mt 28,19), xây dựng và điều khiển dân tư tế. Sứ vụ của các Tông Đồ, mà Chúa Giêsu vẫn tiếp tục trao phó cho các vị mục tử của dân Ngài, là một công việc phục vụ thực sự, đã được Kinh Thánh diễn tả bằng một từ ngữ đầy ý nghĩa : “*diakonia*”, có nghĩa là phục vụ, tác vụ. Qua bí tích Truyền Chức Thánh, các thừa tác viên lãnh nhận từ Đức Kitô phục sinh ơn đòan sủng của Chúa Thánh Thần, trong sự tiếp nối liên tục với các Tông Đồ : như thế, họ lãnh nhận quyền bính và quyền thánh chức mà hành động “thay mặt Đức Kitô là Đầu” (“*in persona Christi Capitis*”)[[66]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn66%22%20%5Co%20%22)[15], để phục vụ Giáo Hội, và nhờ Phúc Âm và các bí tích mà quy tụ Giáo Hội trong Chúa Thánh Thần.

            Các tác vụ được tấn phong là một ân sủng lớn lao cho đời sống và sứ mệnh của toàn thể Giáo Hội, trước khi là ân sủng cho riêng người được tấn phong. Các tác vụ ấy thực hiện và bày tỏ sự tham dự vào chức Linh Mục của Đức Kitô, và tự bản tính chứ không phải trong mức độ, sự tham dự đó khác với sự tham dự do bí tích Thánh Tẩy và Thêm Sức được ban cho tất cả mọi tín hữu. Đàng khác, như Công Đồng Vatican II nhắc nhở, cùng đích chính yếu của chức tư tế thừa tác là chức tư tế vương giả của mọi tín hữu và hướng về chức tư tế này.[[67]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn67%22%20%5Co%20%22)[16]

            Vì thế, để bảo đảm và phát triển sự hiệp thông trong Giáo Hội, đặc biệt những gì liên quan đến các tác vụ khác nhau và bổ túc cho nhau, các vị chủ chăn phải xác tín hết sức vững chắc rằng tác vụ của các ngài hướng về việc phục vụ dân Thiên Chúa (x. Dt 5,1), và về phần mình, giáo dân phải hiểu rằng chức tư tế thừa tác hoàn toàn cần thiết cho đời sống của họ trong Giáo Hội và cho sự tham dự của họ vào sứ vụ của Giáo Hội.[[68]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn68%22%20%5Co%20%22)[17]

**Các tác vụ, chức vụ và nhiệm vụ của giáo dân**

**6.**Sứ vụ cứu độ của Giáo Hội trong thế giới được thực hiện không những nhờ các thừa tác viên đã lãnh bí tích Truyền Chức Thánh, nhưng còn nhờ tất cả mọi giáo dân : thực vậy, nhờ đã được chịu phép thánh tẩy và nhờ ơn gọi chuyên biệt của mình, các giáo dân, mỗi người theo mức độ của mình, tham dự vào chức vụ tư tế, ngôn sứ và vương giả của Đức Kitô.

            Vì thế, các vị chủ chăn có bổn phận phải nhìn nhận và cổ võ các tác vụ, chức vụ và nhiệm vụ của giáo dân, những chức vụ và nhiệm vụ này *đặt nền tảng trên bí tích Thánh Tẩy và Thêm Sức*, hơn nữa, đối với phần đông trong số họ, còn thêm bí tích *Hôn Phối*.

            Ngòai ra, khi nhu cầu và lợi ích của Giáo Hội đòi hỏi, các vị chủ chăn có thể, chiếu theo quy tắc của luật chung, mà trao phó cho giáo dân một số chức vụ và nhiệm vụ, dù vẫn gắn liền với tác vụ riêng của vị chủ chăn, nhưng không buộc có ấn tích của bí tích Truyền Chức Thánh. Giáo luật quy định : “Nơi nào nhu cầu Giáo Hội đòi hỏi, và thiếu thừa tác viên thánh, thì các giáo dân, dù không cóc tác vụ đọc sách và giúp lễ, cũng có thể thay thế họ làm một số công việc : tỉ như thi hành tác vụ Lời Chúa, chủ tọa buổi cầu nguyện, ban phép Thánh Tẩy, cho rước lễ, theo các quy tắc luật định”[[69]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn69%22%20%5Co%20%22)[18]. Tuy nhiên, *việc thi hành một nhiệm vụ như thế không biến giáo dân thành một chủ chăn* : thực ra, yếu tố cấu tạo tác vụ không phải do chính hoạt động nhưng là sự truyền chức thánh bí tích. Chỉ có bí tích Truyền Chức Thánh mới ban cho thừa tác viên được thụ phong được quyền tham dự đặc biệt vào chức vụ của Đức Kitô Thủ Lãnh và Mục Tử, cũng như vào chức tư tế vĩnh cửu của Ngài.[[70]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn70%22%20%5Co%20%22)[19] Nhiệm vụ được thi hành với tư cách thay thế có được sự hợp pháp cách chính danh và trực tiếp khi được vị chủ chăn ủy nhiệm chính thức và, khi thi hành nhiệm vụ này cách cụ thể, người thay thế phải tuân theo sự điều khiển của quyền bính Giáo Hội.[[71]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn71%22%20%5Co%20%22)[20]

            Thượng-hội-đồng vừa qua đã trình bày một toàn cảnh rộng lới và đầy ý nghĩa về tình hình Giáo Hội liên quan đến các tác vụ, chức vụ và nhiệm vụ của những người đã được thánh tẩy. Các Nghị Phụ đã nồng nhiệt biểu lộ lòng quý mến vì sự cộng tác quan trọng trong việc tông đồ của người giáo dân, nam cũng như nữ, trong đời sống Giáo Hội bằng các đoàn sủng và mọi họat động của họ để phục vụ chío việc Phúc-âm-hóa, và đem tinh thần Kitô-giáo vào các thực tại trần thế. Đồng thời, các ngài cũng đánh giá cao sự tận tụy thường xuyên của họ trong các cộng đồng giáo hội và sự quảng đại của họ sẵn sàng thay thế trong những trường hợp nghiêm trọng hay nhu cầu kéo dài.[[72]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn72%22%20%5Co%20%22)[21]

            Tiếp theo sau cuộc canh tân phụng vụ do Công Đồng cổ võ, chính giáo dân, vì đã ý thức rõ ràng hơn về các công việc thuộc về họ trong cộng đoàn phụng vụ hoặc trong việc chuẩn bị cộng đoàn này, nên , nên rất sẵn sàng cho cử hành của họ : quả thực, cử hành phụng vụ là một hành động thánh của toàn thể cộng đoàn, chứ không của riêng hàng giáo sĩ mà thôi. Vì thế, hoàn toàn hợp lý khi những họat động không thuộc riêng các thừa tác viên có chức thánh lại được các giáo dân thi hành.[[73]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn73%22%20%5Co%20%22)[22] Một khi có được sự tham dự hữu hiệu của giáo dân vào trong họat động phụng vụ, thì đương nhiên ta cũng chấp nhận sự tham gia của họ vào việc loan báo Lời Chúa và công tác mục vụ.[[74]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn74%22%20%5Co%20%22)[23]

            Tuy thế, cũng trong Thượng-hội-đồng vừa qua, bên cạnh những nhận định tích cực, cũng không thiếu những phê phán. Các phê phán này đề cập đến việc sử dụng không phân biệt từ ngữ “tác vụ”, sự lẫn lột và đôi khi san bằng giữa chức tư tế cộng đồng và cức tưthế, việc áp dụng không đúng đắn một số quy tắc và luật lệ của Giáo Hội, giải thích tùy tiện theo quan niệm “thay thế”, khuynh hướng “giáo sĩ hóa” giáo dân và nguy cơ tạo nên trong thực tế một cơ cấu phục vụ trong Giáo Hội song song với cơ cấu đặt nền tảng trên bí tích Truyền Chức Thánh.

            Hẳn nhiên, để tránh những nguy cơ ấy, các Nghị Phụ đã nhấn mạnh đến nhu cầu phải minh định, bằng thuật ngữ chính xác hơn,[[75]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn75%22%20%5Co%20%22)[24] sự *duy nhất về sứ vụ*của Giáo Hội, mà mọi người đã được thánh tẩy đều tham dự, và *sự khác biệt* chính yếu về tác vụ của các chỉ chăn, đặt nền tảng trên bí tích Truyền Chức Thánh, so với các tác vụ, chức vụ và nhiệm vụ khác trong Giáo Hội, đặt nền tảng trên bí tích Thánh Tẩy và Thêm Sức.

            Vì thế, khi nhìn nhận và trao phó cho giáo dân các tác vụ, chức vụ và nhiệm vụ, trước hết, các vị chủ chăn cần đặc biệt lưu ý dạy cho họ hiểu rằng các công việc ấy bắt nguồn từ bí tích thánh tẩy. Sau nữa các ngài cũng phải đề phòng đừng dễ dãi và lạm dụng nại tới “những tình huống” được phỏng đóan là “khẩn cấp” hay “sự thay thế cần thiết”, khi khách quan không có hoặc khi có thể tránh được bằng cách sắp xếp chương trình mục vụ hợp lý hơn.

            Các chức vụ và nhiệm vụ khác nhau mà người giáo dân có thể thi hành cách hợp pháp trong phụng vụ, trong việc chuyển đạt đức tin và trong những cơ cấu mục vụ của Giáo Hội, phải được thi hành *phù hợp với ơn gọi giáo dân đặc biệt của họ*, khác với ơn gọi của các thừa tác viên có chức thánh. Theo nghĩa này, tông huấn Loan báo Tin Mừng (*Evangelii nuntiandi*) đã mang lại những hệ quả rất lớn lao và tốt đẹp để gợi lên việc cộng tác đa dạng của giáo dân vào đời sống và sứ vụ  Tin Mừng của Giáo Hội. Tông huấn nhắc nhở rằng : “Cánh đồng dành cho họat động truyền giáo của giáo dân là cả một thế giới bao la và phức tạp của chính trị, xã hội, kinh tế, và của cả văn hóa, khoa học, nghệ thuật, đời sống quốc tế, những phương tiện truyền thông xã hội, cũng như một số thực tại khác đang đặc biệt chờ được Phúc-âm-hóa như tình yêu, gia đình, giáo dục thiếu nhi và thanh niên, nghề nghiệp, đau khổ. càng có nhiều giáo dân được thấm nhuần tinh thần Tin Mừng, có trách nhiệm về những thực tại này và minh nhiên dấn thân vào đó, có khả năng phát huy chúng và ý thức mình có bổn phận phát huy tất cả khả năng Kitô-giáo của mình cho tới lúc đó thường bị chôn vùi và bóp nghẹt, thì những thực tại này càng góp phần xây dựng Nước Thiên Chúa và Sự Cứu Rỗi trong Đức Kitô, mà không đánh mất hay hy sinh giá trị nhân loại của chúng, nhưng trái lại còn biểu lộ một chiều kích siêu việt thường ít được biết đến”[[76]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn76%22%20%5Co%20%22)[25].

            Trong thời gian Thượng-hội-đồng làm việc, các Nghị Phụ đã nghiên cứu rất kỹ về tác vụ Đọc Sách và Giúp Lễ. Xưa kia, trong Giáo Hội latinh, các tác vụ này chỉ là những giai đọan chuẩn bị tinh thần trên con đường tiến đến các chức thánh ; Tự Sắc “Một số tác vụ” (*Ministeria quaedam*) của Đức Phaolô VI (ngày 15/8/1972) đã xác định một mức độ tự trị và vững bền nào đó cho các tác vụ này và chúng có thể được trao ban cho giáo dân, nhưng chỉ cho nam giới mà thôi. Bản Giáo Luật mới cũng theo chiều hướng này.[[77]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn77%22%20%5Co%20%22)[26] Các Nghị Phụ cũng mong muốn duyệt lại “Tự Sắc” *Ministeria quaedam*, lưu ý đến tập tục các Giáo Hội địa phương và nhất là cần nêu ra những tiêu chuẩn quy định cách thức tuyển chọn những ứng viên cho mỗi tác vụ”[[78]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn78%22%20%5Co%20%22)[27].

            Vì vậy, một Ủy Ban đặc biệt được thành lập không những để đáp lại mong muốn rõ ràng của các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng, nhưng còn và nhất là để nghiên cứu cách sâu xa những vấn đề khác nhau về thần học, phục vụ, pháp lý và mục vụ được đặt ra do hiện nay có nhiều tác vụ được trao phó cho giáo dân.

            Trong khi chờ đợi Ủy Ban đưa ra kết luận, để việc thi hành trong Giáo Hội các tác vụ trao phó cho giáo dân được trật tự và mang lại hiệu quả, thì tất cả mọi Giáo Hội địa phương phải trung thành tôn trọng các nguyên tắc thần học được nhắc tới trên đây, đặc biệt là sự khác biệt chủ yếu giữa chức tư tế thừa tác và chức tư tế cộng đồng, và do đó, sự khác biệt giữa các tác vụ do bí tích Truyền Chức Thánh và các tác vụ do bí tích Thánh Tẩy và Thêm Sức.

**Các đoàn sủng**

**7.**Khi trao phó cho Giáo Hội – Hiệp Thông những tác vụ khác nhau, Chúa Thánh Thần làm cho Giáo Hội thêm phong phú nhờ những ân huệ và những thôi thúc đặc biệt khác nữa, được gọi là *các đoàn sủng*. Các đoàn sủng có thể mặcc những hình thức rất khác nhau, hoặc như một cách cho thấy Thánh Thần là Đấng tự do tuyệt đối trong việc ban phát các đoàn sủng, hoặc như một cách đáp lại muôn vàn đòi hỏi trong lịch sử Giáo Hội. Bản mô tả và xếp loại các ân huệ này trong Tân Ước là một dấu chỉ về tính đa dạng của đặc sủng : "Thần Khí tỏ mình ra nơi mỗi người một cách, là vì ích chung. Người thì được Thần Khí ban cho ơn khôn ngoan để giảng dạy, người thì được Thần Khí ban cho ơn hiểu biết để trình bày. Kẻ thì được Thần Khí ban cho lòng tin; kẻ thì cũng được chính Thần Khí duy nhất ấy ban cho những đặc sủng để chữa bệnh. Người thì được ơn làm phép lạ, người thì được ơn nói tiên tri ; kẻ thì được ơn phân định thần khí ; kẻ khác thì được ơn nói các thứ tiếng lạ ; kẻ khác nữa lại được ơn giải thích các tiếng lạ" (1 Cr 12,7-10 ; x. 1 Cr 12,4-6. 28-31 ; Rm 12,6-8 ; 1 Pr 4,10-11).

            Dù đặc biệt hay bình thường và khiêm tốn, các đoàn đều là những *ân sủng của Thánh Thần*, trực tiếp hay gián tiếp đem lại *một lợi ích cho Giáo Hội*, hướng về việc xây dựng Giáo Hội, thiện ích của con người và nhu cầu của thế giới.

            Cả trong thời đại này, chúng ta có thể thấy các đoàn sủng khác nhau triển nở nơi giáo dân, nam cũng như nữ. Các đoàn sủng được ban cho một người nhất định, nhưng những người khác cũng có thể chia sẻ cùng đoàn sủng đó, đến nỗi qua dòng thời gian, các đoàn sủng ấy tồn tại như một di sản sống động và quý giá, tạo nên một liên hệ thiêng liêng đặc biệt giữa các cá nhân. Công Đồng Vatican II đã trình bày về việc tông đồ giáo dân như sau : “Để thể hiện việc tông đồ này, Chúa Thánh Thần thánh hóa dân Thiên Chúa qua các bí tích và tác tác vụ. Ngài cũng ban cho các tín hữu những ơn đặc biệt (x. 1 Cr 12,7), “phân phát những ơn đó cho mọi người tùy ý Ngài” (x. 1 Cr 12,11), để tất cả và “mỗi người tùy theo ơn đã nhận mà giúp đỡ nhau, và chính họ trở nên như những người quản lý trung tín giữ mọi thứ ơn của Thiên Chúa” (1 Pr 4,10), hầu xây dựng toàn Thân trong đức ái (x. Ep 4,16)”[[79]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn79%22%20%5Co%20%22)[28].

            Các ân huệ của Thánh Thần, cứ theo lôgíc của sự năng động làm phát sinh ra chúng, đòi buộc những người đã lãnh nhận phải sử dụng chúng để làm cho toàn thể Giáo Hội được tăng trưởng, như Công Đồng nhắc nhở.[[80]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn80%22%20%5Co%20%22)[29]

            Các đoàn sủng cần *được đón nhận với lòng tri ân* không những nơi người lãnh nhận, mà cả nơi mọi phần tử trong Giáo Hội. Thực vậy, các đoàn sủng là kho tàng kỳ diệu về ân sủng đem lại sức sinh động tông đồ và sự thánh thiện cho toàn Thân Thể Đức Kitô ; tuy nhiên, với điều kiện là các ân huệ ấy thực sự xuất phát từ Thánh Thần và phải được thực thi sao cho hoàn toàn phù hợp với sự thúc đẩy đích thực của cùng một Thánh Thần. Chính trong ý nghĩa này mà luôn cần phải *biện biệt các đoàn sủng*. Trong thực tế, như các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã tuyên bố : “Không phải khi nào cũng dễ dàng biện biệt rạch ròi và đón nhận họat động của Chúa Thánh Thần, Đấng muốn thổi đâu thì thổi. Chúng ta biết rằng Thiên Chúa hoạt động nơi mọi tín hữu của Chúa Kitô, chúng ta ý thức được những lợi ích do các đoàn sủng đem lại cho các nhân cũng như cho tất cả công đồng Kitô-giáo. tuy nhiên, chúng ta cũng ý thức được quyền lực của tội lỗi đang ra sức khuấy nhiễu, phá rối đời sống của các tín hữu và các cộng đoàn”[[81]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn81%22%20%5Co%20%22)[30].

            Chính vì thế, không có đoàn sủng nào mà không cần nại tới và tuân phục các *Chủ Chăn trong Giáo Hội*. Công Đồng đã nói rất rõ : “Các vị thủ lãnh trong Giáo Hội có quyền phán quyết về tính cách chân chính và sử dụng hợp lý các ơn lạ ấy. Các ngài có nhiệm vụ đặc biệt phải khảo sát tất cả, không phải để dập tắt Thánh Thần, nhưng để giữ lại những điều thiện hảo (x. 1 Tx 5,12. 19-21)”[[82]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn82%22%20%5Co%20%22)[31], để mọi ân sủng đều góp phần vào lợi ích chung, trong sự khác biệt và bổ túc lẫn nhau.[[83]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn83%22%20%5Co%20%22)[32]

**Sự tham dự của giáo dân vào đời sống Giáo Hội**

**8.**Giáo dân tham dự vào đời sống của Giáo Hội không những bằng việc thi hành các tác vụ và đoàn sủng của họ, nhưng còn bằng nhiều cách nữa.

            Sự tham dự này được thể hiện trước hết và cần thiết trong đời sống và sứ vụ của các Giáo Hội địa phương, trong các Giáo Phận, trong đó “Giáo Hội duy nhất, thánh thiện, công giáo và tông truyền của Chúa Kitô hiện diện và hành động thực sự”[[84]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn84%22%20%5Co%20%22)[33].

**Các Giáo Hội địa phương và Giáo Hội phổ quát**

            Để tham dự đúng đắn vào đời sống Giáo Hội, giáo dân cần phải có một cái nhìn sáng suốt và chính xác về *Giáo Hội địa phương liên hệ với Giáo Hội phổ quát*. Giáo Hội địa phương không phải là một mảnh nhỏ của Giáo Hội phổ quát, và Giáo Hội phổ quát cũng không phải chỉ là tổng số các Giáo Hội địa phương ; ngược lại, điều liên kết các Giáo Hội chính là sợi dây sống động, cốt yếu và trường cửu, theo nghĩa Giáo Hội phổ quát hiện hữu và tỏ lộ ra nơi các Giáo Hội địa phương. Chính vì vậy, Công Đồng quả quyết : các Giáo Hội địa phương “được thành lập theo hình ảnh Giáo Hội phổ quát : chính nhờ và trong Giáo Hội ấy mà có một Giáo Hội Công Giáo, duy nhất”[[85]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn85%22%20%5Co%20%22)[34].

            Công Đồng còn thôi thúc giáo dân tích cực tùy thuộc vào Giáo Hội địa phương, trong khi vẫn duy trì tinh thần “công giáo”. Sắc lệnh về Tông Đồ giáo dân viết : “Giáo dân phải luôn phát huy ý thức về giáo phận, vì giáo xứ là một tế bào của giáo phận. Họ phải luôn mau mắn đáp lại tiếng gọi của chủ chăn trong việc tham gia vào các công cuộc chung của giáo phận. Hơn nữa, để đáp ứng những nhu cầu nơi thành thị cũng như ở thôn quê, họ không chỉ hạn hẹp sự cộng tác của mình trong giới hạn giáo xứ hay giáo phận, nhưng cố gắng mở rộng phạm vi tới cả các lãnh vực liên xứ, liên giáo phận, quốc gia và quốc tế. Hơn nữa, việc di dân mỗi ngày một nhiều, những mối bang giao gia tăng, việc giao thông dễ dàng đã không để một thành phần xã hội nào sống đóng kín cho riêng mình. Vì thế, người giáo dân phải quan tâm đến những nhu cầu của Dân Thiên Chúa trên khắp địa cầu”[[86]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn86%22%20%5Co%20%22)[35].

            Cũng trong ý hướng đó, Thượng-hội-đồng vừa qua đã yêu cầu thiết lập *các hội đồng mục vụ giáo phận*, để tham khảo ý kiến khi có nhu cầu. Trong thực tế, trên bình diện giáo phận, đây là cách thức chính yếu để cộng tác và đối thoại, đồng thời để nhận định nữa. Sự tham gia của giáo dân vào các Hội Đồng này có thể mở rộng việc xin ý kiến, và như thế, nguyên tắc về cộng tác – mà trong một vài trường hợp, có thể đi đến chỗ lấy quyết định – sẽ được áp dụng rộng rãi và chắc chắn hơn.[[87]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn87%22%20%5Co%20%22)[36]

            Giáo Luật đã trù liệu sự tham gia của giáo dân vào các *hội nghị giáo phận* và các *công* *đồng riêng* thuộc giáo tỉnh hay toàn miền.[[88]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn88%22%20%5Co%20%22)[37] Sự tham gia này sẽ cổ võ cho sự hiệp thông và trợ giúp cho sứ vụ của Giáo Hội tại Giáo Hội địa phương, trong giới hạn riêng cũng như trong mối liên hệ với các Giáo Hội địa phương khác thuộc cùng giáo tỉnh hay cùng một Hội Đồng Giám Mục.

            Các Hội Đồng Giám Mục được mời gọi nghiên cứu một phương thức thực tiễn nhất để mở rộng, trên bình diện quốc gia hay miền, việc tham khảo ý kiến và cộng tác của giáo dân, nam cũng như nữ, để ý thức rõ hơn về những vấn đề chung và bày tỏ được sự hiệp thông giáo hội của mọi người.[[89]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn89%22%20%5Co%20%22)[38]

**Giáo xứ**

**9.**Mặc dù có chiều kích phổ quát, sự hiệp thông giáo hội được diễn tả cách trực tiếp và hữu hình nhất nơi *giáo xứ*. Giáo xứ là cơ sở cuối cùng của Giáo Hội ; theo một nghĩa nào đó, chính Giáo Hội *hiện diện giữa các ngôi nhà của con cái nam nữ của mình*.[[90]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn90%22%20%5Co%20%22)[39]

            Tất cả chúng ta phải lấy lòng tin khám phá lại dung mạo đích thực của giáo xứ, tức là chính “mầu nhiệm” Giáo Hội đang hiện diện và hoạt động trong giáo xứ. Mặc dù đôi khi có những giáo xứ thiếu nhân sự và phương tiện, hoặc tản mác trong những khu vực mênh mông, hay hầu như mất hút trong những khu phố hiện đại đông đúc và hỗn độn, thì giáo xứ tiên vàn không phải là một cơ cấu, một lãnh địa, một tòa nhà ; nhưng trước hết, “giáo xứ là gia đình của Thiên Chúa, là cộng đoàn huynh đệ chỉ có một tâm hồn”[[91]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn91%22%20%5Co%20%22)[40]. Giáo xứ là “mái ấm gia đình, huynh đệ và niềm nở”[[92]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn92%22%20%5Co%20%22)[41], là “cộng đoàn các tín hữu”[[93]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn93%22%20%5Co%20%22)[42]. Tóm lại, giáo xứ được xây dựng trên một thực tại thần học, vì đó là một *cộng đồng Thánh Thể*.[[94]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn94%22%20%5Co%20%22)[43]Thánh Thể là nguồn gốc sống động cho sự thiết lập và phát triển của giáo xứ, và là mối dây bí tích để giáo xứ hiệp thông hoàn toàn với toàn thể Giáo Hội. Tư cách đó đặt nền tảng trên sự kiện giáo xứ là *một cộng đồng đức tin* và là một *cộng đồng hữu cơ*, nghĩa là được cấu thành do những thừa tác viên có chức thánh, cùng với các kitô-hữu khác, dưới quyền hữu trách của một cha xứ, vừa thay mặt Giám mục giáo phận,[[95]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn95%22%20%5Co%20%22)[44] vừa là mối dây phẩm trật để liên kết với toàn Giáo Hội địa phương.

            Chắc chắn công việc của Giáo Hội trong thời đại này thật bao la. Để làm công việc đó, chắc chắn giáo xứ không thể cáng đáng nổi. Vì thế Giáo Luật đã trù liệu những hình thức cộng tác giữa các giáo xứ trong cùng một hạt,[[96]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn96%22%20%5Co%20%22)[45] và chỉ thị cho Giám mục phải chăm sóc mọi thành phần tín hữu, kể cả những người không được hưởng những sinh họat mục vụ thông thường.[[97]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn97%22%20%5Co%20%22)[46] Thật vậy, nhiều địa điểm gặp gỡ cũng như những cách thức hiện diện và hoạt động khác nhau là cần thiết để mang Lời Chúa và hồng ân Tin Mừng đến tận những hoàn cảnh sống rất khác nhau của con người thời nay ; nhiều hình thức khác để chiếu rọi tinh thần đạo đức và hoạt động tông đồ môi trường, trong các lãnh vực văn hóa, xã hội, giáo dục, nghề nghiệp, v.v... không thể lấy giáo xứ làm trung tâm hay khởi điểm. Tuy vậy, cũng ngày nay, giáo xứ đang sống trong một giai đoạn mới và đầy hứa hẹn. Đức Phaolô VI, khi bắt đầu sứ vụ Giáo Hoàng của ngài, đã ngỏ lời với hàng giáo sĩ Rôma nhu sau : “Chúng tôi tin tưởng một cách rất đơn giản rằng, cơ chế cổ truyền và đáng kính là giáo xứ có một sứ vụ cần thiết rất hiện đại. Chính giáo xứ phải tạo ra một cộng đồng đầu tiên của dân kitô-hữu ; chính giáo xứ phải dướng dẫn bước đầu cho Dân Chúa làm quen với cách diễn tả bình thường của đời sống phụng vụ và tập họp để cử hành phụng vụ ; chính giáo xứ phải duy trì và làm tươi trẻ niềm tin nơi con người ngày hôm nay ; chính giáo xứ còn phải dạy cho họ giáo lý của Đức Kitô ; chính giáo xứ cũng phải hăng say và tận tụy thực thi đức ái khiêm tốn trong các công cuộc từ thiện và huynh đệ”[[98]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn98%22%20%5Co%20%22)[47].

            Về phần mình, các Nghị Phụ rất lưu tâm nghiên cứu tình trạng hiện nay của nhiều giáo xứ, và đã yêu cầu *các giáo xứ phải tự canh tân* một cách dứt khoát hơn : “Có nhiều giáo xứ, ở đô thị cũng như ở các miền truyền giáo, hiện không thể hoạt động hữu hiệu vì phương tiện vật chất eo hẹp hay thiếu những thừa tác viên có chức thánh, hoặc vì lý do địa lý quá rộng lớn hay điều kiện sống đăïc thù của một số kitô-hữu (chẳng hạn những người phải sống lưu đày hay những di dân). Để các giáo xứ này trở thành những cộng đồng kitô-hữu thực sự, các vị lãnh đạo tại địa phương phải cổ võ : a/ việc thích nghi các cơ cấu trong giáo xứ một cách uyển chuyển và linh động như đã được Giáo Luật chấp thuận, nhất là bằng cách khuyến khích giáo dân tham gia vào các trách nhiệm mục vụ của giáo xứ ; b/ những cộng đồng cơ bản nhỏ, còn được gọi là cộng đồng sinh hoạt, ở đó các tín hữu có thể chia sẻ Lời Chúa và sống phục vụ yêu thương ; những cộng đồng này là hình thức diễn tả đích thực sự hiệp thông giáo hội và là trung tâm loan truyền Phúc Âm, trong sự hiệp thông với các vị Chủ Chăn”[[99]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn99%22%20%5Co%20%22)[48]. Để canh tân các giáo xứ và để hoạt động giáo xứ đạt được thành quả tốt đẹp hơn, phải khuyến khích các hình thức hợp tác giữa các giáo xứ khác nhau trong cùng một vùng, ngay cả những hình thức thuộc thể chế.

**Dấn thân hoạt động tông đồ trong giáo xứ**

**10.**Giờ đây cần nhận định rõ hơn sự hiệp thông và tham gia của giáo dân vào sinh hoạt giáo xứ. Ở đây cần nhắc cho giáo dân lưu ý đến một lời rất đúng, đầy ý nghĩa và khích lệ của Công Đồng. Sắc lệnh về Tông Đồ giáo dân viết : “Trong những cộng đồng giáo hội, hoạt động của họ cần thiết đến nỗi nếu không có nó, chính hoạt động tông đồ của các chủ chăn thường không thể đạt được kết quả đầy đủ”[[100]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn100%22%20%5Co%20%22)[49]. Đó là một khẳng định nền tảng, và rõ ràng phải được hiểu dưới ánh sáng của khoa “Giáo-hội-học hiệp thông” : các thừa tác vụ và các đoàn sủng, vì khác biệt và bổ túc cho nhau, nên theo thể thức của mình, đều cần thiết cho sự tăng trưởng của Giáo Hội.

            Giáo dân ngày càng phải xác tín mạnh mẽ hơn về ý nghĩa của việc dấn thân hoạt động tông đồ trong giáo xứ của mình. Công Đồng cũng có lý khi nhấn mạnh điểm đó : “Giáo xứ là một hình thức tông đồ cộng đồng kiểu mẫu, vì đó là nơi quy tụ mọi hạng người thành một cộng đoàn và đem họ vào tinh thần đại đồng của Giáo Hội. Giáo Hội nên tập thói quen cộng tác chặt chẽ với các linh mục của mình trong các hoạt động của giáo xứ. Họ cũng nên tập quen trình bày với cộng đoàn giáo hội về những vấn đề riêng của cộng đoàn mình hay của cả thế giới, hoặc những vấn đề liên quan đến ơn cứu độ con người, để cùng nhau góp ý kiến, nghiên cứu và giải quyết. Họ cũng phải tùy khả năng mà trợ giúp những công cuộc tông đồ và truyền giáo của gia đình Giáo Hội địa phương”[[101]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn101%22%20%5Co%20%22)[50].

            Công Đồng ám chỉ đến việc xem xét và giải quyết các vấn đề mục vụ “với sự tham gia của mọi người”, điều ám chỉ này phải được triển khai một cách tương xứng và có hệ thống qua việc đề cao một cách chân thành nhất, rộng rãi nhất và chắc chắn nhất, những *hội đồng mục vụ giáo xứ*đã được các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng nhấn mạnh rõ ràng và chính đáng.[[102]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn102%22%20%5Co%20%22)[51]

            Trong tình hình hiện nay, giáo dân có thể và phải nỗ lực rất nhiều để làm cho *sự hiệp thông đích thực trong Giáo Hội*được tăng trưởng ngay trong lòng giáo xứ của mình và khơi dậy *hứng khởi truyền giáo* cho những người không tin và cho cả những tín hữu đã từ bỏ hay hời hợt với đời sống kitô-hữu.

            Nếu giáo xứ là Giáo Hội được ươm trồng giữa các ngôi nhà của con người, thì giáo xứ phải sống và sinh hoạt gắn bó mật thiết với xã hội con người và liên đới sâu xa với những khát vọng cũng như thảm trạng của họ. Rất nhiều khi bối cảnh xã hội, nhất là trong một số nước và một số môi trường, bị giao động mạnh do những thế lực làm tan rã và phi nhân hóa : con người trở nên lầm lạc và mất hướng, nhưng tự thâm tâm, họ vẫn luôn luôn ước vọng được cảm nghiệm và vun đắp những tương quan huynh đệ và nhân bản hơn. Giáo xứ có thể đáp ứng được ước vọng đó nếu, nhờ sự tham gia tích cực của giáo dân, giáo xứ trung thành với ơn gọi và sứ vụ nguyên thủy của mình : giữa thế gian, là “nơi” hiệp thông các tín hữu, đồng thời là “dấu chỉ” và “khí cụ” của lời mời gọi mọi người sống hiệp thông ; nói tóm lại, giáo xứ phải là ngôi nhà rộng mở để đón nhận mọi người và phục vụ mọi người, hay như kiểu nói ưng ý của Đức Gioan XXIII, giáo xứ là *giếng nước đầu xóm*, nơi mọi người đến giải khát.

**Các hình thức tham gia trong sinh hoạt của Giáo Hội**

**11.**Giáo dân, hiệp nhất với các linh mục và tu sĩ nam nữ, làm nên một Dân duy nhất của Thiên Chúa, một Thân Thể duy nhất của Đức Kitô.

            Là “chi thể” của Giáo Hội, điều đó không cản trở mỗi người kitô-hữu vẫn là một “hữu thể độc nhất và không thể thay thế” ; ngược lại, điều đó làm cho tính độc nhất bất khả thay thế của mỗi người có được ý nghĩa sâu xa nhất, vì tính độc nhất này là nguồn gốc của sự đa dạng và phong phú cho tòan thể Giáo Hội. Chính theo nghĩa đó mà Thiên Chúa, qua Đức Giêsu-Kitô, kêu gọi đích danh từng người trong chúng ta, mà không thể lẫn lộn. Lời mời gọi của Chúa Giêsu : “Cả các anh nữa, vào làm vườn nho cho tôi đi” nói với từng cá nhân và có nghĩa là “cả anh nữa, cũng vào làm vườn nho cho tôi đi !”.

            Chính vì thế mà mỗi người chúng ta, với tính cách độc nhất không thể thay thế của mình, hiến thân làm cho sự hiệp thông giáo hội được tăng trưởng, bằng bản thân và hành động của mình, cũng như đón nhận và đồng hóa theo cách riêng mình, sự phong phú của Giáo Hội tòan cầu. Chính đó là sự “*Hiệp thông các Thánh*” mà chúng ta tuyên xưng trong kinh Tin Kính : *thiện ích của mọi người trở thành thiện ích của mỗi người và thiện ích của mỗi người trở thành thiện ích của mọi người*. Thánh Grêgôriô Cả đã viết : “Trong Hội Thánh, mỗi người nâng đỡ các người khác và các người khác nâng đỡ lại họ”[[103]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn103%22%20%5Co%20%22)[52].

**Các hình thức tham gia cá nhân**

            Một điều tuyệt đối cần thiết là giáo dân phải luôn *ý thức sống động mình là một “chi thể của Giáo Hội”*, được trao phó một nhiệm vụ độc đáo, không thể thay thế và không thể ủy thác cho người khác, một nhiệm vụ phải hoàn thành vì lợi ích của mọi người. trong viễn ảnh đó, quả quyết của Công Đồng Vatican II *về việc mỗi người nhất thiết phải làm việc tông đồ*, đã nói lên tất cả ý nghĩa : “Việc tông đồ mà mỗi người phải thực hiện và là việc luôn luôn bắt nguồn từ mạch sống Kitô-giáo (x. Ga 4,14), việc ấy là nguyên lý và điều kiện của mọi hoạt động tông đồ giáo dân, kể cả việc tông đồ giáo dân tập thể, và không gì có thể thay thế được. Việc tông đồ cá nhân này rất hiệu quả ở bất cứ nơi nào và thời nào ; hơn nữa, trong một số hoàn cảnh, chỉ có nó mới thích hợp và mới có thể thực hiện được. Mọi người giáo dân, dù thuộc thành phần nào đi nữa, dù không có cơ hội hay khả năng cộng tác trong các phong trào, cũng đều được kêu gọi và đều có nhiệm vụ phải thực hành việc tông đồ cá nhân”[[104]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn104%22%20%5Co%20%22)[53].

            Việc tông đồ cá nhân chứa đựng kho tàng phong phú lớn lao cần được khám phá để gia tăng sức năng động truyền giáo của mỗi giáo dân. Nhờ hình thức tông đồ này, Tin Mừng có thể chiếu giãi *như hiện tượng mạo dẫn*, đi vào mọi khu vực và môi trường mà cuộc sống thường nhật và cụ thể của giáo dân đang tiếp xúc. Hơn nữa, đây là sự chiếu giãi *trường kỳ*, vì có liên hệ với sự gắn bó liên lỉ của đời sống cá nhân với đức tin, đồng thời đây cũng là sự chiếu giãi *rất sắc bén*, vì khi chia sẻ hoàn toàn các điều kiện sinh sống, lao động, những khó khăn và hy vọng của anh em mình, giáo dân có thể đánh động tâm hồn những người lân cận, bạn bè, đồng nghiệp, và mở rộng tâm hồn họ tới chân trời toàn diện, tới ý nghĩa đầy đủ của cuộc sống : tức là hiệp thông với Thiên Chúa và giữa con người với nhau.

**Các hình thức tham gia tập thể**

**12.**Sự hiệp thông giáo hội, vốn đã có và hoạt động trong hành động của từng cá nhân, lại được diễn tả một cách đặc biệt qua hành động tập thể của giáo dân, tức là một hành động liên đới được thực hiện trong sự tham gia có trách nhiệm vào đời sống và sứ vụ của Giáo Hội.

            Trong thời gian gần đây, hiện tượng các hiệp hội giáo dân đã mặc những hình thức rất khác nhau và đầy sức sống. Nếu trong lịch sử Giáo Hội, các hiệp hội giáo dân đã tạo nên một đường hướng liên tục như chúng ta thấy rõ cho tới ngày nay nơi các hội đoàn, các hội-dòng-ba và những huynh đoàn khác nhau, thì ở thời đại hiện nay, hiện tượng này đã có sức vươn mạnh đặc biệt ; người ta thấy mọc lên và phát triển những hình thức nhóm hội khác nhau : hiệp hội, nhóm, cộng đoàn, phong trào. Người ta có thể nói *tới một mùa Xuân của các hiệp hội* giáo dân. Thật vậy, “bên cạnh những nhóm hội truyền thống, và đôi khi bắt nguồn từ những nhóm hội đó, đã nảy sinh những phong trào và nhóm hội mới, có diện mạo và mục đích chuyên biệt : sự phong phú và đa dạng của nguồn ơn Chúa Thánh Thần nơi Giáo Hội lớn lao thế nào thì khả năng sáng kiến và lòng quảng đại của giáo dân cũng lớn như thế”[[105]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn105%22%20%5Co%20%22)[54].

            Những nhóm hội giáo dân thường *rất khác nhau* về nhiều phương diện, chẳng hạn như hình thức bên ngoài, đường lối và cách thức huấn luyện, phạm vi hoạt động. Tuy nhiên có thể thấy trong các nhóm hội đó những đường nét của một *sự hội tụ* rộng lớn và *sâu xa* trong mục đích đã gợi hứng cho chúng : đó là tham gia có trách nhiệm vào sứ vụ của Giáo Hội, sứ vụ Tin Mừng Đức Kitô như nguồn hy vọng cho mọi người và như nguồn mạch canh tân cho xã hội.

            Sự kiện giáo dân quy tụ với nhau vì những động lực thiêng liêng và tông đồ, là do nhiều nguồn gốc khác nhau và đáp ứng những đòi hỏi khác nhau : thật vậy, đó là cách diễn tả xã hội tính nơi con người, và đáp lại một nhu cầu muốn có được hiệu quả lớn hơn và sắc bén bơn. Trên thực tế, hậu quả “văn hóa” là nguồn gốc và động lực, nhưng cũng là kết quả và dấu chỉ của mọi biến đổi khác về môi trường và xã hội, hậu quả đó chỉ có thể đạt được nhờ công trình của một “chủ thể xã hội” hơn là của những cá nhân riêng lẻ, nghĩa là công trình của một nhóm, một cộng đồng, một hiệp hội, một phong trào. Điều đó đặc biệt đúng trong bối cảnh một xã hội đa nguyên và cắt vụn – như hiện tình trong nhiều nước trên thế giới – cũng như trước những vấn đề đang trở nên cực kỳ phức tạp và khó khăn. Vả lại, nhất là trong một thế giới tục hóa, các hình thức quy tụ khác nhau có thể là sự trợ giúp quý báu cho nhiều người để có được một đời sống kitô-hữu trung thành với những đòi hỏi của Tin Mừng và để họ dấn thân truyền giáo và hoạt động tông đồ.

            Ngòai những động cơ thúc đẩy trên, lý do sâu xa nhất biện minh và đòi hỏi sự quy tụ giáo dân thành nhóm là thuộc lãnh vực thần học : đó là một *lý do thuộc Giáo-hội-học*, như Công Đồng Vatican II đã công khai nhìn nhận. Công Đồng nhận thấy việc tông đồ của các hiệp hội là một “*dấu chỉ hiệp thông và hiệp nhất của Giáo Hội trong Đức Kitô*”[[106]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn106%22%20%5Co%20%22)[55].

            Đó là một “dấu chỉ” phải được biểu lộ trong những mối tương quan “hiệp thông” cả bên trong lẫn bên ngòai các hiệp hội khác nhau, trong bối cảnh rất rộng lớn của cả cộng đồng Kitô-giáo. chính lý do thuộc Giáo-hội-học chúng tôi vừa nhắc tới ở trên, một mặt, đã giải thích cho “quyền” có hiệp hội dành cho giáo dân, và mặt khác, cho thấy cần phải có những “tiêu chuẩn” biện biệt để nhận định xem những hình thức hiệp hội nào thực sự mang tính Giáo Hội.

            Trước tiên, phải nhìn nhận *quyền của giáo dân* trong Giáo Hội *được tự do lập hiệp hội*. Nói cho đúng, quyền tự do này là một quyền đích thực, không phải do một thứ “ban nhượng” của giáo quyền, nhưng phát xuất từ bí tích Thánh Tẩy. Là một bí tích, phép Thánh Tẩy mời gọi giáo dân tham gia tích cực vào sự hiệp thông và sứ vụ của Giáo Hội. Về điểm này, Công Đồng nói rõ : “Giáo dân có quyền lập hội đoàn, điều khiển hội đoàn, và ghi tên vào các hội đoàn đã có sẵn, miễn là phải giữ mối liên lạc cần thiết với giáo quyền”[[107]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn107%22%20%5Co%20%22)[56]. Bộ Giáo Luật mới cũng khẳng định : “Giáo dân được tự do thành lập hay điều hành các hội đòan có mục đích bác ái và đạo đức, hay nhằm cổ võ ơn gọi kitô-hữu trong thế giới ; họ cũng có quyền tụ họp để cùng nhau theo đuổi những mục đích trên”[[108]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn108%22%20%5Co%20%22)[57].

            Đây là một quyền tự do đã được giáo quyền nhìn nhận và bảo đảm, quyền này phải luôn luôn và chỉ được thực thi trong sự hiệp thông của Giáo Hội. Theo nghĩa này, quyền tụ họp của giáo dân thiết yếu gắn liền với đời sống hiệp thông và với sứ vụ của Giáo Hội.

**Các tiêu chuẩn có tính Giáo Hội**

**đối với các hiệp hội giáo dân**

**13.**Sự cần thiết phải có những tiêu chuẩn rõ ràng và chính xác để biện biệt và nhìn nhận các hiệp hội giáo dân còn được gọi là những “tiêu chuẩn có tính Giáo Hội” luôn phải được hiểu trong viễn tượng về sự hiệp thông và sứ vụ của Giáo Hội, chứ không đi ngược với quyền tự do thành lập hiệp hội.

            Để biện biệt các hiệp hội giáo dân trong Giáo Hội, có thể lưu ý tòan bộ những tiêu chuẩn sau đây như tiêu chuẩn nền tảng :

– *Tiêu chuẩn trước tiên là ơn gọi nên thánh của mọi người kitô-hữu*, được biểu lộ “qua những hoa trái ân sủng mà Thánh Thần đã kết sinh nơi các tín hữu”[[109]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn109%22%20%5Co%20%22)[58], như là sự tăng trưởng đến sự viên mãn của đời sống kitô-hữu và đến sự trọn lành của đức ái.[[110]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn110%22%20%5Co%20%22)[59]

            Theo nghĩa này, mọi hiệp hội giáo dân đều được mời gọi ngày càng trở nên phương tiện thánh hóa trong Giáo Hội, một phương tiện cổ võ và khuyến khích “sự phối hợp chặt chẽ giữa đời sống thực tế của hội viên và đức tin của họ”[[111]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn111%22%20%5Co%20%22)[60].

– *Dấn thân tuyên xưng đức tin công giáo* qua việc chấp nhận và công bố chân lý về Đức Kitô, về Giáo Hội và về con người, theo đúng giáo huấn của Giáo Hội, vì Giáo Hội giải thích chân lý đó cách chính thức. Mọi hiệp hội giáo dân đều phải là môi trường loan báo và trình bày đức tin, cũng là nơi để giáo dục đức tin đó trong nội dung tòan vẹn của nó.

– *Bằng sự xác tín của mình, làm chứng về sự hiệp thông vững chắc và mãnh liệt*, trong tình con thảo với đức Giáo hoàng là trung tâm hiệp nhất vĩnh cửu và hữu hình của Giáo Hội phổ quát,[[112]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn112%22%20%5Co%20%22)[61] và với đức Giám mục là “nguyên lý hữu hình và nền tảng của sự hiệp nhất”[[113]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn113%22%20%5Co%20%22)[62] trong Giáo Hội địa phương, và trong “sự tôn trọng lẫn nhau giữa các tổ chức tông đồ trong Giáo Hội”[[114]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn114%22%20%5Co%20%22)[63].

            Sự hiệp thông với đức Giáo hoàng và đức Giám mục phải được bày tỏ qua thái độ sẵn sàng thẳng thắn đón nhận những giáo huấn về giáo lý và những chỉ dẫn mục vụ của các ngài. hơn nữa, sự hiệp thông trong Giáo Hội còn đòi phải nhìn nhận sự đa nguyên hợp pháp của giáo dân trong Giáo Hội, và đồng thời, phải sẵn sàng cộng tác với nhau.

– *Hòa hợp và cộng tác vào mục đích tông đồ của Giáo Hội*, là “loan truyền Phúc Âm và thánh hóa nhân loại, đào tạo cho họ một lương tâm Kitô-giáo, để họ có thể dần dần đem tinh thần Phúc Âm thấm nhập vào các cộng đoàn cũng như các môi trường khác nhau”[[115]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn115%22%20%5Co%20%22)[64].

            Theo hướng này, mọi hình thức hiệp hội giáo dân, cũng như từng hiệp hội phải có một hứng khởi truyền giáo biến các hiệp hội này trở thành những dụng cụ ngày càng tích cực hơn của một cuộc phúc-âm-hóa mới.

– *Dấn thân hiện diện trong xã hội nhân loại* để phục vụ cho phẩm giá toàn vẹn của con người, phù hợp với học thuyết xã hội của Giáo Hội.

            Trong ý nghĩa này, các hiệp hội giáo dân phải trở thành những trào lưu đẩy mạnh sự tham gia và liên đới, để kiến tạo những điều kiện sống công bằng và huynh đệ hơn giữa lòng xã hội.

            Những tiêu chuẩn căn bản chúng tôi vừa nêu lên được chứng thực trong những *hoa trái cụ thể*đi kèm với đời sống và những công trình của các hình thức hiệp hội khác nhau, đặc biệt là sự ưa thích cầu nguyện, chiêm niệm, đời sống phụng vụ và bí tích ; giúp ý thức về ơn gọi hôn nhân Kitô-giáo, ơn gọi làm linh mục thừa tác hay đời sống thánh hiến ; sẵn sàng tham gia vào các chương trình và hoạt động trên bình diện quốc gia cũng như quốc tế ; dấn thân vào việc giảng dạy giáo lý và khả năng sư phạm trong việc huấn luyện các kitô-hữu ; thúc đẩy sự hiện diện của người kitô-hữu trong môi trường khác nhau của đời sống xã hội ; thành lập và linh hoạt các công tác từ thiện, văn hóa và thiêng liêng ; tinh thần siêu thoát và thanh bần phúc âm để thực hiện tình bác ái đại lượng hơn với mọi người ; hoán cải trở về với đời sống kitô-hữu hay đối với những người đã rửa tội nhưng “lìa xa” được hiệp thông trở lại với Giáo Hội.

**Các Chủ Chăn phục vụ cho việc hiệp thông**

**14.**Cả trong trường hợp một số hình thức hiệp hội gặp những khó khăn có thể hiểu được hoặc trường hợp có những hình thức mới muốn xuất hiện, các vị Chủ Chăn trong Giáo Hội vẫn không được từ chối thi hành quyền bính của mình, không những vì lợi ích của Giáo Hội, mà còn vì lợi ích của chính các hiệp hội giáo dân. Các ngài phải cố gắng hơn trong sự biện biệt của mình để hướng dẫn và nhất là khích lệ sự tăng trưởng của các hiệp hội giáo dân trong sự hiệp thông và trong sứ vụ của Giáo Hội.

            Điều rất nên làm là một số hiệp hội và phong trào mới lập, khi đã phổ biến trên phạm vi quốc gia và cả trên thế giới, phải được *chính thức công nhận*, được thẩm quyền của Giáo Hội minh nhiên phê chuẩn. Công Đồng đã khẳng định theo hướng đó : “Có nhiều thể thức liên lạc giữa việc tông đồ giáo dân với hàng giáo phẩm, tùy theo hình thức và mục tiêu của mỗi hoạt động tông đồ... Một số hình thức tông đồ đã được giáo quyền minh nhiên chấp nhận, dưới hình thức này hay hình thức khác. Ngoài ra, vì nhu cầu ích chung của Giáo Hội, giáo quyền có thể lựa chọn và cổ võ cách đặc biệt một vài hiệp hội hay các tổ chức tông đồ, trực tiếp nhằm mục đích thiêng liêng, giáo quyền cũng có thể nhận một trách nhiệm đặc biệt đối vớ những tổ chức đó”[[116]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn116%22%20%5Co%20%22)[65].

            Trong số những hình thức tông đồ giáo dân khác nhau có quan hệ đặc biệt với Hàng Giáo Phẩm, các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng minh nhiên nhắc đến các phong trào và hiệp hội khác nhau của *Công Giáo Tiến Hành*, trong đó “người giáo dân, dưới sự thúc đẩy của Chúa Thánh Thần, tự nguyện liên kết với nhau một cách hữu cơ và bền vững, hiệp thông với Giám mục và các linh mục, để có thể hoạt động, theo ơn gọi của họ và bằng một phương pháp riêng biệt, cho việc mở rộng toàn bộ cộng đồng Kitô-giáo, cho các chương trình mục vụ và cho việc làm sinh động mọi môi trường sống bằng tinh thần phúc âm, một cách trung thành và hăng say”[[117]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn117%22%20%5Co%20%22)[66].

            Hội Đồng Giáo Hoàng về Giáo Dân có nhiệm vụ chuẩn bị một bản danh sách những hiệp hội được Tòa Thánh chính thức phê chuẩn và, cùng với Văn Phòng Hiệp Nhất Kitô-Hữu, quy định những điều kiện để có thể phê chuẩn một hiệp hội đại kết trong đó đa số là người công giáo và một thiểu số không công giáo. Hội Đồng cũng phải xác định những trường hợp nào không thể công nhận được.[[118]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn118%22%20%5Co%20%22)[67]

            Mọi người chúng ta, Chủ Chăn cũng như tín hữu, phải cổ võ và không ngừng giữ gìn những mối dây và những tương quan huynh đệ của sự kính trọng, thân ái, cộng tác giữa các hình thức hiệp hội giáo dân khác nhau. Chỉ như thế, nguồn ân huệ và đoàn sủng dồi dào mà Thiên Chúa ban cho ta mới có thể góp phần phong phú và có trật tự vào việc xây dựng ngôi nhà tập thể : “Để chung xây ngôi nhà tập thể, còn phải từ bỏ đầu óc kình chống và tranh chấp nhau, đúng hơn, cần đua tranh trong sự kính trọng lẫn nhau (x. Rm 12,10), trong sự quan tâm bày tỏ tình cảm cũng như thiện chí cộng tác, với sự kiên nhẫn, sáng suốt, sẵn sàng hy sinh có thể hàm chứa trong tất cả những việc đó”[[119]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn119%22%20%5Co%20%22)[68].

            Một lần nữa, chúng ta hãy trở lại với lời của Đức Giêsu : “Thầy là cây nho, anh em là cành” (Ga 15,5), để tạ ơn Thiên Chúa vì *hồng ân* lớn lao là sự hiệp thông giáo hội, phản ánh trong thời gian sự hiệp thông vĩnh cửu và khôn tả của Thiên Chúa Duy Nhất và Ba Ngôi. Ý thức về hồng ân đó phải đi đôi với ý thức cao về *trách nhiệm* : thật vậy, đó là một ân huệ như nén bạc trong Phúc Âm, phải được biến đổi thành một đời sống hiệp thông triển nở.

            Trách nhiệm với hồng ân hiệp thông trước hết có nghĩa là phải chiến thắng mọi cơn cám dỗ chia rẽ và chống đối đang đe dọa cuộc sống và sự dấn thân làm tông đồ của các kitô-hữu. Thánh Tông Đồ Phaolô đã phải thốt lên : "Tôi nghe trong anh em có những luận điệu như : ‘Tôi thuộc về ông Phaolô, tôi thuộc về ông Apôlô, tôi thuộc về ông Kêpha, tôi thuộc về Đức Kitô’. Thế ra Đức Kitô đã bị chia năm xẻ bảy rồi ư ?" (1 Cr 1,12-13). Tiếng kêu đau đón và thất vọng đó vẫn còn đang vang lên như một lời trách móc trước những hiện tượng “chia năm sẻ bảy Thân Thể Đức Kitô”. Ngược lại, chớ gì những lời sau đây của Thánh Tông Đồ vọng lại một lời mời gọi thuyết phục chúng ta : "Thưa anh em, nhân danh Đức Giêsu Kitô, Chúa chúng ta, tôi khuyên tất cả anh em hãy nhất trí với nhau trong lời ăn tiếng nói, và đừng để có sự chia rẽ giữa anh em, nhưng hãy sống hòa thuận, một lòng một ý với nhau" (1 Cr 1,10).

          Được vậy, đời sống hiệp thông trong Giáo Hội trở thành một *dấu chỉ* cho thế giới và một *sức mạnh* lôi cuốn đưa người ta đến chỗ tin vào Đức Kitô : "Lạy Cha, như Cha ở trong con và con ở trong Cha, xin cho họ cũng được ở trong chúng ta, để thế gian sẽ tin rằng Cha đã sai con" (Ga 17,21). Bằng cách đó, sự hiệp thông hướng đến*truyền giáo*, chính nó trở thành truyền giáo.

**Chương ba**

**THẦY ĐÃ CẮT CỬ ANH EM**

**ĐỂ ANH EM RA ĐI, SINH ĐƯỢC HOA TRÁI**

**Tinh thần đồng trách nhiệm**

**trong Giáo Hội –  Truyền Giáo**

**Sự hiệp thông truyền giáo**

**1.**Chúng ta lấy lại hình ảnh cây nho và cành nho trong Kinh Thánh. Một cách trực tiếp và tự nhiên, hình ảnh này giúp ta nhận định về khả năng sinh sản và về sự sống. Được tháp nhập vào cây nho, nhận sức sống từ cây nho, các cành nho được kêu gọi trổ sinh hoa trái : "Thầy là cây nho, anh em là cành. Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái" (Ga 15,5). Đơm hoa kết trái là một đòi hỏi cốt yếu trong đời sống kitô-hữu cũng như trong đời sống Giáo Hội. Ai không sinh hoa trái là không ở trong sự hiệp thông : "Cành nào gắn liền với Thầy mà không sinh hoa trái, thì Người (Cha tôi) chặt đi" (Ga 15,2).

            Sự hiệp thông với Đức Kitô, và từ đó phát sinh sự hiệp thông giữa các tín hữu với nhau, là điều kiện không thể thiếu để sinh hoa trái : "Vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được" (Ga 15,5). Và sự hiệp thông với những người khác là hoa trái tốt đẹp nhất mà cành cây có thể trổ sinh được : thật vậy, đó là ân huệ của Đức Kitô và của Thần Khí Ngài.

            *Sự hiệp thông làm phát sinh sự hiệp thông* và được coi chủ yếu như một sự *hiệp thông truyền giáo*. Thật thế, Đức Giêsu đã nói với các môn đệ : "Không phải anh em đã chọn Thầy, nhưng chính Thầy đã chọn anh em, và *cắt cử anh em để anh em ra đi, sinh được hoa trái*, và hoa trái của anh em tồn tại" (Ga 15,16).

            Hiệp thông và truyền giáo liên kết mật thiết với nhau, cả hai thâm nhập và bao hàm nhau, đến độ sự *hiệp thông vừa là nguồn mạch vừa là kết quả của việc truyền giáo* : *hiệp thông mang tính truyền giáo và truyền giáo nhằm mục đích hiệp thông*. Luôn luôn cùng một Thánh Thần duy nhất kêu gọi và hiệp nhất Giáo Hội, sai Giáo Hội đi rao giảng Tin Mừng “cho đến tận cùng trái đất” (Cv 1,8). Về phần mình, Giáo Hội ý thức rằng sự hiệp thông mà Giáo Hội đã đón nhận như một hồng ân, là được ban cho hết thảy mọi người. Như thế, Giáo Hội cảm thấy mình mắc nợ hết mọi người và với từng người, về hồng ân đã lãnh nhận từ Chúa Thánh Thần, Đấng gieo rắc nơi trái tim người tín hữu tình mến của Chúa Giêsu-Kitô, là sức mạnh nối kết bên trong và cũng là sức mạnh bành trước bên ngòai. Việc truyền giáo của Giáo Hội phát xuất từ chính bản tính của Giáo Hội, như ý định của Đức Kitô : đó là trở thành “dấu chỉ và khí cụ... của sự hiệp nhất toàn thể nhân loại”[[120]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn120%22%20%5Co%20%22)[1]. Sứ vụ này nhằm giúp mọi người biết và sống sự hiệp thông “mới”, sự hiệp thông đẽ đến trong lịch sử nhân loại qua Con Thiên Chúa làm người. Chính theo nghĩa đó, chứng từ của thánh Gioan Tông Đồ đã xác định một cách dứt khoát đích điểm “hồng phúc” mà tất cả sứ vụ của Giáo Hội hướng tới : "Điều chúng tôi đã thấy và đã nghe, chúng tôi loan báo cho cả anh em nữa, để chính anh em cũng được hiệp thông với chúng tôi, mà chúng tôi thì hiệp thông với Chúa Cha và với Đức Giê-su Ki-tô, Con của Người" (1 Ga 1,3).

            Trong bối cảnh sứ vụ của Giáo Hội, *Chúa trao phó một phần lớn trách nhiệm cho giáo dân, hiệp thông với các thành phần khác của Dân Thiên Chúa*. Các Nghị Phụ Công Đồng Vatican II  đã ý thức rất rõ về điều đó : “Các chủ chăn nhận thấy rõ sự đóng góp lớn lao của giáo dân cho lợi ích Giáo Hội. Các ngài biết rằng Đức Kitô đã không đặt các ngài lên để một mình lãnh lấy tất cả sứ vụ cứu độ của Giáo Hội đối với thế giới ; nhưng nhiệm vụ cao cả của các ngài là chăn dắt các tín hữu và nhận biết các phận sự và đoàn sủng nơi họ, để mọi người cùng góp phần vào công cuộc chung, tùy theo cách thức của mình”[[121]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn121%22%20%5Co%20%22)[2]. Xác tín này còn được lặp lại một cách minh bạch và mạnh mẽ, trong suốt Thượng-hội-đồng.

**Loan báo Tin Mừng**

**2.**Chính vì là thánh phần của Giáo Hội, nên giáo dân có ơn gọi và sứ mạng loan báo Tin Mừng : họ có tư năng và dấn thân vào hoạt động này nhờ các bí tích khai tâm Kitô-giáo và các ân huệ Chúa Thánh Thần.

            Trong một đoạn văn rõ ràng và súc tích của Công Đồng Vatican II, chúng ta đọc thấy : “Giáo dân góp phần tích cực vào đời sống và hoạt động của Giáo Hội, nhờ được tham dự vào chức vụ của Chúa Kitô là tư tế, tiên tri và vua ... Vì được nuôi dưỡng nhờ tham dự cách tích cực vào đời sống phụng vụ của cộng đoàn, chính họ nhiệt thành góp phần vào những công cuộc tông đồ của chính cộng đoàn đó ; họ đem những người có lẽ đang xa lạc trở về với Giáo Hội ; họ cộng tác đắc lực vào việc rao truyền Lời Chúa, nhất là bằng việc dạy giáo lý ; họ đem khả năng của mình làm cho việc coi sóc các linh hồn và cả việc quản trị tài sản của Giáo Hội sinh hiệu quả hơn”[[122]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn122%22%20%5Co%20%22)[3].

            Thế mà toàn bộ sứ vụ của Giáo Hội tập trung và trải ra trong việc *Phúc-ân-hóa* ; con đườnng lịch sử của sứ vụ này được mở ra với ân sủng và lệnh truyền của Đức Giêsu-Kitô : "Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thụ tạo" (Mc 16,15). "Và đây Thầy ở cùng anh em mọi ngày cho đến tận thế" (Mt 28,20). Đức giáo hoàng Phaolô VI đã nói : “Loan báo Tin Mừng là hồng ân và là ơn gọi riêng của Giáo Hội, là căn tính sâu xa nhất của Giáo Hội”[[123]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn123%22%20%5Co%20%22)[4].

            Nhờ loan báo Tin Mừng, Giáo Hội tự kiến thiết và hình thành như một *cộng đồng đức tin*, chính xác hơn, như cộng đồng của một đức tin *được tuyên xưng* qua việc gắn bó với Lời Chúa, *được cử hành* trong các bí tích, và *được sống* trong đức ái là linh hồn của đời sống luân lý Kitô-giáo. Thực vậy, “Tin Mừng” nhằm thức tỉnh nơi tâm hồn và đời sống con người sự hoán cải và gắn bó cá nhân với Đức Giêsu-Kitô, Đấng Cứu Độ và là Chúa ; Tin Mừng chuẩn bị cho người ta đón nhận bí tích Thánh Tẩy và Thánh Thể, và được củng cố trong quyết tâm và thực hiện đời sống mới theo Thần Khí.

            Chắc chắn rằng mệnh lệnh của Đức Giêsu “Hãy đi rao giảng Tin Mừng” vẫn luôn mang giá trị trường tồn và buộc phải thi hành cấp bách. Tuy nhiên, tình hình hiện nay không những trên thế giới mà cả trong nhiều lãnh vực của Giáo Hội đang tuyệt đối đòi hỏi lời của Đức Kitô phải được tuân theo một cách mau lẹ và quảng đại hơn. Mỗi người môn đệ được gọi đích danh, không ai có thể từ chối lời đáp trả của riêng mình : “Khốn thân tôi nếu tôi không loan báo Tin Mừng” (1 Cr 9,16).

**Đã đến lúc phải thực hiện một cuộc Phúc-âm-hóa mới**

**3.**Có những nước và quốc gia mà trước đây Kitô-giáo cũng như đời sống kitô-hữu rất phồn thịnh và có khả năng làm phát sinh những cộng đồng sống đức tin một cách sống động và tích cực, thì nay đang gặp những thử thách nặng nề và đôi khi biến đổi thậm chí tận gốc rễ, do sự dửng dưng tôn giáo, sự tục hóa và chủ nghĩa vô thần không ngừng được phổ biến. Đặc biệt đây là những nước hay những quốc gia được gọi là Thế-giới-thứ-nhất, nơi mà sự sung túc kinh tế và cuộc chạy đua tiêu thụ, mặc dù bên cạnh là tình trạng nghèo đói và khốn khổ ghê gớm, vẫn hà hơi tiếp sức cho một đời sống “như thể không có Thiên Chúa”. Hiện nay, trước những vấn đề trầm trọng của cuộc sống, sự dửng dưng tôn giáo, sự vắng bóng hoàn toàn ý nghĩa được gán cho Thiên Chúa, cũng nguy hại và đáng lo ngại không kém so với chủ nghĩa vô thần công khai. Niềm tin Kitô-giáo, mặc dù vẫn còn sót lại nơi một vài cách biểu lộ cổ truyền và có tính nghi thức, đang có nghuy cơ bị loại ra khỏi những giây phút trọng đại nhất của cuộc đời, như lúc chào đời, lúc đau khổ và lúc ly trần. Từ đó mà có những vấn nạn và những bí ẩn ghê gớm nhất thiết được đặt ra. Chúng không có lời giải đáp, nên con người ngày nay cảm thấy chán nản tuyệt vọng hoặc bị cám dỗ hủy diệt chính sự sống con người, vì sự sống đặt ra những vấn đề như thế.

            Ngược lại, tại những nước hay những quốc gia khác, người ta vẫn bảo tồn được nhiều truyền thống rất sống động về lòng đạo đức và về tình cảm Kitô-giáo ; nhưng gia sản tinh thần và thiêng liêng này cũng đang có nguy cơ biến mất dưới sức ép của nhiều ảnh hưởng, nhất là ảnh hưởng của sự tục hóa và sự lan tràn các giáo phái. Chỉ có một công cuộc Phúc-âm-hóa mới mới có thể bảo đảm sự tăng trưởng của một đức tin trong sáng và sâu xa, đủ sức biến các truyền thống kia thành một sức mạnh của sự tự do thực sự.

            Chắc chắn tổ chức lại cơ cấu Kitô-giáo trong xã hội con người là việc cấp bách ở mọi nơi, với điều kiện là *phải tổ chức lại cơ cấu Kitô-giáo trong chính các cộng đồng giáo hội* tại các nước hay các quốc gia này.

            Thế nên, giáo dân hôm nay, do được tham gia vào nhiệm vụ tiên tri của Đức Kitô, phải hoàn toàn dấn thân vào công tác này của Giáo Hội. Đặc biệt họ phải làm chứng rằng niềm tin là câu trả lời duy nhất và hoàn toàn, mà với ít nhiều ý thức, họ thoáng nhận ra và viện dẫn, để giải đáp cho những vấn đề và những niềm hy vọng do cuộc sống của mỗi người cũng như của cả xã hội đang gợi lên. Có thể thực hiện được điều đó một khi người giáo dân biết vượt thắng nơi chính mình sự phân cách giữa Tin Mừng và cuộc sống, bằng cách biết tạo nên trong sinh hoạt thường nhật, trong gia đình, khi làm việc, trong xã hội, sự thống nhất của một đời sống được Tin Mừng gợi hứng và giúp sức thể hiện đầy đủ.

            Với nhân loại ngày nay, một lần nữa tôi lặp lại tiếng kêu tha thiết khi bắt đầu công tác mục vụ của tôi : “*Đừng sợ, hãy mở ra, hãy mở rộng cửa cho Đức Kitô !* Hãy mở các biên giới Quốc Gia, các hệ thống kinh tế cũng như chính trị, những lãnh vực rộng lớn của văn hóa, văn minh, của sự phát triển, cho quyền năng cứu độ của Ngài. Đừng sợ ! Đức Kitô biết “điều gì đang có nơi con người”. Duy mình Ngài biết điều ấy. Ngày nay, rất nhiều khi con người không biết những gì họ đang mang nơi mình, nơi đáy lòng mình, nơi thâm sâu tâm hồn mình. Do đó người ta thường không nắm được ý nghĩa cuộc sống trên trần thế. Họ bị nghi ngờ ám ảnh rồi đâm ra thất vọng. Tôi xin anh chị em, hết lòng khiêm tốn và tin tưởng nài xin anh chị em, hãy để cho Đức Kitô nói với nhân loại. Chỉ mình Ngài mới có những lời ban sự sống, vâng, sự sống đời đời”[[124]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn124%22%20%5Co%20%22)[5].

            Mở rộng cửa cho Đức Kitô, đón nhận Ngài vào trong cuộc sống riêng của mình, điều này không đe dọa con người chút nào ; trái lại, đó là lối đi duy nhất phải theo nếu người ta muốn nhận ra con người trong sự thật toàn vẹn của nó, và đề cao con người trong những giá trị của nó.

            Một tổng hợp cốt tử mà người giáo dân có thể thực hiện, giữa Tin Mừng và các bổn phận thường nhật của cuộc sống, sẽ là chứng từ tốt đẹp nhất và có sức thuyết phục nhất để cho thấy rằng chính sự tìm kiếm Đức Kitô và gắn bó với bản thân Ngài, chứ không phải sự sợ hãi, mới là yếu tố quyết định đễ con người sống và lớn lên, và để phát sinh những mẫu sống mới phù hợp hơn với phẩm giá con người.

            *Con người được Thiên Chúa yêu thương !*Đó là lời loan báo thật giản dị mà cũng thật xúc động mà Giáo Hội phải nói cho con người. ngôn từ và cuộc sống của mỗi người kitô-hữu có thể và phải làm vang lên sứ điệp này : Thiên Chúa yêu thương anh, chị. Đức Kitô đã đến vì anh, chị. Ngài là “Đường, là Sự Thật và là Sự Sống” (Ga 14,6) cho anh, chị.

            Công cuộc Phúc-âm-hóa mới này không những nhắm tới từng cá nhân, nhưng còn nhắm tới toàn bộ các dân tộc trong sự khác biệt về những hoàn cảnh, môi trường, văn hóa của họ, công cuộc ấy nhằm *đào tạo những sự hiệp thông trưởng thành trong Giáo Hội*, nghĩa là ở đó đức tin gieo rắc và thực hiện hết ý nghĩa nguyên thủy của nó là gắn bó với bản thân Đức Kitô và với Tin Mừng của Ngài, là gặp gỡ và hiệp thông với Ngài qua Bí Tích, là sống trong tình bác ái và phục vụ.

            Giáo dân có vai trò của mình trong việc hình thành những cộng đồng giáo hội, không những bằng việc tham gia tích cực và có trách nhiệm vào đời sống cộng đồng, và như vậy, bằng chứng từ không thể thay thế của họ, nhưng còn bằng sự nhiệt tình và hoạt động truyền giáo cho tất cả những ai chưa tin hay không sống đức tin đã lãnh nhận khi chịu phép Thánh Tẩy.

            Đối với những thế hệ mới, giáo d6n phải góp một phần quý giá, cần thiết hơn bao giờ hết, bằng *một nỗ lực triệt để dạy giáo lý*. Các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã bày tỏ lòng biết ơn đối với công việc của các giáo lý viên, công nhận họ có “một công tác rất quan trọng trong việc làm sinh động các cộng đồng giáo hội”[[125]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn125%22%20%5Co%20%22)[6]. Hiển nhiên các kitô-hữu làm cha mẹ là những giáo lý viên đầu tiên cho con cái mình, không ai thay thế được ; nhờ bí tích Hôn Phối mà họ có tư năng để làm công tác đó. Nhưng đồng thời, tất cả chúng ta phải xác tín rằng mọi người đã lãnh nhận bí tích thánh tẩy đều có “quyền” được hướng dẫn, giáo dục và được theo dõi trong đức tin cũng như trong cuộc sống kitô-hữu.

**Hãy đi khắp tứ phương thiên hạ**

**4.**Giáo Hội nhận thấy và đang sống tình trạng cấp bách hiện nay là phải có một công cuộc Phúc-âm-hóa mới, nên không thể tránh né *sứ vụ trường kỳ là mang Tin Mừng đến cho hàng triệu triệu người*, nam cũng như nữ, *chưa nhận biết Đức Kitô là Đấng Cứu Chuộc con người*. Đây là công tác truyền giáo đặc trưng nhất mà Đức Giêsu đã và đang mỗi ngày trao phó cho Giáo Hội của Ngài.

            Công việc của giáo dân, vả lại đã không bao giờ thiếu trong lãnh vực này, hiện nay luôn được coi là cần thiết và quý giá hơn cả. Thực vậy, lệnh truyền của Đức Kitô : “Hãy đi khắp tứ phương thiên hẹ” vẫn được rất nhiều giáo dân quảng đại hưởng ứng, sẵn sàng từ giã môi trường sống, công việc, quê hương xứ sở của mình, để đi đến những xứ truyền giáo, ít là trong một thời gian nhất định. Có những đôi vợ chồng kitô-hữu, noi gương Aquila và Priscilla (x. Cv 18 ; Rm 16,3 tt.), đang cống hiến một chứng từ đầy an ủi về tình yêu tha thiết đối với Đức Kitô và Giáo Hội bằng sự hiện diện tích cực của họ tại các xứ truyền giáo. Còn có một sự hiện diện truyền giáo đích thực khác của những người kitô-hữu, do những động lực khác nhau đang sống trong những nước hay những nơi mà Giáo Hội chưa được thiết lập, làm chứng niềm tin riêng của mình.

            Nhưng ngày nay, Giáo Hội nhận thấy vấn đề truyền giáo có một tầm vóc lớn lao và nghiêm trọng đến nỗi chỉ có sự đảm nhận trách nhiệm thực sự liên đới giữa các thành phần trong Giáo Hội, cá nhân cũng như từng nhóm, mới hy vọng có được một giải đáp hiệu quả hơn.

            Lời mời gọi của Công Đồng Vatican II gửi tới các Giáo Hội địa phương vẫn giữ nguyên giá trị của nó ; ngay cả hiện nay, lời mời gọi đó vẫn cần được đón nhận một cách rộng rãi và dứt khoát hơn : “Vì Giáo Hội địa phương có nhiệm vụ phản ánh Giáo Hội toàn cầu một cách hết sức hoàn hảo, nên cũng phải thành thực nhận định rằng mình cũng được sai tới những kẻ chưa tin Chúa Kitô”[[126]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn126%22%20%5Co%20%22)[7].

            Ngày nay, Giáo Hội phải *tiến một bước dài* trong công cuộc Phúc-âm-hóa, phải đi vào *một giai đoạn lịch sử mới*của sự năng động truyền giáo của mình. Trong một thế giới không còn khoảng cách và đang trở nên nhỏ bé hơn, các cộng đồng giáo hội phải đoàn kết với nhau, trao đổi các năng lực và phương tiện, cùng nhau dấn thân vào sứ vụ chung độc nhất là loan báo và sống Tin Mừng. Các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã tuyên bố : “Các Giáo Hội được gọi là Giáo Hội trẻ cần sức mạnh của các Giáo Hội kỳ cựu, đồng thời các Giáo Hội này lại cần những chứng từ và sự thúc đẩy nơi các Giáo Hội trẻ, đến nỗi mỗi Giáo Hội hưởng nhờ kho tàng phong phú của các Giáo Hội khác”[[127]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn127%22%20%5Co%20%22)[8].

            Trong giai đoạn mới này, việc huấn luyện không những hàng giáo sĩ địa phương mà cả bậc giáo dân trưởng thành và có trách nhiệm, trong các Giáo Hội trẻ, được coi như một yếu tố cốt yếu và cần thiết cho việc thiết lập Giáo Hội.[[128]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn128%22%20%5Co%20%22)[9] Như thế, chính các cộng đồng đã được Phúc-âm-hóa lại lao mình vào những miền đất mới để, đến lượt họ, đáp lại sứ vụ loan báo Tin Mừng Đức Kitô và làm chứng cho Tin Mừng đó.

            Nhờ gương sống và hoạt động của mình, giáo dân có thể cải thiện những mối liên hệ giữa các tín đồ thuộc các tôn giáo khác nhau, nhu các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã ghi nhận thật đúng lúc : “Ngày nay Giáo Hội đang sống giữa những người theo các tôn giáo khác nhau ... Mọi người tín hữu, đặc biệt là những giáo dân sống giữa những người thuộc các tôn giáo khác, dù ở trong nước mình hay tại một nước mình di cư đến, đều phải trở thành dấu chỉ về Chúa và Giáo Hội của Ngài cho người dân các nước ấy, theo một cách thích nghi với hoàn cảnh sống của mỗi nước. Đối thoại giữa các tôn giáo là điểm quan trọng hàng đầu, vì giúp người ta biết yêu thương và kính trọng lẫn nhau, xóa tan hay ít ra làm giảm bớt những thành kiến giữa tín đồ thuộc các tôn giáo khác, cổ võ sự hiệp nhất và tinh thần bằng hữu giữa các dân tộc”[[129]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn129%22%20%5Co%20%22)[10].

            Muốn Phúc-âm-hóa các dân tộc, trước tiên cần có *các tông đồ*. Để được như vậy, mọi người chúng ta, bắt đầu từ những gia đình Kitô-giáo, phải nhận ra trách nhiệm của mình là cổ võ sự phát triển và trưởng thành của *các ơn gọi* linh mục, tu sĩ hay giáo dân, *đặc biệt hướng tới việc truyền giáo*, sử dụng mọi phương tiện, nhưng không bao giờ được quên phương tiện ưu đãi là cầu nguyện, như lời Chúa đã phán : “Lúa chín đầy đồng, mà thợ gặt lại ít. Vậy anh em hãy xin Chủ ruộng sai thợ ra gặt lúa về” (Mt 9,37-38).

**Sống Tin Mừng qua việc phục vụ con người và xã hội**

**5.**Khi đón nhận và loan báo Tin Mừng trong sức mạnh của Chúa Thánh Thần, Giáo Hội trở thành một cộng đồng được Phúc-âm-hóa và ra đi Phúc-âm-hóa, do đó Giáo Hội trở thành *đầy tớ của mọi người*. Trong lòng Giáo Hội, người giáo dân tham gia vào sứ vụ phục vụ con người và xã hội. Chắc chắn mục đích cuối cùng của Giáo Hội là Nước Thiên Chúa, “Giáo Hội là mầm mống và khai nguyên Nước ấy trên trần gian”[[130]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn130%22%20%5Co%20%22)[11], vì thế Giáo Hội hoàn toàn được dành để làm vinh danh Chúa Cha. Nhưng Nước Thiên Chúa là nguồn mạch của sự giải phóng hoàn toàn và ơn cứu độ trọn vẹn cho con người : Giáo Hội tiến bước với con người, liên đới toàn diện và mật thiết với lịch sử của con người.

            Giáo Hội đã lãnh nhận trọng trách bày tỏ cho thế giới mầu nhiệm Thiên Chúa được chiếu tỏa nơi Đức Giêsu-Kitô, thì đồng thời cũng *bày tỏ con người cho chính con người* ; Giáo Hội dạy cho con người biết ý nghĩa cuộc đời của họ, cho họ biết sự thật toàn diện về chính họ cũng như về định mệnh của ho.[[131]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn131%22%20%5Co%20%22)[12] Trong viễn tượng đó, Giáo Hội được mời gọi phục vụ con người, ngay cả do sứ vụ Phúc-âm-hóa của mình. Sự  phục vụ này bén rễ tiên vàn trong biến cố kỳ diệu và chấn động là : “Con Thiên Chúa, khi Nhập Thể, một cách nào đó đã kết hiệp chính mình với tất cả con người”[[132]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn132%22%20%5Co%20%22)[13].

            Vì thế con người “là con đường đầu tiên Giáo Hội phải theo để hoàn tất sứ vụ của mình. Con người là *con đường căn bản đầu tiên của Giáo Hội*, con người đã được Đức Kitô vạch ra, con đường đi qua mầu nhiệm Nhập Thể và Cứu Chuộc”[[133]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn133%22%20%5Co%20%22)[14].

            Chính trong ý nghĩa này mà Công Đồng Vatican II đã nhiều lần nói về Giáo Hội cách rất rõ ràng và mạnh mẽ trong nhiều văn kiện khác nhau. Chúng ta hãy đọc lại bản văn có tính cách soi sáng đặc biệt trong Hiến chế *Vui Mừng và Hy Vọng*: “Trong khi theo đuổi mục đích cứu rỗi cá biệt của mình, Giáo Hội không phải chỉ truyền thông sự sống Thiên Chúa cho con người, nhưng còn chiếu giãi ánh sáng của đời sống ấy cách nào đó trên toàn thế giới. Giáo Hội làm công việc này, trước hết bằng cách chữa trị và nâng cao phẩm giá nhân vị, củng cố cơ cấu của xã hội nhân lọai và thấm nhuần cho hoạt động thường nhật của con người một chiều hướng và một ý nghĩa sâu xa hơn. Như thế, nhờ từng phần tử và tất cả cộng đoàn, Giáo Hội tin tưởng có thể đóng góp nhiều vào việc biến đổi gia đình và lịch sử loài người trở nên nhân đạo hơn”[[134]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn134%22%20%5Co%20%22)[15].

            Trong việc góp phần này cho gia đình nhân loại mà Giáo Hội có trách nhiệm, người giáo dân có một chỗ đứng đặc biệt, do “đặc tính trần thế” của họ, là đặc tính đòi họ dấn thân “đem đạo vào đời”, theo những thể thức riêng và không thể thay thế.

**Cổ võ phẩm giá con người**

**6.**Khám phá và giúp khám phá phẩm giá bất khả xâm phạm của mọi nhân vị là nhiệm vụ chủ yếu và thậm chí, theo một nghĩa nào đó, là nhiệm vụ trung tâm và liên kết của sự phục vụ mà Giáo Hội và giáo dân trong Giáo Hội được mời gọi đem đến cho gia đình nhân loại.

            Trong các thụ tạo trần thế, *chỉ có con người là một “nhân vị, là chủ thể có ý thức và tự do”*, và do đó, là “trung tâm và tột đỉnh” của mọi thụ tạo trên trái đất.[[135]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn135%22%20%5Co%20%22)[16]

            Phẩm giá nhân vị của con người là *tài sản quý giá nhất* mà con người có được, nhờ đó con người có một giá trị vượt trên tất cả thế giới vật chất. Câu nói của Đức Giêsu – “Được cả thế giới mà phải thiệt thân, thì người ta nào có lợi gì ?” (Mc 8,36) – bao hàm một khẳng định rõ ràng và đầy khích lệ về con người : con người có giá trị không phải do những gì họ “có” – ngay cả khi họ chiếm được cả thế giới ! – nhưng do những gì họ “là”. Tài sản của thế gian không đáng giá bằng tài sản của nhân vị, là chính nhân vị.

            Nếu ta nhìn phẩm giá con người từ nguồn gốc và vận mệnh của nó, ta mới thấy được nét rực rỡ của nó : được Thiên Chúa tạo dựng theo hình ảnh và giống tcm và được cứu chuộc bằng Máu châu báu của Đức Kitô, con người được kêu gọi làm “con trong người Con” và là đền thờ sống động của Chúa Thánh Thần, để được hưởng đời sống vĩnh cửu hiệp thông hồng phúc với Thiên Chúa. Do đó, mọi xúc phạm đến nhân phẩm của mỗi người đều bị trừng phạt trước mặt Thiên Chúa, và là sự xúc phạm đến Đấng Sáng Tạo con người.

            Nhờ có nhân phẩm, con người *luôn luôn là một giá trị nơi chính mình và cho mình*, và con người phải được nhìn nhận và đối xử đúng với giá trị đó ; không được nhìn nhận hay đối xử với con người như một đồ vật để sử dụng, như một dụng cụ, một món đồ.

            Nhân phẩm là *nền tảng* của sự bình đẳng giữa mọi người với nhau. Do đó tuyệt đối phải loại bỏ mọi hình thức kỳ thị khác nhau. Thật đáng buồn là sự kỳ thị này vẫn đang chia rẽ và làm sỉ nhục cho gia đình nhân loại : đó là sự kỳ thị chủng tộc, kinh tế, xã hội, văn hóa, chính trị, địa lý, v.v... Mọi hình thức kỳ thị đều là một sự bất công tuyêt đối không thể chấp nhận được, lý do không phải ở những căng thẳng và tranh chấp do sự kỳ thị gây ra trong cuộc sống xã hội, cho bằng sự hạ giá nhân phẩm ; và không chỉ nhân phẩm của nạn nhân chịu sự bất công, nhưng, hơn thế nữa, nhân phẩm của người gây nên bất công đó.

            Là nền tảng của sự bình đẳng giữa mọi người, nhân phẩm còn là *nền tảng của sự tham gia và liên đới giữa con người với nhau*. Cuối cùng thì sự đối thoại và hiệp thông bám rễ nơi những gì con người “là”, hơn là nơi những gì con người “có”.

            Nhân phẩm là một sở hữu không thể hủy diệt của *mọi người*. Căn bản là phải ghi nhận sức mạnh bùng nổ của khẳng định dựa trên *tính độc nhất không thể thay thế của mọi nhân vị*. Do đó mỗi cá nhân chống lại một cách tuyệt đối không khoan nhượng mọi mưu toan đè bẹp hay hủy diệt muốn biến họ trở thành những người vô danh trong tập thể, định chế, cơ cấu hay hệ thống. Nhân vị, trong tính cá thể của mình, không phải là một con số, không phải là một mắt xích, cũng không phải là một bánh xe trong một hệ thống. Quả quyết triệt để nhất và cao quý nhất về giá trị của mọi người đã được Con Thiên Chúa tuyên bố, khi Ngài nhập thể trong cung lòng một người nữ. Lễ Giáng Sinh Kitô-giáo vẫn hằng nhắc nhở chúng ta về lời quả quyết đó.[[136]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn136%22%20%5Co%20%22)[17]

**Tôn trọng quyền sống, một quyền bất khả xâm phạm**

**7.**Việc nhìn nhận thực sự nhân phẩm của tất cả mọi người *đòi phải tôn trọng*, bảo vệ và*cổ võ* những quyền của con người. Đây là những quyền tự nhiên, phổ quát và bất khả xâm phạm : bất kỳ ai, dù là cá nhân hay tập thể, dù quyền bính hay Nhà Nước, cũng không thể sửa đổi các quyền đó, càng không thể hủy bỏ chúng, vì những quyền này bắt nguồn từ chính Thiên Chúa.

            Tính bất khả xâm phạm của ngôi vị phản ánh tính tuyệt đối bất khả xâm phạm của chính Thiên Chúa, được biểu lộ trước tiên và căn bản nơi *tính bất khả xâm phạm của sự sống con người*. Chắc chắn nói đến những quyền của con người, chẳng hạn quyền có sức khỏe, có chỗ ở, có việc làm, quyền lập gia đình, học hành ... là điều chính đáng ; nhưng nói đến những quyền đó, như người ta thường làm, mà lại không cương quyết bảo vệ *quyền được sống* như là quyền đầu tiên, là nguồn gốc và điều kiện của mọi quyền khác của con người, thì chính là gieo rắc sự sai lầm và ảo tưởng.

            Giáo Hội đã không bao giờ thú nhận mình thua cuộc trước mọi hình thức vi phạm mà quyền được sống, quyền của mọi người, đã và đang phải chịu do tư nhân hay chính quyền. Chủ thể của quyền này là con người, trong *suốt quá trình phát triển của nó*, từ khi hình thành trong bào thai cho đến khi chết theo tự nhiên, và *trong mọi tình trạng*, dù mạnh khỏe hay đau yếu, lành lặn hay thương tật, giầu có hay nghèo khổ. công Đồng Vatican II đã nhấn mạnh : “Tất cả những gì đi ngược với chính sự sống, như giết người dưới bất cứ hình thức nào, diệt chủng, phá thai, giết chết cách êm dịu hoặc tự tử cố ý ; tất cả những gì xâm phạm sự toàn vẹn của con người, như cắt bỏ một phần thân xác, hành hạ thân xác hoặc tâm trí, làm áp lực tâm lý ; tất cả những gì xúc phạm đến nhân phẩm, như những cảnh sống thấp kém dưới mức độ phải có của con người, giam cầm vô cớ, lưu đày, nô lệ, mãi dâm, buôn bán phụ nữ và trẻ con ; kể cả những tình trạng làm việc nhục nhã khiến cho công nhân hoàn toàn trở thành dụng cụ cho lợi lộc, chứ không được coi như con người tự do và có trách nhiệm : tất cả những điều nói trên và những điều tương tự đều thực sự ô nhục. Và trong khi làm thối nát nền văn minh nhân loại, thì tất cả những điều trên lại càng bôi nhọ chính những kẻ chủ động hơn là bôi nhọ những kẻ phải chịu sự nhục nhã, đồng thời cũng xúc phạm nặng nề đến danh dự của Đấng Tạo Hóa”[[137]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn137%22%20%5Co%20%22)[18].

            Nếu mỗi người đều có sứ vụ và trách nhiệm nhìn nhận nhân phẩm của mọi người và bảo vệ quyền được sống của họ, thì một số giáo dân lại được mời gọi thực hiện điều đó với một danh nghĩa đặc biệt : *những bậc cha mẹ, những nhà giáo dục, nhân viên y tế và y tá, và tất cả những qi đang nắm quyền kinh tế và chính trị*.

            Khi ưu ái và quảng đại đón nhận sự sống con người, nhất là khi sự sống đó yếu ớt và bệnh tật, Giáo Hội hôm nay đang sống một thời điểm trọng đại trong sứ vụ của mình, một sứ vụ càng cần thiết khi nền “văn hóa sự chết” đang càng được khẳng định. Thật vậy, “Giáo Hội tin tưởng mạnh mẽ raà¨người sự sống con người, dù có yếu ớt và đầy đau khổ, vẫn luôn luôn là một hồng ân tuyệt vời của Thiên Chúa tốt lành. Chống lại sự bi quan và ích kỷ đang làm lu mờ thế giới, Giáo Hội đứng về phía sự sống, và trong mỗi sự sống con người, Giáo Hội biết khám phá lại nét cao đẹp của tiếng ‘Thưa Vâng’, của tiếng ‘Amen’ là Đức Kitô (x. 2 Cr 1,19 ; Kh 3,14). Đối ngược với tiếng ‘không’ đang tràn ngập và làm cho thế giới ảm đạm, Giáo Hội đưa ra tiếng ‘thưa vâng’ sống động, bênh vực con người và thế giới chống lại những ke đang đe dọa sự sống và làm tổn thương nó”[[138]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn138%22%20%5Co%20%22)[19]. Người giáo dân, do ơn gọi hoặc do nghề nghiệp có trách nhiệm trực tiếp hơn phải đón nhận sự sống, phải cụ thể hóa và hữu hiệu hóa lời “Thưa Vâng” của Giáo Hội đối với cuộc sống con người.

            Những khả năng và trách nhiệm mới đã mở ra nơi biên cương cuộc sống con người, nhờ sự phát triển vượt bậc của*khoa sinh học và y học*, song song với những tiến bộ lạ lùng của công nghiệp học : con người ngày nay có đủ khả năng để không những “quan sát” mà còn “thao tác” được sự sống con người ngay từ giây phút đầu tiên của nó và trong những giai đoạn phát triển đầu tiên của nó.

            *Lương tâm* của nhân loại không thể xa lạ hoặc dửng dưng trước những bước tiến khổng lồ được thực hiện do một khả năng công nghệ học có một ảnh hưởng càng ngày càng lớn lao và sâu đậm trên những năng động làm chủ sự sinh sản và những giai đọan phát triển đầu tiên của con người. có lẽ chưa bao giờ như ngày nay và trong lãnh vực này, *sự Khôn Ngoan là chiếc neo cứu thóat duy nhất*, để khi nghiên cứu khoa học và tìm cách ứng dụng, con người có thể luôn hành động theo lý trí và tình yêu, nghĩa là biết tôn trọng, hoặc hơn nữa, biết kính trọng nhân phẩm bất khả xâm phạm của mọi người, ngay từ giây phút đầu tiên của cuộc sống con người. Muốn được như vậy thì khoa học và kỹ thuật, bằng những phương tiện hợp pháp, phải dấn thân bảo vệ sự sống và chữa chạy tật bệnh ngay từ đầu, và, nhân danh chính phẩm giá của sự nghiên cứu, từ chối những can thiệp có thể hủy hoại gia sản truyền sinh của một cá nhân và của một giống nòi.[[139]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn139%22%20%5Co%20%22)[20]

            Giáo dân dấn thân trong ngành khoa học và kỹ thuật, với những danh nghĩa và trên những bình diện khác nhau, cũng như những ai có trách nhiệm trong ngành y học, xã hội, luật pháp hay kinh tế, phải *can đảm chấp nhận “những thách đố” do những vấn đề mới của đạo đức sinh học gây ra*. Các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã khẳng định : “Các kitô-hữu phải thi hành trách nhiệm như những chủ nhân của khoa học và công nghệ học chứ không được làm nô lệ cho chúng ... Trước viễn tượng về những “thách đố” gây hiểm họa, không những cho các quyền căn bản của con người, nhưng còn cho cả yếu tính sinh học của nhân lọai, trước viễn tượng đó, điều hết sức quan trọng là người giáo dân, với sự trợ giúp của toàn thể Giáo Hội, phải đảm nhận trọng trách nhắc cho văn hóa những nguyên tắc của một nền nhân bản đích thực để công việc cổ võ và bảo vệ các quyền của con người có thể tìm thấy nền tảng năng động và cững chắc trong chính yếu tính của nó, yếu tính đã được lời rao giảng Tin Mừng mạc khải cho con người”[[140]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn140%22%20%5Co%20%22)[21].

            Ngày nay, mọi người phải cảnh giác cao độ trước hiện tượng tập trung quyền lực, mà trước hết là quyền lực của công nghệ học. Thật vậy, sự tập trung này hướng tới chỗ thao tác không những vào yếu tính sinh học, mà còn vào chính bên trong ý thức và cách sống của con người, và như vậy, làm tăng thêm sự kỳ thị và làm cho toàn thể nhiều dân tộc phải sống bên lề.

**Tự do kêu cầu Danh Chúa**

**8.**Sự tôn trọng phẩm giá con người, gồm cả việc bảo vệ và cổ võ các quyền của con người, đòi phải nhìn nhận chiều kích tôn giáo của con người. Đây không phải là một đòi hỏi đơn thuần “tuyên tín”, nhưng là một đòi hỏi có căn rễ không thể hủy diệt trong thực tại con người. Thật vậy, tương quan với Thiên Chúa là một yếu tố cấu thành “hữu thể” và “hiện hữu” của con người : chính do Thiên Chúa mà “chúng ta sống, chúng ta cử động và chúng ta có” (Cv 17,28). Nếu không phải mọi người đều chấp nhận chân lý này, thì những ai thấm nhuần chân lý này đều có quyền được người khác tôn trọng niềm tin của họ và tôn trọng sự lựa chọn cách sống theo niềm tin đó, từng cá nhân hay cả cộng đồng. Chính đó là *quyền tự do lương tâm và tự do tôn giáo*. Nhìn nhận thực sự những quyền này chính là một trong những thiện ích cao quý nhất và là một trong những bổn phận gắt gao nhất của mỗi dân tộc, nếu muốn thực sự bảo đảm thiện ích của con người và xã hội : “Tự do tôn giáo, một đòi hỏi không thể bị hủy diệt của phẩm giá mọi người, là viên đá góc trong tòa nhà các quyền của con người, và do đó, la yếu tố không thể thay thế của thiện ích con người và toàn thể xã hội, cũng như của sự triển nở cá nhân mỗi người. bởi đó sự tự do xưng đạo và hành đạo của cá nhân hay tập thể là yếu tố chính yếu để con người sống chung hòa bình... Luật dân sự và xã hội về quyền tự do tôn giáo, vì đụng chạm tới phần sâu kín nhất của tinh thần, nên là điểm tham chiếu, và, theo một nghĩa nào đó, trở nên thước đo của những quyền căn bản khác”[[141]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn141%22%20%5Co%20%22)[22].

            Thượng-hội-đồng đã không quên nhiều anh chị em chưa được hưởng quyền đó, là những người đang phải đương đầu với biết bao khó khăn, bị gạt bên lề, khổ đau, bách hại và có khi cả cái chết, vì tuyên xưng đức tin của mình. Một số đông trong những người đó là anh chị em giáo dân. Việc loan báo Tin Mừng và làm chứng một đời sống kitô-hữu trong những khổ đau và tử đạo chính là đỉnh cao trong tông đồ vụ của người môn đệ Đức Kitô, như tình yêu của Chúa Giêsu đạt tới chỗ trao hiến chính mạng sống Ngài tạo thành một nguồn mạch phong phú lạ thường để xây dựng Giáo Hội. Như thế, cây nho huyền nhiệm đã chứng tỏ được sức mạnh của nó, như thánh Augustinô đã ghi nhận : “Cây nho này, như các Tiên Tri và chính Chúa đã báo trước, đã tỏa ra trên khắp thế giới những cành đầy hoa trái, và càng sống mạnh khi càng được tưới bằng rất nhiều máu của các thánh tử đạo”[[142]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn142%22%20%5Co%20%22)[23].

            Toàn thể Giáo Hội biết ơn sâu xa tấm gương và hồng ân này : nơi những kitô-hữu quảng đại này, Giáo Hội tìm thấy một động lực để canh tân sự vươn lên của mình trong đời sống thánh thiện và tông đồ. Trong chiều hướng đó, các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã nghĩ mình có bổn phận phải “cảm ơn những giáo dân đã làm chứng không mỏi mệt cho đức, trung thành hiệp nhất với Tòa Thánh, cho dù có những hạn chế áp đặt trên sự tự do của họ, cho dù thiếu thừa tác viên có chức thánh nơi họ ở. Họ liều bỏ mọi sự, ngay cả tính mạng. Như vậy, giáo dân minh chứng cho một đặc tính chủ yếu của Giáo Hội, đó là : Giáo Hội của Thiên Chúa sinh ra do ân sủng Thiên Chúa. Chúng ta thấy điều này được diễn tả một cách tuyệt vời nhất trong sự tử đạo”[[143]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn143%22%20%5Co%20%22)[24].

            Cho tới đây, tất cả những gì chúng tôi nói về việc tôn trọng phẩm giá con người và nhìn nhận các quyền của con người chắc chắn có liên hệ đến trách nhiệm của mỗi kitô-hữu và của mỗi người. Nhưng chúng tôi phải ghi nhận ngay rằng vấn đề này có một *chiều kích toàn cầu* : thực vậy, đây là một vấn đề ảnh hưởng tới toàn thể những nhóm người, thậm chí toàn thể những dân tộc đang bị xúc phạm nặng nề trong những quyền căn bản. Các hình thức bất bình đẳng này trong sự phát triển giữa các Thế-giới khác nhau đã bị tố giác rất rõ trong Thông điệp *Quan tâm đến vấn đề xã hội* mới được ban hành.

            Sự tôn trọng nhân vị vượt trên đòi hỏi của một nền luân lý cá nhân và được coi như một tiêu chuẩn nền tảng, có thể nói, như cột trụ cho việc cấu trúc chính xã hội, vì cùng đích của toàn thể xã hội là con người.

            Như vậy, trách nhiệm *phục vụ xã hội* liên hệ chặt chẽ với trách nhiệm *phục vụ con người*. Bằng cách này, người ta cũng có thể định nghĩa cách tổng quát sứ vụ đem đạo vào đời, mà người tín hữu được mời gọi chu toàn theo những thể thức riêng biệt và đặc thù của mình.

**Gia đình, không gian đầu tiên để dấn thân vào xã hội**

**9.**Trong cơ cấu tự nhiên của mình, con người có một chiều kích xã hội, vì tự thâm tâm, con người được mời gọi để sống *hiệp thông* với tha nhân, và để *hiến thân* cho người khác : “Thiên Chúa, vời lòng từ phụ hằng chăm sóc mọi người, đã muốn rằng mọi người họp thành một gia đình và đối xử với nhau như anh chị em”[[144]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn144%22%20%5Co%20%22)[25]. Như thế, *xã hội*, là kết quả và dấu chỉ của *tính hợp* *quần* của con người, biểu lộ thực tại đầy đủ nhất của mình khi nó là một *cộng đồng các nhân vị*.

            Có sự tương thuộc và hỗ tương giữa con người và xã hội : tất cả những gì giúp ích cho con người cũng là để phục vụ xã hội, và tất cả những gì làm cho xã hội cũng là để giúp ích cho con người. Vì thế, sự dấn thân hoạt động tông đồ của giáo dân trong lãnh vực trần thế luôn luôn gắn liền với ý nghĩa phục vụ từng cá nhân, trong tính độc nhất không thể thay thế của cá nhân đó, và với ý nghĩa phục vụ tất cả mọi người.

            Cách diễn tả đầu tiên và nguyên thủy của chiều kích xã hội nơi con người, chính là *đôi vợ chồng và gia đình* : “Nhưng Thiên Chúa đã không dựng nên người đàn ông một mình : ngay từ đầu, ‘Ngài đã sáng tạo nên con người có nam có nữ’ (St 1,27). Xã hội gồm người nam và người nữ này là sự diễn tả đầu tiên của sự hiệp thông giữa các con người”[[145]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn145%22%20%5Co%20%22)[26]. Đức Giêsu đã quan tâm phục hồi tất cả phẩm giá cho đôi vợ chồng và sự vững chắc cho gia đình (x. Mt 19,3-9). Thánh Phaolô đã cho thấy tương quan sâu xa của hôn nhân với mầu nhiệm Đức Kitô và Giáo Hội (x. Ep 5,22 ; 6,4 ; Cl 3,18-21 ; 1 Pr 3,1-7).

            Vợ chồng và gia đình là *không gian đầu tiên để giáo dân dấn thân vào xã hội*. Sự dấn thân này chỉ có thể thực hiện hữu hiệu khi xác tín về giá trị duy nhất và không thể thay thế của gia đình trong việc phát triển xã hội và chính Giáo Hội.

            Gia đình là chiếc nôi của sự sống và tình yêu, trong đó con người “sinh ra” và “lớn lên”, nên là tế bào nền tảng của xã hội. Cần phải quan tâm đặc biệt đến cộng đồng này, nhất là khi tính íchkỷ của con người, các chiến dịch chống lại việc sinh sản, và cả những tình trạng nghèo khổ và khốn cùng về thể lý, văn hóa và luân lý, rồi não trạng tìm kiếm khoái lạc, việc chạy đua tiêu thụ đang làm cạn đi các nguồn mạch sự sống, trong khi đó, các ý thức hệ và hệ thống khác nhau cũng như những hình thức vô tâm và thiếu tình thương đang tấn công chức năng giáo dục dành riêng cho gia đình.

            Trong những điều kiện như thế, cần phải cấp bách mở ra một hoạt động rộng lớn, sâu xa và có hệ thống, được nâng đỡ không những nhờ văn hóa nhưng còn nhờ những phương tiện kinh tế và các định chế luật pháp, nhằm mục đích bảo đảm cho gia đình địa vị là *nơi đầu tiên “nhân bản hóa”* con người và xã hội.

            Việc người giáo dân dấn thân hoạt động tông đồ trong gia đình trước hết là làm cho gia đình ý thức về căn tính của mình, là hạt nhân nền tảng đầu tiên của xã hội, cũng như về vai trò độc đáo của mình trong xã hội, để rồi chính gia đình ngày càng trở thành *người* *chủ chốt tích cực và có trách nhiệm* về sự tiến triển của riêng mình và sự tham gia của mình vào đời sống xã hội. Theo cách này, gia đình sẽ có thể và phải đòi hỏi tất cả mọi người, trước tiên là chính quyền, phải tôn trọng các quyền của gia đình, vì những quyền này, khi bảo vệ gia đình, thì cũng bảo vệ chính xã hội.

            Điều mà tất cả mọi người có thể đọc được trong Tông huấn về *Gia Đình* khi bàn về sự đóng góp của gia đình vào việc phát triển xã hội,[[146]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn146%22%20%5Co%20%22)[27] và điều mà Tòa Thánh, dựa theo lời kêu gọi của Thượng-hội-đồng Giám-mục năm 1980, đã thảo ra trong “Hiến Chương các Quyền của Gia Đình”, những điều ấy tạo nên một chương trình hoạt động hoàn chỉnh và hữu cơ cho tất cả mọi giáo dân, là những người, với nhiều danh nghĩa khác nhau, quan tâm đến việc thăng tiến các giá trị và các đòi hỏi của gia đình : một chương trình cần được thực hiện thật mau mắn và dứt khoát, vì những đe dọa càng lúc càng quyết liệt nhằm đả phá tính bền vững và phong phú của gia đình, cũng như vì khuynh hướng ngày càng mạnh mẽ và có hệ thống nhằm gạt gia đình sang bên lề và triệt tiêu tầm quan trọng của gia đình trong xã hội.

            Kinh nghiệm cho thấy rằng nền văn minh và sự vững bền của các dân tộc tùy thuộc trước tiên vào phẩm chất con người trong các gia đình. Như thế, việc dấn thân hoạt động tông đồ trong môi trường gia đình có một giá trị xã hội không gì so sánh được. Giáo Hội xác tín sâu xa vào điều đó ; Giáo Hội biết rõ “tương lai của nhân loại phải đi qua gia đình”[[147]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn147%22%20%5Co%20%22)[28].

**Đức ái, linh hồn và sự nâng đỡ của tình liên đới**

**10.**Việc phục vụ xã hội được diễn tả và thể hiện theo nhiều cách thế rất khác nhau : từ những hình thức tự do và không chính thức đến những hình thức có tính cách cơ chế, từ sự trợ giúp cách riêng các cá nhân đến sự trợ giúp những nhóm khác nhau và các cộng đồng.

            Toàn thể Giáo Hội được trực tiếp mời gọi phục vụ đức ái : “Giáo Hội đặt bữa *‘agapè’* đi liền với bữa Tiệc Thánh Thể để biệu lộ sự hiệp nhất hoàn toàn trong tình yêu thương chung quanh Chúa Kitô ; như vậy, bất cứ thời đại nào, người ta cũng nhận ra Giáo Hội nhờ dấu chỉ tình yêu này, và Giáo Hội đã tự đảm nhận những công cuộc bác ái như là nhiệm vụ và quyền lợi bất khả di nhượng của mình. Vì thế Giáo Hội đặc biệt đề cao lòng thương xót đối với người nghèo đói, bệnh tật, cũng như những công cuộc mệnh danh là từ thiện và tương trợ để xoa dịu mọi nỗi thống khổ của nhân lọai”[[148]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn148%22%20%5Co%20%22)[29]. *Đức ái đối với người thân cận*, dưới hình thức cổ xưa và luôn mới mẻ của các công việc từ thiện nhằm giúp đỡ thể xác lẫn tinh thần, đức ái ấy luôn bày tỏ nội dung trực tiếp nhất, phổ biến và thông thường nhất của việc đem đạo vào đời, là hoạt động tạo nên sự dấn thân chuyên biệt của giáo dân.

            Khi bác ái với người thân cận, giáo dân sống và bày tỏ sự quan tâm của mình vào vương quyền của Đức Giêsu-Kitô, tức là vào quyền năng của Con Người, Đấng “đã đến không phải để được kẻ hầu người hạ, nhưng là để hầu hạ” (Mc 10,45) : họ sống và bày tỏ vương quyền này theo cách thức đơn giản nhất, trong tầm tay của mọi người cũng như của mọi thời đại, đồng thời cũng theo cách thức đáng biểu dương nhất, bởi vì đức ái là ân huệ cao trọng nhất do Thánh Thần ban để xây dựng Giáo Hội (x. 1 Cr 13,13) và vì thiện ích của nhân loại : *Đức ái làm sinh động và nâng đỡ một mối liên đới tích cực, đầy qyan tâm tới mọi nhu cầu của con người*.

            Một đức ái như thế, được thi hành không những do riêng tư một số người, nhưng cả trong sự liên đới giữa các nhóm và cộng đồng, đang và sẽ mãi mãi cần thiết : không điều gì và không một ai có thể thay thế đức ái đó, kể cả nhiều định chế và những sáng kiến của tập thể, tuy rằng những hình thức này nỗ lực đáp ứng những nhu cầu của một dân cư – những nhu cầu thường cần thiết và lớn lao hiện nay –. Một cách nghịch lý, đức ái này lại càng cần thiết hơn, vì những cơ chế trở nên cồng kềnh trong tổ chức và có tham vọng điều hành mọi lãnh vực có sẵn, cuối cùng lại không kiến hiệu do chế độ công chức không người chịu trách nhiệm, do hệ thống bàn giấy thái quá, do lợi lộc riêng tư quá đáng, và do một sự thờ ơ dễ dãi và phổ biến.

            Chính trong bối cảnh này mà *nhiều hình thức thiện nguyện* khác nhau, với vô số dịch vụ và công tác, không ngừng xuất hiện và lan rộng, đặc biệt trong những xã hội có tổ chức. Nếu việc thiện nguyện này được thực hiện đúng với bản chất của nó là phục vụ con người cách vô vị lợi, đặc biệt những người thiếu thốn nhất và những người bị quên lãng nhất trong chính các dịch vụ xã hội, thì nó phải được coi như một cách biểu lộ quan trọng của hoạt động tông đồ, trong đó, các giáo dân, nam cũng như nữ, có một vai trò hàng đầu.

**Những người tham gia vào đời sống chính trị**

**và những người được hưởng lợi ích của đời sống đó**

**11.**Đức ái yêu mến và phục vụ con người, không được tách rời khỏi đức công bình : cả hai, mỗi bên theo cách của mình, đều đòi hỏi sự nhìn nhận toàn diện và hữu hiệu các quyền của con người, đối tượng mà xã hội với tất cả những cơ cấu và định chế của nó hướng tới.[[149]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn149%22%20%5Co%20%22)[30] Để đem đạo vào đời, theo ý nghĩa chúng ta vẫn nói, là phục vụ con người và xã hội, giáo dân *tuyệt đối không thể từ chối tham gia vào “chính trị”*, tức là những hoạt động đa dạng về kinh tế, xã hội, luật pháp, hành chánh, văn hóa, một chính trị có mục đích cổ võ *công ích*một cách có tổ chức và qua các định chế. Các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã nhiều lần khẳng định điều đó : tất cả và từng người đều có quyền và bổn phận tham gia vào chính trị ; sự tham gia này có thể rất khác nhau và bổ túc cho nhau về hình thức, về mức độ, về công tác và trách nhiệm. Những lời tố cáo về óc địa vị, tệ sùng bái quyền hành, tính ích kỷ và sự tham nhũng thường được đưa ra để chống lại các người của chính quyền, của quốc hội, của giai cấp thống trị, của các đảng phái chính trị, cũng như ý kiến khá phổ biến cho rằng chính trị nhất thiết là lãnh vực nguy hiểm về luân lý, tất cả những điều ấy không biện minh tý nào cho thái độ hoài nghi cũng như chủ trương không tham gia của người kitô-hữu đối với vấn đề chính trị.

            Ngược lại, Công Đồng Vatican II đã đưa ra những lời đầy ý nghĩa : “ Giáo Hội ca ngợi và quý trọng việc làm của những người vì lợi ích quốc gia mà dấn thân phục vụ con người cùng nhận lãnh gánh nặng của trách nhiệm này”[[150]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn150%22%20%5Co%20%22)[31].

            Một chính trị vì con người và vì xã hội đặt *tiêu chuẩn nền tảng*trên chủ trương *theo đuổi công ích*, tức là lợi ích của tất cả mọi người cũng như của con người toàn diện, lợi ích được trao tặng và bảo đảm để con người, cá nhân cũng như tập thể, có thể đón nhận cách tự do và có trách nhiệm : “Cộng đồng chính trị chỉ hiện hữu là vì công ích ; chính công ích là lý do tồn tại, là ý nghĩa và là căn bản pháp lý cho cộng đồng chính trị. Công ích nói đây bao gồm tất cả những điều kiện của đời sống xã hội ; nhờ những điều kiện này, cá nhân, gia đình và đoàn thể có thể triển nở cách trọn vẹn và dễ dàng hơn”[[151]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn151%22%20%5Co%20%22)[32].

            Hơn nữa, một chính trị vì con người và vì xã hội phải có *định hướng trường kỳ* là *bảo vệ* và *cổ võ sự công bình*, hiểu như là một “đức tính” cần được huấn luyện cho mọi người, và như một “sức mạnh” luân lý nâng đỡ những ai nỗ lực ủng hộ các quyền và bổn phận của tất cả và từng người, dựa trên nền tảng là nhân phẩm của con người.

            Việc thi hành quyền bính chính trị phải đặt nền trên *tinh thần phục vụ* ; tinh thần này, cùng với khả năng chuyên môn và hiệu năng cần có, là điều kiện thiết yếu để làm cho hoạt động của các chính trị gia được “trong sáng” và “liêm khiết”, hơn nữa đây cũng là đòi hỏi rất chính đáng của dân chúng. Muốn vậy, cần có sự đấu tranh công khai và cần chiến thắng một số cám dỗ, chẳng hạn như sử dụng những cách xoay xở bất chính, gian dối, biển thủ công quỹ nhằm lợi ích của một số người hay vì những mục đích của các “thân chủ”, sử dụng những phương thế mờ ám và bất hợp pháp để, bằng mọi giá, chiếm đọat, duy trì và bành trướng quyền hành.

            Chắc chắn rằng người giáo dân dấn thân vào công việc chính trị phải tôn trọng tính độc lập của các thực tại trần thế, hiểu theo nghĩa đã được Hiến chế *Vui Mừng và Hy Vọng* xác định : “... Điều rất quan trọng là cần nhận thức chính xác về mối tương quan giữa cộng đoàn chính trị và Giáo Hội. Cũng cần phải phân biệt minh bạch giữa những hành động của các tín hữu, hoặc cá nhân hoặc đoàn thể, với danh nghĩa công dân, dưới sự hướng dẫn của lương tâm Kitô-giáo, và những hành động của các tín hữu khi họ nhân danh Giáo Hội và hợp nhất với các chủ chăn của họ. Vì lý do chức vụ và thẩm quyền của mình, Giáo Hội không cách nào bị đồng hóa với một cộng đồng chính trị và cũng không hề cấu kết với bất cứ hệ thống chính trị nào, vì Giáo Hội vừa là dấu chỉ vừa là đảm bảo cho tính cách siêu việt của con người”[[152]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn152%22%20%5Co%20%22)[33]. Đồng thời – và điều này ngày nay được coi như một sự cấp bách và như một trách nhiệm – giáo dân phải làm chứng về những giá trị của con người và Tin Mừng, là những giá trị có liên hệ mật thiết đến hoạt động chính trị, chẳng hạn như tự do và công lý, tình liên đới, sự tận tụy trung thành và vô vị lợi đối với thiện ích của mọi người, cách sống giản dị, tình thương ưu tiên dành cho người nghèo khổ và người bé mọn nhất. Điều này đòi hỏi giáo dân phải ngày càng tìm thấy hứng khởi tinh thần nhờ tham gia thực sự vào đời sống Giáo Hội, và được học thuyết xã hội của Giáo Hội soi sáng. Trong công việc này, họ có thể được các cộng đồng Kitô-giáo, các chủ chăn theo dõi giúp đỡ.[[153]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn153%22%20%5Co%20%22)[34]

            *Tình liên đới* là kiểu cách và phương thế để thực hiện một đường lối chính trị nhằm phát triển đích thực con người : tình liên đới này đòi hỏi mọi người *tham dự* tích cực và có trách nhiệm vào đời sống chính trị, từ mỗi công dân đến các nhóm khác nhau nhất, từ các nghiệp đoàn đến các đảng phái ; mọi người và từng người, tất cả chúng ta vừa là những người được hưởng lợi từ chính trị vừa là những người tham dự chủ động vào chính trị. Trong những hình thức phối hợp như thế, như tôi đã viết trong Thông điệp *Quan tâm tới vấn đề xã hội*, sự liên đới “không phải là mối đồng cảm mơ hồ hay xúc động hời hợt trước những đau khổ của bao nhiêu người xa gần. Ngược lại, đó là *quyết tâm mạnh mẽ và bền vững* dấn thân cho công ích, nói khác đi, cho ích lợi của mọi người và từng người, vì *tất cả chúng ta đều thực sự có trách nhiệm về mọi người*”[[154]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn154%22%20%5Co%20%22)[35].

            Ngày nay, sự liên đới chính trị phải được thể hiện ngang tầm với đường chân trời, vượt khỏi mỗi quốc gia hoặc khối quốc gia, đạt tới tầm mức lục địa hay thế giới.

            Kết quả của hoạt động chính trị liên đới, kết quả mà mọi người đều rất mong ước, nhưng cho đến nay vẫn chưa đạt tới chín muồi, đó là hòa bình. Giáo dân không thể dửng dưng, xa lạ hay biếng nhác trước tất cả những gì chối bỏ và gây phương hại đến hòa bình, như : bạo lực và chiến tranh, hành hạ và khủng bố, trại tập trung, quân sự hóa chính trị, chạy đua vũ trang, hiểm họa hạt nhân. Ngược lại, với tư cách là những môn đệ của Đức Giêsu-Kitô, Đấng là “Hoàng Tử bình an” (Is 9,5) và “Bình An của chúng ta” (Ep 2,14), giáo dân phải đảm nhận công việc của những người “xây dựng hòa bình” (Mt 5,9), bằng việc hoán cải tâm hồn cũng như bằng hành động cổ võ cho chân lý, cho tự do, công bình và bác ái, là những nền tảng không thể tước bỏ của hòa bình”[[155]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn155%22%20%5Co%20%22)[36].

            Khi cộng tác với tất cả những ai thực sự tìm kiếm hòa bình và khi sử dụng những cơ quan chuyên biệt và các thể chế quốc gia cũng như quốc tế, giáo dân phải cổ võ một công cuộc giáo dục tế vi, nhằm chế ngự thứ văn hóa nổi trội về sự ích kỷ, hận ghét, báo thù, hiềm khích, và phát triển một thứ văn hóa liên đới ở mọi cấp độ. Thực vậy, sự liên đới “là con đường đi tới hòa bình, đi tới phát triển”[[156]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn156%22%20%5Co%20%22)[37]. Trong nhãn giới đó, các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã kêu mời các kitô-hữu đẩy lùi mọi hình thức bạo lực không thể chấp nhận, cổ võ những thái đọ đối thoại và hòa bình, đồng thời dấn thân xây dựng một trật tự xã hội và quốc tế trong công bình.[[157]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn157%22%20%5Co%20%22)[38]

**Đặt con người ở trung tâm đời sống kinh tế – xã hội**

**12.**Điểm hành động chủ yếu của sự phục vụ xã hội từ phía giáo dân tập trung vào *vấn đề kinh tế – xã hội*, mà chìa khóa giải quyết là việc tổ chức lao động.

            Mức độ nghiệm trọng hiện nay của những vấn đề này, nhìn trong toàn cảnh của sự phát triển và theo đề nghị giải quyết do học thuyết xã hội của Giáo Hội đưa ra, mới được nhắc tới trong Thông điệp *Quan tâm tới vấn đề xã hội* ; tôi rất mong muốn tất cả anh chị em, đặc biệt là giáo dân, đọc lại văn kiện đó.

            Trong số những điểm chính của học thuyết xã hội của Giáo Hội, có nguyên tắc của *cái thuộc về tất cả mọi người*: trong ý định của Thiên Chúa, của cải trên trái đất được ban tặng cho mọi người và từng người, như một phương thế để phát triển một đời sống đích thực của con người. *Quyền tư hữu*nhằm thực hiện nguyên tắc đó, và chính vì mục đích này, quyền tư hữu có một *chức năng xã hội ngay trong nội tại*. Một cách cụ thể, việc *lao động* của người nam và người nữ cho thấy phương tiện phổ biến và trực tiếp nhất để phát triển đời sống kinh tế, phương tiện này làm thành một quyền lợi và cũng là một bổn phận của mỗi người.

            Tất cả những điều đó đều thuộc phạm vi sứ vụ của người giáo dân cách đặc biệt. Mục đích và tiêu chuẩn cho sự hiện diện và hành động của họ được Công Đồng Vatican II trình bày bằng những từ ngữ tổng quát như sau : “Ngày trong đời sống kinh tế – xã hội, phẩm giá cũng như ơn gọi toàn diện của con người và lợi ích của toàn thể xã hội phải được tôn trọng và thăng tiến. Vì con người là tác giả, là tâm điểm và là cứu cánh của tất cả đời sống kinh tế – xã hội”[[158]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn158%22%20%5Co%20%22)[39].

            Trước bối cảnh những biến chuyển đang diễn ra trong thế giới lao động và kinh tế, và làm đảo lộn nó, ước gì giáo dân thuộc vào số những người tiên phong tìm mọi cách giải quyết những vấn đề rất nghiêm trọng của nạn thất nghiệp đang gia tăng ; ước gì họ đấu tranh đến cùng để chống lại vô vàn bất công phát sinh từ những tổ chức sai trái về lao động ; ước gì họ nỗ lực biến nơi làm việc thành môi trường sống của một cộng đồng gồm những con người mà nét đặc thù và quyền tham gia của họ được tôn trọng ; ước gì họ cố gắng phát triển những mối liên đới mới mẻ giữa những người cùng làm việc chung với nhau, gợi ra những hình thức kinh doanh mới và kêu gọi xét lại những hệ thống thương mại, tài chánh cũng như trao đổi công nghệ học.

            Trong mục đích này, giáo dân phải chu toàn công việc của mình với khả năng nghề nghiệp chuyên môn, với tính liêm khiết của con người, với tinh thần Kitô-giáo, như là phương tiện thánh hóa chính mình,[[159]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn159%22%20%5Co%20%22)[40]  theo lời kêu gọi của Công Đồng : “Nhờ việc làm, con người theo lệ thường nuôi sống mình và gia đình, liên kết với anh em và phục vụ họ, có thể thực thi bác ái đích thực và góp công vào việc kiện toàn công cuộc sáng tạo của Thiên Chúa. Hơn nữa, chúng tôi cho rằng nhờ việc làm của mình, con người cộng tác vào chính công cuộc cứu chuộc của Chúa Giêsu-Kitô, Đấng đã nâng cao giá trị của việc làm khi Người làm việc với chính hai bàn tay của mình tại Nadarét”[[160]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn160%22%20%5Co%20%22)[41].

            Liên hệ đến đời sống kinh tế – xã hội và lao động, ngày nay *vấn đề được gọi là “sinh-thái-học”*, đang được đặt ra càng ngày càng nhức nhối. Chắc chắn, con người được Thiên Chúa trao phó công việc “thống trị” các lòai thụ tạo và “chăm sóc thửa vườn” trần gian ; thế nhưng, con người phải chu toàn công việc này với lòng tôn trọng hình ảnh Thiên Chúa mà họ đã lãnh nhận, và do đó, chu toàn trong hiểu biết và yêu mến : họ phải cảm thấy có trách nhiệm về những ân huệ Thiên Chúa đã rộng ban và không ngừng rộng ban cho họ. Con người sử dụng một ân huệ mà họ phải chuyển giao cho các thế hệ tương lai – và nếu có thể, phải làm cho nó tốt hơn –, vì chính các thế hệ này cũng là những người được thừa hưởng hồng ân của Chúa : “Quyền thống trị do Đấng Sáng Tạo ban cho con người... không phải là một quyền tuyệt đối, và người ta không thể nói về một thứ tự do ‘sử dụng và lạm dụng’, hay định đoạt sự vật như mình muốn. Giới hạn được đặt ra cách tượng trưng bằng lệnh cấm ‘ăn trái cấm’ (x. St 2,16-17), cho thấy một cách đủ rõ là, trong khuôn khổ của thiên nhiên hữu hình, ... chúng ta lệ thuộc vào những quy luật cả sinh học lẫn luân lý, và người ta không thể vi phạm mà không bị trừng phạt. Một quan niệm đúng đắn về phát triển không thể không kể đến những suy tư trên – liên quan đến việc sử dụng các yếu tố thiên nhiên, đến việc tái tạo các tài nguyên cũng như đến những hậu quả của việc kỹ nghệ hóa vô trật tự – ; những suy tư đó, một lần nữa, đặt trước lương tâm chúng ta chiều kích luân lý là chiều kích phải ghi dấu sự phát triển”[[161]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn161%22%20%5Co%20%22)[42].

**Việc Phúc-âm-hóa văn hóa**

**và các nền văn hóa của con người**

**13.**Việc phục vụ con người và xã hội nhân loại được diễn tả và thực hiện qua việc *sáng tạo và truyền đạt văn hóa*, điều này, đặc biệt ngày nay, là một trong những công việc nặng nề nhất trong sự chung sống của con người và sự tiến hóa của xã hội. Theo ánh sáng Công Đồng, chúng ta hiểu “văn hóa” là “tất cả những gì con người dùng để trau dồi và phát triển các năng khiếu đa dạng của tâm hồn và thể xác ; cố gắng chế ngự cả trái đất bằng tri thức và lao động ; làm cho đời sống xã hội, đời sống gia đình cũng như đời sống chính trị trở thành nhân bản hơn, nhờ sự tiến bộ trong các tập tục và định chế ; sau hết, diễn tả, thông truyền và bảo tồn trong các công trình của mình, những kinh nghiệm tinh thần và hoài bão lớn lao của các thời đại, để giúp cho nhiều người và tòan thể nhân lọai tiến bộ hơn”[[162]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn162%22%20%5Co%20%22)[43]. Theo nghĩa này, văn hóa phải được coi như tài sản chung của mỗi dân tộc, là sự diễn tả phẩm giá, tự do và óc sáng tạo của họ, là chứng từ về quá trình lịch sử của họ. Đặc biệt, chỉ trong và nhờ văn hóa mà niềm tin Kitô-giáo có tính cách lịch sử và sáng tạo lịch sử.

            Trước một văn hóa như xa rời không những niềm tin Kitô-giáo mà cả những giá trị nhân bản,[[163]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn163%22%20%5Co%20%22)[44] cũng như trước mộ văn hóa khoa học và kỹ thuật nào đó không có khả năng giải đáp cho đòi hỏi về sự thật và sự thiện đang thiêu đốt tâm hồn con người, Giáo Hội ý thức đầy đủ rằng, về phương diện mục vụ, phải cấp bách dành cho văn hóa một sự quan tâm rất đặc biệt.

            Chính vì thế, Giáo Hội yêu cầu giáo dân hiện diện cách can đảm và với óc sáng tạo tri thức tại những môi trường ưu đãi của văn hóa, như nhà trường và đại học, các trung tâm nghiên cứu khoa học – kỹ thuật, các môi trường sáng tác nghệ thuật và suy tư nhân bản. Sự hiện diện này không chỉ có mục đích nhìn nhận và tùy tình hình mà thanh tẩy các yếu tố của văn hóa hóa đó, bằng cách khôn khéo phê bình chúng, nhưng còn nhằm làm tăng trưởng các giá trị của chúng, nhờ sự phong phú độc đáo của Tin Mừng và đức tin Kitô-giáo. Giáo huấn của Công Đồng Vatican II về mối liên hệ giữa Tin Mừng và văn hóa đáp ứng với một thực tại vốn có trong lịch sử, đồng thời đưa ra một lý tưởng hành động mang tính thời sự và thúc bách đặc biệt ; đó là một chương trình quan trọng được đề ra cho trách nhiệm mục vụ củua toàn thể Giáo Hội, và đ đó, cho trách nhiệm riêng biệt của người giáo dân : “Tin Mừng của Chúa Kitô không ngừng đổi mới cuộc sống và văn hóa của con người đã sa ngã ; chống đối và khử trừ các sai lầm và tai họa phát sinh từ sức quyến rũ thường xuyên của tội lỗi luôn đe dọa. Phúc Âm không ngừng tinh luyện và nâng cao phong hóa các dân tộc. Những đức tính của mọi thời đại như được Phúc Âm làm cho phong phú từ bên trong, bổ túc và tái tạo trong Chúa Kitô nhờ những ân huệ bởi trời. Như thế, trong khi chu toàn bổn phận riêng, Giáo Hội cũng đồng thời thúc đẩy và góp phần vào công cuộc phát triển văn hóa nhân loại, và nhờ hoạt động của mình, ngay cả trong nghi lệ phụng vụ, Giáo Hội giáo dục con người đạt tới tự do nội tâm”[[164]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn164%22%20%5Co%20%22)[45].

            Ở đây nên đọc lại một số diễn tả rất có ý nghĩa trong Tông huấn *Loan báo Tin Mừng* của Đức Phaolô VI : “Giáo Hội thực thi công việc phúc-ân-hóa khi, chỉ nhờ sức mạnh thần linh của Sứ Điệp mà Giáo Hội công bố (x. Rm 1,16 ; 1 Cr 1,18 ; 2,4), Giáo Hội tìm cách hoán cải lương tâm cá nhân cũng như tập thể, hoán cải sinh hoạt mà họ đang dấn thân, hoán cải đời sống và môi trường cụ thể của họ. Những cảnh vực sống của con người đang biến đổi : đối với Giáo Hội, vấn đề không chỉ là rao giảng Tin Mừng nơi những vùng đất càng ngày càng đông, nhưng là tác động đến, và nhờ sức mạnh của Tin Mừng, như làm đảo lộn những tiêu chuẩn phán đoán, những giá trị quyết định, những trọng tâm sinh hoạt, những đường hướng tư tưởng, những nguồn cảm hứng, những kiểu mẫu sống của nhân loại, khi những điều ấy đi ngược với Lời Chúa và chương trình cứu độ. Chúng ta có thể diễn tả tất cả những điều ấy như sau : điều quan trọng là phúc-âm-hóa văn hóa và những nền văn hóa của con người một cách sống động sâu xa cho tới tận gốc rễ chứ không theo cách trang trí như lớp sơn bóng ngòai mặt... Sự ly khai giữa Tin Mừng và văn hóa quả là một thảm trạng của thời đại chúng ta cũngg như của các thời đại trước. Vì vậy, phải dồn mọi nỗ lực để phúc-âm-hóa văn hóa, đúng hơn, các văn hóa”[[165]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn165%22%20%5Co%20%22)[46].

            *Các phương tiện truyền thông xã hội* là con đường hiện nay thuận lợi nhất để tạo lập và chuyển đạt văn hóa.[[166]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn166%22%20%5Co%20%22)[47]Tiếp theo sự phát triển mau lẹ của những phát minh, và ảnh hưởng của chúngvừa có tính toàn cầu vừa có tính tế vi trong việc tạo thanh não trạng và tập tục, thế giới các phương tiện truyền thông làm nên một ranh giới mới trong sứ vụ của Giáo Hội. Cách riêng, trách nhiệm nghề nghiệp của giáo dân trong lãnh vực này, dù được thi hành với danh nghĩa cá nhân hay qua những sáng kiến và định chế cộng đồng, vẫn phải được nhìn nhận với đầy đủ giá trị của nó và được nâng đỡ bằng những nguồn lực vật chất, tinh thần và mục vụ tích hợp nhất.

            Liên quan đến việc sử dụng các phương tiện truyền thông, dù là sản xuất hay tiếp nhận các chương trình, điều cấp bách là thực hiện một công tác giáo dục óc phê bình, được lòng say mê chân lý thúc đẩy, đàng khác, thực hiện một hoạt động nhằm bảo vệ sự tự do và sự tôn trọng phẩm giá con người, cổ võ văn hóa đích thực của các dân tộc qua việc kiên quyết và can đảm khước từ mọi hình thức độc quyền và mánh lới.

            Trách nhiệm tông đồ giáo dân không chỉ dừng lại ở công việc bảo vệ trên đây : Tin Mừng cứu độ chúng ta phải được loan báo trên mọi nẻo đường của thế giới, kể cả trên những con đường lớn như báo chí, phim ảnh, truyền thanh, truyền hình, kịch nghệ.

**CHƯƠNG BỐN**

**NHỮNG NGƯỜI THỢ LÀM VƯỜN NHO CỦA CHÚA**

**Những nhà quản lý tuyệt vời**

**ân sủng đa dạng của Thiên Chúa**

**Sự khác nhau giữa các ơn gọi**

**1.**Theo dụ ngôn Tin Mừng, “gia chủ” mướn thợ làm vườn nho vào *những giờ khác nhau trong ngày* : có người lúc tảng sáng, người khác khỏang 9 giờ sáng, một số khác nữa độ 12 giờ trưa và 3 giờ chiều, những người cuối cùng vào lúc 5 giờ chiều (x. Mt 20,1 tt.). Chú giải đoạn dụ ngôn ngày, thánh Grêgôriô Cả giải thích việc mời gọi vào những giờ khác nhau bằng cách nối kết với những *giai đoạn khác nhau trong cuộc đời*: “Ta có thể áp dụng những giờ giấc khác nhau với những tuổi tác khác nhau của con người. Theo cách giải thích của chúng tôi, tảng sáng rõ ràng tượng trưng cho thời thơ ấu. Ba giờ sau đó tượng trưng cho thời thiếu niên : mặt trời lên cao có nghĩa là sự hăng say của tuổi trẻ tăng dần lên. Giớ thứ sáu, đó là tuổi thanh niên : mặt trời ở giữa bầu trời, vào tuổi này, sức mạnh đạt tới mức toàn vẹn. Tuổi già tượng trưng cho giờ thứ chín, bởi vì cũng như mặt trời từ đỉnh cao hạ thấp dần, thì vào tuổi này, lòng hăng say của tuổi trẻ bắt đầu giảm bớt. Giờ thứ mười một ám chỉ những người lớn tuổi... Vậy, các thợ làm vườn nho được kêu gọi vào những giờ khác nhau có nghĩa là người này được kêu gọi nên thánh vào thời thơ ấu, người khác vào tuổi thanh thiếu niên, người vào tuổi trưởng thành, và người khác nữa vào lúc tuổi đã xế chiều”[[167]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn167%22%20%5Co%20%22)[1].

            Chúng ta có thể lấy lại phần chú giải của Thánh Grêgôriô Cả và mở rộng hơn nữa vào sự khác nhau lạ lùng của những người đang sống trong Giáo Hội, tất cả và từng người đều được mời gọi làm việc để Nước Thiên Chúa được hoàn thành, tùy theo sự khác biệt về ơn gọi và hoàn cảnh, về đoàn sủng và tác vụ. Đó là sự khác biệt không những về tuổi tác, nhưng còn về giới tính và khả năng, cũng như về ơn gọi và điều kiện sống : đó là sự khác biệt làm cho kho tàng phong phú của Giáo Hội thêm sống động và cụ thể hơn.

**THANH NIÊN, THIẾU NHI, NGƯỜI CAO NIÊN**

**Thanh niên hay giới trẻ, niềm hy vọng của Giáo Hội**

**2.**Thượng-hội-đồng đã muốn *lưu tâm đặc biệt đến giới trẻ*. Điều này thật đúng. Tại nhiều nước trên thế giới, giới trẻ chiếm một nửa trên tổng số dân, và thường chiếm một nửa số người thuộc dân Chúa đang sống tại những nước này. Theo khía cạnh này, giới trẻ tạo nên một lực lượng đặc biệt và là *một thách đố lớn đối với tương lai Giáo Hội*. Quả thực, Giáo Hội nhìn thấy nơi giới trẻ con đường hướng về tương lai đang đợi mình, và Giáo Hội nhận ra nơi giới trẻ hình ảnh và lời nhắc nhủ về sự tươi trẻ mà Thần Khí của Đức Kitô dùng để không ngừng làm phong phú Giáo Hội. Chính trong ý nghĩa này mà Công Đồng đã định nghĩa giới trẻ là “niềm hy vọng của Giáo Hội”[[168]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn168%22%20%5Co%20%22)[2].

            Trong Thư gửi giới trẻ nam nữ toàn thế giới ngày 31/3/1985, chúng ta đọc thấy : “Giáo Hội nhìn về giới trẻ, hay nói đúng hơn, một cách đặc biệt, Giáo *Hội tự soi mình trong giới trẻ*, nơi tất cả chúng con và đồng thời nơi từng người chúng con. Ngay từ thời các tông đồ, Giáo Hội đã làm như thế. Những lời trong *Thư thứ nhất* của Thánh Gioan làm chứng đặc biệt về điều đó : "Hỡi *các bạn trẻ*, tôi viết cho anh em : *Anh em đã thắng Ác thần*. Hỡi anh em là những người con thơ bé, tôi đã viết cho anh em : *Anh em biết Chúa Cha*. ... Hỡi các bạn trẻ, tôi đã viết cho anh em : *Anh em là những người mạnh mẽ* ; lời Thiên Chúa *ở lại trong anh em*" (1 Ga 2,13 tt.). Trong thời đại chúng ta, vào cuối thiên niên kỷ thứ hai sau Đức Giêsu-Kitô, Giáo Hội cũng tự soi mình trong giới trẻ”[[169]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn169%22%20%5Co%20%22)[3].

            Đừng coi giới trẻ chỉ như đối tượng của mối quan tâm mục vụ của Giáo Hội mà thôi : thực wsự, giới trẻ đang được và phải được khuyến khích “trở thành những chủ thể tích cực, *tham gia vào việc Phúc-âm-hóa và đổi mới xã hội*”[[170]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn170%22%20%5Co%20%22)[4]. Tuổi trẻ là thời gian để*khám phá* đặc biệt sâu xa về “cái tôi” và về “dự phóng của cuộc đời” ; đó là thời gian của một sự *tăng trưởng* phải được thực hiện trong “khôn ngoan, tuổi tác và ân sủng trước mặt Thiên Chúa và trước mặt người ta” (Lc 2,52).

            Như các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã nhận định : “Giới trẻ có một cảm quan bén nhạy để nhận ra một cách sâu sắc những giá trị như công lý, bật bạo động và hòa bình. Tâm hồn họ hướng tới tình huynh đệ, bằng hữu và liên đời. Họ nhiệt tình hết mình cho những vấn đề liên hệ đến chất lượng cuộc sống và bảo vệ thiên nhiên. Tuy nhiên, lòng họ vẫn mang nặng những băn khoăn lo lắng, chán chường, thất vọng và sợ hãi trước thế giới, nhất là những cám dỗ của tuổi thanh xuân”[[171]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn171%22%20%5Co%20%22)[5].

            Giáo Hội phải làm sống lại lòng quý mến mà Đức Giêsu đã tỏ bày với người thanh niên : “Ngài đưa mắt nhìn anh ta và đem lòng yêu mến” (Mc 10,21). Chính vì thế, Giáo Hội không ngừng loan báo Đức Giêsu-Kitô ; Giáo Hội công bố Tin Mừng của Ngài như câu trả lời duy nhất và sung mãn cho những khát vọng cơ bản nhất của giới trẻ, như một đề nghị đầy phấn khởi từng người gắn bó với Ngài : “Hãy đến theo tôi” (Mc 10,21), một đề nghị bao gồm việc chia sẻ tình con thảo của Đức Giêsu đối với Chúa Cha và việc tham gia vào sứ vụ cứu độ nhân loại của Ngài.

            *Giáo Hội có rất nhiều điều để nói với giới trẻ và giới trẻ có rất nhiều điều để nói với Giáo Hội*. Cuộc đối thoại hỗ tương này phải được thực hiện một cách thậy thân tình, trong sáng và can đảm, nó sẽ cổ võ việc gặp gỡ và trao đổi giữa các thế hệ, sẽ là nguồn mạch phát sinh sự phong phú và tươi trẻ cho Giáo Hội cũng như cho xã hội. Trong sứ điệp gửi giới trẻ, Công Đồng tuyên bố : “Giáo Hội nhìn về các bạn với lòng tín cẩn và yêu thương ... Giáo Hội là sự trẻ trung đích thực của thế giới ... Xin hãy nhìn Giáo Hội và các bạn se khám phá ra khuôn mặt của Chúa Kitô”[[172]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn172%22%20%5Co%20%22)[6].

**Thiếu nhi và Nước Trời**

**3.**Chắc chắn thiếu nhi là hình ảnh nói lên lòng yêu thương tinh tế và quảng đại của Chúa Giêsu : Ngài đã chúc lành cho chúng và hơn nữa, bảo đảm chúng sẽ được vào Nước Trời (x. Mt 19,13-15 ; Mc 10,14). Đặc biệt, Chúa Giêsu ca tụng vai trò tích cực của các trẻ nhỏ trong *Nước* Thiên Chúa : chúng là biểu tượng hùng hồn và hình ảnh sáng ngời về những điều kiện luân lý và thiêng liêng cần phải có để được gia nhập Nước Thiên Chúa và để sống phó thác hoàn toàn cho Chúa : "Thầy bảo thật anh em : nếu anh em không trở lại mà nên như trẻ nhỏ, thì sẽ chẳng được vào Nước Trời. Vậy ai tự hạ, coi mình như em nhỏ này, người ấy sẽ là người lớn nhất Nước Trời. Còn ai tiếp đón một em nhỏ như em này vì Danh Thầy, là tiếp đón chính Thầy" (Mt 18,3-5 ; x. Lc 9,48).

            Các thiếu nhi nhắc nhở cho chúng ta rằng hiệu quả phong phú trong việc truyền giáo của Giáo Hội có cội rễ tràn đầy sức sống chứ không phải nơi các phương tiện hay công trạng của con người, nhưng nơi ân huệ hoàn toàn tặng-không của Thiên Chúa. Đời sống trong sạch và duyên dáng của trẻ thơ, kể cả những đau khổ của chúng do bị hành hạ bất công, trở nên nguồn mạch đem lại sự phong phú thiêng liêng cho chúng và cho toàn thể Giáo Hội, nhờ Thánh Giá Đức Kitô : tất cả chúng ta phải có một ý thức rất sống động và tràn đầy tâm tình biết ơn về điều đó.

            Hơn nữa, phải nhìn nhận rằng có những khả năng hoạt động quý giá đang được mở ra cho các thiếu nhi, nhằm xây dựng Giáo Hội cũng như nhân bản hóa xã hội. Khi nói về sự hiện diện hồng phúc của các trẻ em trong gia đình, “Giáo Hội tại gia”, Công Đồng đã khẳng định : “Con cái là những phần tử sống động trong gia đình, nên cũng góp phần riêng vào việc thánh hóa cha mẹ”[[173]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn173%22%20%5Co%20%22)[7]. Khẳng định của Công Đồng cũng có thể áp dụng về các trẻ em trong tương quan với Giáo Hội địa phương và phổ quát. Jean Gerson, nhà thần học và giáo dục thế kỷ XV đã ghi nhận điều đó qua những lời sau : “Các trẻ em và thanh niên không phải là thành phần không đáng kể trong Giáo Hội”[[174]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn174%22%20%5Co%20%22)[8].

**Người cao niên và ơn khôn ngoan**

**4.**Đối với những người cao niên, mà người ta thường sai lầm coi như là những người vô ích, nếu không coi như một gánh nặng không chịu đựng nổi, tôi xin nhắc lại rằng Giáo Hội đòi hỏi và trông chờ họ theo đuổi sứ vụ tông đồ và truyền giáo của họ, sứ vụ mà ngay cả vào tuổi này, không những là một công việc có thể thi hành và là một nghĩa vụ, nhưng chính trong tuổi này, nó còn có những hình thức riêng biệt và độc đáo nữa.

            Kinh Thánh cho chúng ta thấy người cao tuổi như là biểu tượng của người đầy khôn ngoan và kính sợ Thiên Chúa (x. Hc 25,4-6). Theo nghĩa này, “ân huệ” của người cao tuổi có thể được hiểu như ân huệ của người làm chứng cho truyền thống đức tin (x. Tv 44,2 ; Xh 12,26-27), thầy dạy cách sống (x. Hc 6,34 ; 8,11-12), người cây dựng đức ái, trong Giáo Hội cũng như trong xã hội.

            Ngày nay, số người cao tuổi gia tăng trong nhiều nước trên thế giới và tình trạng về hưu sớm mở ra một chân trời mới cho công việc tông đồ của những người cao tuổi : đó là một nhiệm vụ mà họ phải can đảm đón nhận bằng cách cương quyết vượt thắng cám dỗ muốn thu mình lại, luyến tiếc một quá khứ không bao giờ trở lại nữa, và từ chối dấn thân trong hiện tại, vì gặp những khó khăn trong một thế giới không ngừng đổi mới ; ngược lại, họ phải luôn ý thức rõ hơn về vai trò cá nhân của mình trong Giáo Hội và trong xã hội, bởi vì vai trò này không mất đi do tuổi tác, nhưng chỉ mang những khía cạnh mới, như lời tác giả thánh vịnh : "Già cỗi rồi, vẫn sinh hoa kết quả, tràn đầy nhựa sống, cành lá xanh rờn, để loan truyền rằng : Chúa thực là ngay thẳng" (Tv 92,15-16). Tôi nhắc lại điều đó trong dịp cử hành Ngày Năm Thánh cho những Người Cao Tuổi : “Đi vào giai đoạn thứ ba của cuộc đời phải được coi là một đặc ân : không những vì không phải ai cũng may mắn sống tới tuổi này, nhưng còn và nhất là vì đây là quãng thời gian cụ thể có thể giúp người ta xem xét lại quá khứ một cách kỹ lưỡng hơn và sống mãnh liệt hơn mầu nhiệm vượt qua, trở thành gương mẫu cho toàn thể dân Chúa trong Giáo Hội ... Mặc dù có nhiều vấn đề phức tạp phải giải quyết, sức lực mỗi ngày mỗi suy giảm, mặc dù thiếu các tổ chức xã hội, sự trì trê của pháp chế chính thức, thái độ thiếu thông cảm trong một xã hội ích kỷ, dầu vậy, anh chị em vẫn không và không thể tin rằng ở bên lề cuộc sống của Giáo Hội, mình là những thành phần thụ động của một thế giới đầy tốc độ, nhưng phải tin rằng mình như những chủ thể hoạt động của một giai đoạn rất phong phú về nhân bản và thiêng liêng trong cuộc sống của nhân lọai. Anh chị em còn có một sứ vụ phải chu toàn, một sự đóng góp phải thực hiện. Theo ý định của Thiên Chúa, mỗi người là một sự sống luôn tăng trưởng, từ lúc đầu tiên cuộc sống hình thành cho đến ngày thở hơi cuối cùng”[[175]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn175%22%20%5Co%20%22)[9].

**Nữ giới và nam giới**

**5.**Các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã chú ý đặc biệt đến hoàn cảnh và vai trò của phu nữ, với hai ý hướng : nhìn nhận và, một lần nữa, mời gọi mỗi người nhìn nhận sự đóng góp không thể thiếu của phụ nữ trong việc xây dựng Giáo Hội và phát triển xã hội ; hơn nữa, phân tích đặc biệt hơn sự tham gia của phụ nữ vào đời sống và sứ vụ của Giáo Hội.

            Dựa vào giáo huấn của Đưc Gioan XXIII, người đã nhìn thấy việc phụ nữ ý thức về phẩm giá riêng của họ và gia nhập vào đời sống công cộng như một dấu chỉ thời đại,[[176]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn176%22%20%5Co%20%22)[10] các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng, đứng trước tình trạng phân biệt đối xử và gạt ra ngoài lề bằng nhiều hình thức rất khác nhau mà phụ nữ phải chịu chỉ vì họ là phụ nữ, đã nhiều lần mạnh mẽ xác quyết phải bảo vệ và thăng tiến *nhân phẩm của nữ giới* cũng như sự bình đẳng của họ đối với nam giới.

            Nếu đó là nghĩa vụ của mọi người trong Giáo Hội và trong xã hội, thì cách riêng, đó là nghĩa vụ của chính phụ nữ ; họ phải tự cảm thấy cần dấn thân như những người đấu tranh hàng đầu cho điều đó. Cần có nhiều nỗ lực phải thực hiện ở nhiều nơi trên thế giới và trong các môi trường khác nhau, nhằm loại bỏ não trạng bất công và độc hại coi con người như một đồ vật, một món hàng, một dụng cụ phục vụ cho lợi lộc ích kỷ và cho việc tìm kiếm khóai lạc ; càng phải nỗ lực, vì với não trạng như thế, chính phụ nữ là nạn nhân đầu tiên. Việc chân thành và rõ ràng nhìn nhận nhân phẩm của phụ nữ là bước đầu phải làm để cổ võ sự tham gia trọn vẹn của họ vào đồi sống Giáo Hội cũng như đời sống xã hội và cộng đồng. Cần phải có sự đáp ứng cương quyết hơn cho đòi hỏi đã được nhắc đến trong Tông Huấn *về Gia Đình* về nhiều hình thức phân biệt đối xử mà phụ nữ là nạn nhân : “Vậy tôi yêu cầu mọi người dấn thân vào một hoạt động mục vụ chuyên biệt mạnh mẽ và sắc bén hơn, để dứt khoát loại trừ tệ trạng kỳ thị này và để đi đến chỗ hoàn toàn quý trọng hình ảnh của Thiên Chúa rạng rỡ nơi mọi người, không trừ ai”[[177]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn177%22%20%5Co%20%22)[11]. Trong cùng hướng suy tư đó, các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã khẳng định : “Khi thể hiện sứ vụ của mình, Giáo Hội phải mạnh mẽ chống lại mọi hình thức kỳ thị và lạm dụng mà người phụ nữ là nạn nhân”[[178]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn178%22%20%5Co%20%22)[12]. Và : “Phẩm giá của phụ nữ đã bị xúc phạm nặng nề trong dư luận quần chúng, nên phải khôi phục lại phẩm giá đó bằng cách tôn trọng thực sự các quyền con người và thực thi giáo huấn của Giáo Hội”[[179]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn179%22%20%5Co%20%22)[13].

            Đặc biệt, trong những điều liên quan đến *sự tham gia tích cực và có trách nhiệm vào đời sống và sứ vụ của Giáo Hội*, cần phải ghi nhận lời mời gọi rõ ràng của Công Đồng Vatican II : “Ngày nay, phụ nữ càng ngày càng góp phần tích cực vào tất cả đời sống xã hội, cho nên điều quan trọng là làm sao cho họ cũng tham gia nhiều hơn vào những lãnh vực tông đồ của Giáo Hội”[[180]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn180%22%20%5Co%20%22)[14].

            Ý thức về những ân huệ và trách nhiệm riêng biệt của phụ nữ, cũng như *ơn gọi đặc biệt* của họ, đã được phát triển và được đào sâu trong thời kỳ sau Công Đồng ; ý thức đó được gợi hứng từ nền tảng căn bản nhất trong Tin Mừng và trong lịch sử Giáo Hội. Thực vậy, đối với người có đức tin, Tin Mừng, nghĩa là lời nói và gương mẫu của Đức Giêsu-Kitô, vẫn luôn là điểm quy chiếu thiết yếu và có tính cách quyết định, một điểm quy chiếu phong phú nhất và có sức canh tân nhất trong giai đoạn lịch sử chúng ta đang sống.

            Dù không được kêu gọi vào tông-đồ-vụ của riêng Nhóm Mười Hai, và như vậy cũng không được kêu gọi vào chức linh mục thừa tác, nhiều phụ nữ đã theo Chúa Giêsu khi Ngài thi hành sứ vụ và đã phụ giúp các Tông Đồ (x. Lc 8,2-3) ; các bà đã hiện diện gần bên Thập Giá Chúa (x. Lc 23,49) ; các bà tham dự vào việc chôn táng Chúa (x. Lc 23,55) và vào buổi sáng Phục Sinh, các bà đã đón nhận rồi truyền lại lời loan báo Chúa Phục Sinh (x. Lc 24,1-10) ; các bà đã cầu nguyện cùng với các Tông Đồ trong Nhà Tiệc Ly khi chờ đợi Lễ Ngũ Tuần (x. Cv 1,14).

            Theo dấu chân của Tin Mừng, Giáo Hội thời sơ khai đã tách khỏi văn hóa thời đại, và đã kêu gọi phụ nữ lãnh nhận những trách vụ gắn liền với việc loan báo Tin Mừng. Trong các thư của mình, thánh Phaolô đã kể tên một số phụ nữ vì họ giữ một số nhiệm vụ khác nhau trong lòng những cộng đồng giáo hội tiên khởi và phục vụ những cộng đồng này (x. Rm 16,1-15 ; Pl 4,2-3 ; Cl 4,15 ; 1 Cr 11,5 ; 1 Tm 5,16). Đức Phaolô VI đã nói : “Nếu chứng tá của các Tông Đồ làm nên Giáo Hội, thì chứng tá của các phụ nữ đã góp phần lớn lao vào việc nuôi dưỡng đức tin của các cộng đồng kitô-hữu”[[181]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn181%22%20%5Co%20%22)[15].

            Cũng như thời khai sinh, trong tiến trình phát triển tiếp theo, Giáo Hội vẫn luôn có – dĩ nhiên với những khía cạnh và những điểm nhấn mạnh khác nhau – những phụ nữ đã chu toàn những vai trò đôi khi có tính cách quyết định, và đã đảm nhận những trách vụ có tầm quan trọng đáng kể cho chính Giáo Hội. Đó là lịch sử của một hoạt động bao la, thường là khiêm tốn và âm thầm, nhưng không kém phần quyết định cho sự tăng trưởng và thánh thiện của Giáo Hội. Lịch sử đó cần phải được tiếp tục, và hơn nữa, cần phải được mở rộng, được tăng cường sức mạnh, đi đôi với ý thức lớn rộng và phổ quát về nhân phẩm cũng như ơn gọi của phụ nữ và, mặt khác, cũng đi đôi với hiện tình khẩn cấp cần có một cuộc “Phúc-âm-hóa mới”, một sự “nhân-bản-hóa” rộng lớn hơn trong các tương quan xã hội.

            Nhắc lại mệnh lệnh của Công Đồng Vatican II là mệnh lệnh phản ánh sứ điệp Tin Mừng cũng như lịch sử Giáo Hội, các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã đưa ra một *“khuyến dụ”* rõ ràng, trong số nhiều khuyến dụ khác, như sau : “Qua đời sống và sứ mạng của mình, Giáo Hội phải nhìn nhận tất cả những ân huệ của nữ giới cũng như của nam giới và đưa vào lãnh vực thực hành”[[182]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn182%22%20%5Co%20%22)[16]. Lại nữa : “Thượng-hội-đồng này tuyên bố rằng Giáo Hội đòi phải công nhận và sử dụng tất cả những ân huệ, những kinh nghiệm và khả năng của nam giới cũng như nữ giới, để sứ vụ của Giáo Hội đạt được hữu hiệu hơn” (x. TB. Giáo Lý Đức Tin, *Huấn thị về tự do Kitô-giáo và giải phóng*, 72)[[183]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn183%22%20%5Co%20%22)[17].

**Những nền tảng nhân học và thần học**

**6.**Muốn bảo đảm cho phụ nữ chỗ đứng mà họ có quyền có trong Giáo Hội và xã hội, cần một điều kiện là : nghiên cứu nghiêm túc và sâu xa những *nền tảng nhân học về thân phận nam – nữ*, nhằm xác định căn tính ngôi vị riêng của phụ nữ trong mối tương quan khác biệt và bổ túc của họ đối với người nam. Việc nghiên cứu đó không chỉ nhằm những gì liên hệ đến những vai trò phải thi hành, những chức năng phải đảm nhận, nhưng sâu xa hơn, còn nhằm những gì liên hệ đến cơ cấu ngôi vị và ý nghĩa của nó. Các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã cảm nhận mạnh mẽ nhu cầu này nên đã xác định rằng : “Phải nghiên cú­ sâu xa hơn những nền tảng nhân học và thần học, nhằm giải quyết những vấn đề liên quan đến ý nghĩa đích thực cũng như phẩm giá của cả hai phái”[[184]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn184%22%20%5Co%20%22)[18].

            Khi suy tư về những nền tảng nhân học và thần học của thân phận nữ giới, Giáo Hội bảo đảm sự hiện diện của mình trong tiến trình lịch sử của các phong trào khác nhau nhằm thăng tiến cho phụ nữ, và khi đi vào tận gốc rễ con người của phụ nữ, Giáo Hội đem vào đó phần đóng góp quý báu nhất của mình. Tuy nhiên, trước nhất và đặc biệt nhất là, Giáo Hội biết tuân phục Thiên Chúa là Đấng, khi sáng tạo nên con người “theo hình ảnh của Ngài”, “đã sáng tạo họ có nam có nữ” (St 1,27) ; Giáo Hội biết đón nhận lời Thiên Chúa mời gọi nhận ra, thán phục và sống ý định của Ngài là Đấng Tạo Hóa. Đó là một ý định đã được ghi khắc một cách không thể xóa nhòa ngay “từ lúc khởi đầu” vào trong chính hữu thể con người, cả nam lẫn nữ, và như vậy, trong cấu trúc đầy ý nghĩa của họ cũng như trong những năng động sâu xa của họ. Quả thực, ý định đầy khôn ngoan và yêu thưong này đòi phải được phát triển trong tất cả nét phong phú của nó. Nét phong phú này ngay từ “lúc khởi đầu” đã được bày tỏ dần dần, được thể hiện trong suốt dòng lịch sử, và đạt đến cao điểm khi “thời gian tới hồi viên mãn”, khi “Thiên Chúa sai Con mình tới, sinh làm con một người đàm bà” (Gl 4,4). Sự “viên mãn” đó vẫn tiếp tục trong lịch sử : việc nhận ra ý định của Thiên Chúa được tiếp tục và phải được tiếp tục không ngừng trong niềm tin của Giáo Hội, và cũng nhờ đời sống của bao nhiêu phụ nữ kitô-hữu. Không được coi thường sự đóng góp của các ngành khoa học nhân văn và các văn hóa khác nhau ; với sự biện phân sáng suốt, sự đóng góp này có thể giúp đón nhận và xác định các giá trị, các đòi hỏi thuộc về chính yếu tính vững bền của người nữ, cũng như những giá trị và đòi hỏi gắn liền với sự tiến triển lịch sử của các văn hóa, như Công Đồng đã nhắc nhở chúng ta về điều đó : “Giáo Hội xác nhận rằng, qua mọi đổi thay, có nhiều điều vẫn không thay đổi vì nền tảng cuối cùng của những điều không thay đổi là Chúa Kitô, Đấng hôm qua, hôm nay và mãi mãi vẫn thế (x. Dt 13,8)”[[185]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn185%22%20%5Co%20%22)[19].

            Những nền tảng nhân học và thần học về nhân phẩm của phụ nữ đã được bàn đến trong Tông Thư về phẩm giá và ơn gọi phụ nữ. Còn văn kiện này chỉ lấy lại, triển khai và chuyên biệt hóa những suy tư trong huấn giáo các ngày thứ tư, bàn đến một “nền thần học về thân xác” trong một thời gian dài. Văn kiện này muốn thực hiện lời hứa nói trong Thông điệp *Mẹ Đấng Cứu Thế*,[[186]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn186%22%20%5Co%20%22)[20] đồng thời đáp lại lời yêu cầu của các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng.

            Việc đọc lại Tông Thư *về phẩm giá và ơn gọi phụ nữ*, ngay cả do đặc tính suy niệm thần học – thánh kinh của nó, có thể là một việc gợi hứng cho mọi người, nam cũng như nữ, và cách riêng kích thích các đại diện của các ngành khoa học nhân văn và các bộ môn thần học theo đuổi những nghiên cứu phê bình của họ, để, dựa trên nền tảng nhân phẩm của người nam và người nữ, và tương quan hỗ tương của họ, càng ngày càng đào sâu những giá trị và ân huệ riêng biệt của nữ tính và nam tính, không phải chỉ trong lãnh vực đời sống xã hội, nhưng còn và nhất là còn trong lãnh vực đời sống kitô-hữu và đời sống Giáo Hội.

            Suy tư về những nền tảng nhân học và thần học về nữ tính phải soi sáng và hướng dẫn cho câu giải đáp Kitô-giáo đối với câu hỏi rất hay được đặt ra, đôi khi một cách rất gay gắt, về *“vị trí” mà người phụ nữ có thể và phải có trong Giáo Hội và trong xã hội*.

            Từ lời nói và thái độ của Đức Kitô, là những chuẩn mực cho Giáo Hội, rõ ràng là không hề có một sự kỳ thị nào cả trên bình diện tương quan với Đức Kitô, nơi Ngài “không còn chuyện phân biệt đàn ông hay đàn bà, nhưng tất cả anh em chỉ là một trong Đức Kitô Giêsu” (Gl 3,28), lẫn trên bình diện tham dự vào đời sống và sự thánh thiện của Giáo Hội, được thực hiện vào ngày Lễ Ngũ Tuần, như lời tiên tri Gioel chứng thực cách kỳ diệu : “Ta sẽ đổ Thần Khí của Ta trên mọi người phàm, con trai con gái các ngươi sẽ trở thành ngôn sứ” (Ge 3,1 ; x. Cv 2,17 tt.). Người ta cũng đọc được điều ấy trong Tông Thư về phẩm giá và ơn gọi phụ nữ : “Cả hai, nam cũng như nữ, ... có khả năng được hưởng chân lý của Thiên Chúa và tình yêu của Chúa Thánh Thần với cùng một danh nghĩa. Cả hai tiếp đón Ngài “đến” cứu độ và thánh hóa”[[187]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn187%22%20%5Co%20%22)[21].

**Sứ vụ trong Giáo Hội và trong thế giới**

**7.**Về việc tham dự vào sứ vụ tông đồ của Giáo Hội, chắc chắn rằng nhờ bí tích Thánh Tẩy và Thêm Sức, phụ nữ – cũng như người nam – được tham dự vào ba chức vụ của Đức Giêsu-Kitô Tư Tế, Ngôn Sứ và Vương Giả, do đó, họ có tư cách và được tham gia vào sứ vụ nền tảng của Giáo Hội : *Phúc-âm-hóa*. Mặt khác, chính qua việc chu toàn sứ mạng tông đồ đó mà người phụ nữ được mời gọi sử dụng “các ân huệ” riêng của mình : trước tiên, ân huệ đó là chính nhân phẩm của họ, lời nói, chứng tá đời sống, rồi đến những ân huệ gắn liền với ơn gọi của nữ giới.

            Khi tham dự vào đời sống và sứ vụ của Giáo Hội, phụ nữ không được lãnh bí tích Truyền Chức Thánh, và như vậy không thể thi hành những nhiệm vụ riêng của chức tư tế thừa tác. Đó là một quy định mà Giáo Hội vẫn luôn nhận ra trong ý muốn rõ ràng, hoàn toàn tự do và tối thượng của Đức Giêsu-Kitô, Đấng đã chỉ kêu gọi những người nam làm Tông Đồ của Ngài [[188]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn188%22%20%5Co%20%22)[22] ; quy định đó có thể được sáng tỏ qua mối tương quan giữa Đức Kitô Phu Quân và Giáo Hội Hiền Thê của Ngài.[[189]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn189%22%20%5Co%20%22)[23] Chúng ta đang nói đến khái niệm về *chức năng*, chứ không phải khái niệm về *phẩm giá* và *sự* *thánh thiện*. Thực ra, phải xác quyết rằng : “Mặc dù Giáo Hội có một cơ cấu ‘phẩm trật’, tuy nhiên cơ cấu này hoàn toàn quy hướng về sự thánh thiện của các chi thể Đức Kitô”[[190]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn190%22%20%5Co%20%22)[24].

            Tuy nhiên, như Đức Phaolô VI đã nói, nếu “chúng ta không thể thay đổi được thái độ của Đấng Cứu Thế cũng như lời kêu mời của Ngài đối với các phụ nữ, chúng ta vẫn có thể nhìn nhận và cổ võ vai trò của phụ nữ trong sứ vụ loan báo Tin Mừng và trong đời sống của cộng đồng kitô-hữu”[[191]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn191%22%20%5Co%20%22)[25].

            Chúng ta cần phải đi từ sự *nhìn nhận có tính cách lý thuyết* về sự hiện diện tích cực và có trách nhiệm của phụ nữ trong Giáo Hội, đến việc *thể hiện nó trong thực hành*. Chúng ta phải đọc Tông Huấn gửi cho giáo dân này trong ý nghĩa rất chính xác đó, khi Tông Huấn chủ ý lặp lại điệp ngữ “những người nam và người nữ”. Hơn nữa, Giáo Luật cũng chứa đựng nhiều quy định về sự tham gia của phụ nữ vào đời sống và sứ vụ của Giáo Hội : đó là những quy định cần được quảng bá rộng rãi hơn, được thực hiện thích đáng và rõ nét hơn , mà vẫn tôn trọng những dị biệt về cảm thức văn hóa và các nhu cầu mục vụ.

            Chẳng hạn, người ta phải nghĩ đến sự tham gia của phụ nữ vào Hội Đồng mục vụ của giáo phận và các giáo xứ, cũng như vào những Công Nghị giáo phận và các Công Đồng địa phương. Chính theo nghĩa đó, các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã viết : “Ước mong các phụ nữ cũng được tham gia vào đời sống Giáo Hội, không có một sự kỳ thị nào, ngay cả trong việc tư vấn và soạn thảo các quyết nghị”[[192]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn192%22%20%5Co%20%22)[26]. Hơn nữa, “Phụ nữ đã có một vị trí quan trọng trong việc truyền đạt đức tin và chu tòan những dịch vụ đủ loại trong đời sống Giáo Hội, họ phải được góp phần soạn thảo các văn kiện mục vụ và những sáng kiến truyền giáo ; họ phải được công nhận như những người cộng tác vào sứ vụ của Giáo Hội trong gia đình, nghề nghiệp và xã hội”[[193]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn193%22%20%5Co%20%22)[27].

            Trong lãnh vực đặc biệt hơn của việc phúc-âm-hóa và huấn giáo, cần phải cổ võ mạnh mẽ hơn trách vụ bổ túc của nữ giới trong việc truyền đạt đức tin, không chỉ trong gia đình, nhưng cả trong những môi trường giáo dục khác nhau và, một cách tổng quát hơn, ở bất cứ nơi nào đón nhận, hiểu biết và thông truyền Lời Chúa, kể cả bằng phương tiện nghiên cứu, tìm tòi và giảng dạy thần học.

            Càng dấn thân nhiều hơn trong công việc phúc-âm-hóa, phụ nữ sẽ càng cảm thấy sâu sắc hơn nhu cầu chính mình được phúc-âm-hóa. như thế, nhờ được đức tin soi sáng, phụ nữ sẽ có thể biện phân được điều gì thực sự phù hợp với nhân phẩm và ơn gọi của mình, khác với những gì, dưới chiêu bài “phẩm giá”, hoặc nhân danh “tự do” và “tiến bộ”, lôi kéo phụ nữ tới chỗ không còn ủng hộ cho việc củng cố những giá trị đích thực, ngược lại, đưa họ tới chỗchịu trách nhiệm về sự sa sút luân lý của nhiều người, nhiều nơi và của xã hội. Thực hiện một sự “biện phân” như vậy là một vấn đề cấp bách có tầm mức lịch sử và không thể trì hõan, đồng thời đó cũng là khả năng và đòi hỏi phát xuất từ sự tham dự của phụ nữ kitô-hữu vào sứ vụ ngôn sứ của Đức Kitô và của Giáo Hội. Sự “biện phân” mà Tông Đồ Phaolô đã nhiều lần nói đến không phải chỉ là đáng giá các thực tại và những biến cố dưới ánh sáng đức tin ; nhưng còn là một quyết định cụ thể và dấn thân tích cực, không chỉ trong Giáo Hội mà cả trong xã hội nhân loại.

            Người ta có thể xác quyết rằng tất cả những vấn đề của thời đại chúng ta, mà Hiến chế *Vui Mừng và Hy Vọng* đã đề cập ở phần II, những vấn đề mà thời gian trôi qua từ đó tới nay chưa hề giải quyết hay làm giảm bớt được, những vấn đề đó cần đến sự hiện diện tích cực của phụ nữ, nói rõ hơn, cần đến sự đóng góp tiêu biểu và bất khả thay thế của họ.

            Đặc biệt, có hai trách vụ lớn lớn được giao cho phụ nữ đáng được mọi người lưu ý,

            Trước hết, đó là việc *thực hiện tất cả phẩm giá của mình trong đời sống làm vợ và làm mẹ*. Ngày nay phụ nữ có nhiều điều kiện mới mẻ để hiểu biết và thực hiện phong phú hơn những giá trị nhân bản và Kitô-giáo trong đời sống phu thê và trong kinh nghiệm làm mẹ ; còn người đàn ông, là chồng và là cha, có thể đi tới chỗ sửa chữa những hình thức vắng nhà hoặc hiện diện thất thường hay không đủ, hơn nữa, có thể đi tới chỗ thắt chặt những tương giao hiệp thông liên vị mới mẻ và có ý nghĩa, tất cả chính là nhờ sự can thiệp thông minh, âu yếm và quả quyết của người vợ.

            Một trách vụ khác của phụ nữ là *bảo đảm chiều kích luân lý của văn hóa*, nghĩa là chiều kích nhân bản thực sự, phù hợp với phẩm giá con người trong đời sống cá nhân và xã hội. Công Đồng Vatican II dường như đã nối kết chiều kích luân lý và văn hóa với sự tham dự của người giáo dân vào chức vụ vương giả của Đức Kitô : “Khi các thể chế và cảnh sống của thế giới gây nên dịp tội, giáo dân phải góp sức làm cho các thể chế và cảnh sống đó trở nên lành mạnh, để chúng phù hợp với các tiêu chuẩn của đức công bình và giúp phát huy việc luyện tập các nhân đức hơn là ngăn trở chúng. Hành động như thế, giáo dân sẽ làm cho những giá trị luân lý thấm nhập vào văn hóa và các công trình của loài người”[[194]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn194%22%20%5Co%20%22)[28].

            Trong mức độ người phụ nữ tham gia tích cực và có trách nhiệm vào việc điều hành các thể chế có ảnh hưởng tới việc bảo vệ tính ưu tiên phải được dành cho các giá trị nhân bàn trong sinh họat của các cộng đồng chính trị, thì những lời Công Đồng mà chúng ta vừa nhắc lại, xác định một lãnh vực tông-đồ-vụ quan trọng của phụ nữ : trong mọi chiều kích của đời sống của các cộng đồng đó, từ chiều kích kinh tế – xã hội đến chiều kích chính trị – xã hội, phải tôn trọng và cổ võ nhân phẩm của phụ nữ và ơn gọi riêng biệt của họ : không chỉ trong lãnh vực cá nhân, nhưng cả trong lãnh vực cộng đồng, không chỉ trong những hình thức để con người được tự do có trách nhiệm, nhưng cả trong những hình thức được luật phát dân sự chính đáng bảo đảm.

            “Con người ở một mình thì không tốt ; Ta sẽ làm cho nó một trợ tá tương xứng với nó” (St 2,18). Đấng Tạo Hóa đã trao phó người nam cho người nữ. Chắc chắn người nam đã được trao phó cho mọi người, nhưng đã được trao phó một cách đặc biệt cho người nữ, bởi vì chính người phụ nữ, nhờ có kinh nghiệm đặc biệt về tình mẫu tử, dường như được phú bẩm một *sự nhạy cảm đặc biệt đối với con người* và đối với những gì làm nên thiện hảo đích thực của con người, khởi từ giá trị nền tảng của cuộc sống. Khả năng và trách nhiệm của phụ nữ lớn lao biết bao trong lãnh vực này, vào một thời đại mà sự phát triển khoa học và kỹ thuật không phải lúc nào cũng dựa vào sự Khôn Ngoan đích thực và được đánh giá theo sự Khôn Ngoan này, với nguy cơ không trách được là “phi nhân hóa” cuộc sống con người, nhất là khi cuộc sống này cần tới một tình yêu mãnh liệt hơn và một sự đón nhận quảng đại hơn.

            Khi đem những thiên khiếu của mình phục vụ Giáo Hội và xã hội, người phụ nữ tìm được sự triển nở nhân vị đích thực của mình – điều mà ngày nay người ta đang hết sức nhấn mạnh – và góp phần độc đáo vào sự hiệp thông giáo hội cũng như vào tính năng động tông đồ của dân Chúa.

            Trong viễn tượng đó, cũng cần nói về người nam, chứ không chỉ nói về người nữ.

**Người nam và người nữ,**

**cùng hiện diện và cộng tác với nhau**

**8.**Khi Thượng-hội-đồng đang nhóm họp, nhiều phát biểu đã tỏ ý lo ngại rằng việc quá nhấn mạnh đến điều kiện sống và vai trò của phụ nữ có thể đưa đến một sự quên lãng không thể chấp nhận được : bỏ quên *nam giới*. Quả thực, trong nhiều tình huống của Giáo Hội, người ta đã phàn nàn về sự vắng mặt hoặc hiện diện không đủ của nam giới, một số người nam đã trốn tránh trách nhiệm riêng của mình trong Giáo Hội, đến nỗi chỉ còn phụ nữ phải ra sức gánh vác : chẳng hạn, về việc tham dự kinh nguyện phụng vụ ở thánh đường, việc giáo dục, nhất là việc dạy giáo lý cho trẻ em, về sự hiện diện trong những buổi gặp gỡ có tính cách tôn giáo và văn hóa, về sự cộng tác vào những sáng kiến từ thiện và những công tác truyền giáo.

            Như vậy, cần phải có một nỗ lực mục vụ nhằm có được một sự hiện diện phối hợp của người nam và người nữ, để việc tham gia của giáo dân vào sứ vụ cứu độ của Giáo Hội trở nên trọn vẹn hơn, hài hòa hơn và phong phú hơn.

            Lý do nền tảng đòi buộc và giải thích sự hiện diện phối hợp và sự cộng tác nam – nữ không chỉ là để bảo đảm, như chúng ta vừa nói, ý nghĩa và hiệu năng lớn hơn cho công việc mục vụ của Giáo Hội ; càng không phải chỉ để đáp ứng một khía cạnh xã hội học về sự chung sống của nhân loại được thực hiện một cách tự nhiên, nhờ cả người nam và người nữ. Trước tiên, chính như thế mà ý định nguyên thủy của Đấng Tạo Hóa được thực hiện , Đấng mà ngay “từ lúc khởi đầu”, đã muốn con người phải là “như sự hiệp nhất của cả hai” và Ngài đã sáng tạo người nam – người nữ như một cộng đồng đầu tiên của con người, nguồn gốc của mọi cộng đồng khác, đồng thời như là “dấu chỉ” của cộng đồng liên vị yêu thương làm nên mầu nhiệm đời sống thâm sâu của Thiên Chúa Duy Nhất – Ba Ngôi.

            Đặc biệt chính vì vậy mà cách thức thông thường nhất, tế vi nhất và cũng nền tảng  nhất để bảo đảm sự hiện diện phối hợp, hài hòa này của người nam – người nữ trong đời sống và trong sứ vụ của Giáo Hội, chính là việc chu toàn các trách vụ và thực thi những trách nhiệm của đôi vợ chồng và của gia đình Kitô-giáo. trong cách thức đó, nhiều hình thức khác nhau của tình yêu và đời sống được tỏ hiện và truyền thông cho nhau : hình thức vợ chồng, cha mẹ – con cái, anh chị em. như Tông Huấn *về Gia Đình* đã nói : “Nếu gia đình Kitô-giáo là một cộng đồng mà các mối dây liên hệ được đổi mới nhờ Đức Kitô, qua đức tin và các bí tích, thì sự tham dự của gia đình vào sứ vụ của Giáo Hội cũng phải được thể hiện một *cách cộng đồng*; như vậy, người chồng và người vợ, *với tư cách là đôi lứa*, cha mẹ và con cái, *với tư cách* *là gia đình*, phải cùng với nhau phục vụ Giáo Hội và thế giới ... Vả lại, gia đình Kitô-giáo xây dựng Nước Thiên Chúa trong lịch sử xuyên qua những thực tại của cuộc sống hằng ngày, những thực tại có liên hệ với *điều kiện sống của gia đình* và làm nên đặc tính của nó. Từ đó, sự tham dự của gia đình Kitô-giáo vào sứ vụ ngôn sứ, tư tế và vương giả của Đức Giêsu-Kitô và của Giáo Hội được diễn tả và thực hiện trong *tình yêu phu thê và gia đình*, một tình yêu được sống trong sự phong phú lạ lùng về các giá trị của nó với những đòi hỏi của nó là trọn vẹn, trung tín và sinh sản con cái”[[195]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn195%22%20%5Co%20%22)[29].

            Đi theo viễn tượng này, các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã nhắc lại ý nghĩa của bí tích Hôn Phối trong Giáo Hội và trong xã hội phải thực hiện, để soi sáng và gợi hứng cho tất cả những mối tương giao giữa người nam và người nữ. Chính trong ý nghĩa đó, các ngài đã nhấn mạnh đến “những cầu khẩn cấp là mỗi người kitô-hữu phải sống và loan báo sứ điệp hy vọng hàm chứa trong mối tương giao giữa người nam và người nữ. Bí tích Hôn Phối thánh hóa mối tương giao này dưới hình thức vợ chồng và mặc khải nó như dấu chỉ của mối tương giao giữa Đức Kitô và Giáo Hội, bí tích ấy chứa đựng một giáo huấn hết sức quan trọng đối với đời sống Giáo Hội : giáo huấn này phải được truyền đạt cho thế giới hôm nay, qua trung gian của Giáo Hội ; tất cả những mối tương giao giữa người nam và người nữ phải dựa vào giáo huấn đó. Giáo Hội phải sử dụng rộng rãi hơn nữa nét phong phú đó”[[196]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn196%22%20%5Co%20%22)[30]. Các Nghị Phụ còn nêu lên một cách chính đáng rằng : “Phải khôi phục giá trị của việc quý mến sự trinh khiết và tôn trọng thiên chức làm mẹ”[[197]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn197%22%20%5Co%20%22)[31], để một lần nữa, cổ võ việc phát triển các ơn gọi khác nhau và bổ túc cho nhau trong bối cảnh sống động của sự hiệp thông và phục vụ cho sự tăng trưởng không ngừng của sự hiệp thông này.

**Các bệnh nhân và người đau khổ**

**9.**Con người được kêu gọi để hưởng niềm vui, nhưng, mỗi ngày, con người lại trải qua rất nhiều hình thức đau khổ và đau đớn. Các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng, trong sứ Điệp kết thúc, đã gửi tới những người nam và người nữ đang phải chĩu nhiều hình thức đau khổ và đau đớn những lời như sau : “Hỡi anh chị em là những người bị bỏ rơi, những người bị xã hội tiêu thụ của chúng ta ruồng rẫy, những bệnh nhân, những người tàn tật, những người nghèo, những người đói, những người di cư, những người bị lưu đày, những tù nhân, những người thất nghiệp, những người lớn tuổi, những trẻ em bị bỏ rơi, những người cô độc ; hỡi anh chị em là những nạn nhân của chiến tranh và của mọi hình thức bạo hành, hậu quả của xã hội quá tự do của chúng ta : Giáo Hội chia sẻ nỗi đau khổ của anh chị em, nỗi đau khổ đưa anh chị em đến với Chúa, Đấng liên kết anh chị em với cuộc Khổ Nạn cứu độ của Ngài và làm cho anh chi em được sống trong ánh sáng Cứu Độ của Ngài. chúng tôi tin cậy vào anh chị em để giảng dạy cho toàn thế giới biết tình yêu là gì. Chúng tôi sẽ làm tất cả những gì có thể để anh chị em tìm được chỗ đứng mà anh chị em có quyền có trong xã hội và trong Giáo Hội”[[198]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn198%22%20%5Co%20%22)[32].

            Trong bối cảnh một thế giới không biên giới như thế giới khổ đau của con người, chúng ta hãy hướng về tất cả những người đang mắc phải bệnh tật dưới nhiều hình thức khác nhau : quả thực, bệnh nhân là sự diễn tả phổ biến nhất và thông thường nhất của con người đau khổ.

            Lời kêu gọi của Chúa được gửi đến mọi người và mỗi người : *các bệnh nhân cũng là những người được kêu gọi làm thợ trong vườn nho*. Gánh nặng làm cho tứ chi mỏi mệt, làm cho tâm hồn không còn được thanh thản, nhưng không ngăn cản họ đi làm việc trong vườn nho, trái lại, mời gọi họ sống ơn gọi làm người và làm kitô-hữu của họ, tham gia vào sự phát triển Nước Thiên Chúa *dưới nhiều thể thức mới, và thậm chí quý báu hơn*. Những lời của Tông Đồ Phaolô phải trở thành chương trình của họ và, trước tiên, chúng là ánh sáng soi chiếu cho họ thấy ý nghĩa của ân sủng từ chính tình trạng của họ : "Những gian nan thử thách Đức Kitô còn phải chịu, tôi xin mang lấy vào thân cho đủ mức, vì lợi ích cho thân thể Người là Hội Thánh" (Cl 1,24). Chính khi khám phá ra điều đó, Thánh Tông Đồ đã tỏ ra vui mừng : "Giờ đây, tôi vui mừng được chịu đau khổ vì anh em" (Cl 1,24). Tương tự như thế, nhiều bệnh nhân có thể trở thành những người người mang lại “niềm vui do Thánh Thần giữa bao gian truân” (1 Tx 1,6) và trở nên chứng nhân cho sự Phục Sinh của Chúa Giêsu. Một anh em tàn tật đã phát biểu trong một buổi họp của Thượng-hội-đồng như sau : “Điều quan trọng là làm sáng tỏ sự kiện này là : những kitô-hữu đang sống trong bệnh tật, đau khổ, già nua, được Thiên Chúa kêu mời không những để kết hợp nỗi đau đớn riêng của mình với cuộc Khổ Nạn của Đức Kitô, nhưng còn để ngay từ bây giờ đón nhận nơi mình và chuyền đạt cho người khác sức mạnh canh tân và niềm vui của Đức Kitô phục sinh (x. 2 Cr 4,10-11 ; 1 Pr 4,13 ; Rm 8,18 tt.)”[[199]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn199%22%20%5Co%20%22)[33].

            Về phần mình, như đã nói trong Tông Thư *Đau Khổ cứu độ*, Giáo Hội “được sinh ra từ mầu nhiệm cứu độ trong Thánh Giá của Đức Kitô, nên có nghĩa vụ phải *tìm* gặp con người một cách đặc biệt trên con đường đau khổ. trong cuộc gặp gỡ này, con người ‘trở nên con đường của Giáo Hội’ và đây là một trong những con đường quan trọng nhất”[[200]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn200%22%20%5Co%20%22)[34]. Con người đau khổ chính là con đường của Giáo Hội, bởi vì, trước hết, đó là con đường của chính Đức Kitô, là người samaritanô nhân hậu, đã “không tránh qua một bên mà đi”, nhưng “động lòng thương..., lại gần..., băng bó vết thương..., săn sóc người ấy” (Lc 10,32-34).

            Cộng đồng Kitô-giáo, từ thế kỷ này sang thế kỷ khác, giữa vô vàn người bệnh tật và đau khổ, đã ghi lại dụ ngôn người Samaritanô nhân hậu, để mặc khải và thông truyền tình yêu chữa lành và an ủi của Đức Kitô. điều đó thực hiện được là nhờ chứng tá đời sống tu trì đã xả thân phục vụ bệnh nhân, và nhờ sự dấn thân không mỏi mệt của tất cả những người chăm lo các dịch vụ y tế. Ngày nay, ngay cả trong những bệnh viện và bệnh xá công giáo, người ta thấy sự hiện diện của nhiều giáo dân nam – nữ gia tăng, đôi khi đến độ chỉ có họ hiện diện và hiện diện hoàn toàn : chính họ, những bác sĩ, nam nữ y tá, toàn bộ nhân viên y tế và những người trợ tá từ tâm, được kêu gọi để trở thành hình ảnh sống động của Đức Kitô và của Giáo Hội Ngài, thể hiện tình yêu đối với các bệnh nhân và những người đau khổ.

**Canh tân hoạt động mục vụ**

**10.**Gia tài rất quý giá đó, mà Giáo Hội nhận được nơi Đức Giêsu-Kitô, “vị lương y của thể xác và tâm hồn”[[201]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn201%22%20%5Co%20%22)[35], không được để suy giảm, nhưng ngày càng phải được làm nổi bật và phong phú, nhờ một sự phục hồi và một nhiệt khí mới trong *hoạt động mục vụ dành cho bệnh nhân và những người đau khổ cũng như cùng với những người này*. Đó phải là một hoạt động có khả năng nâng đỡ và cổ vũ sự chú tâm, hiện diện, lắng nghe, đối thoại, chia sẻ và giúp đỡ con người trong mọi lúc mà do bệnh tật và đau khổ, không những lòng tin của họ vào cuộc sống, nhưng cả lòng tin của họ vào Thiên Chúa và vào tình yêu phụ tử của Ngài bị thử thách nặng nề. Sự canh tân mục vụ thể hiện một cách có ý nghĩa nhất trong việc cử hành bí tích với và cho các bệnh nhân, như sức mạnh trong đau khổ và yếu đuối, như hy vọng trong thất vọng, như nơi gặp gỡ và lễ hội.

            Vì hoạt động mục vụ được canh tân và tăng cường đó phải phối hợp để bao gồm được tất cả những thành phần trong cọng đồng giáo hội, nên một trong những mục tiêu căn bản của hoạt động đó là coi các bệnh nhân, những người tàn tật, những người chịu đau khổ, không chỉ đơn giản là những người được hưởng tình yêu và sự phục vụ của Giáo Hội, nhưng còn phải coi họ là *chủ thể hoạt động và có trách nhiệm về công việc phúc-âm-hóa và về ơn cứu độ*.

            Trong viễn tượng đó, Giáo Hội phải công bố Tin Mừng trong lòng xã hội và các văn hóa đang mất cảm thức về sự đau khổ của nhân loại, nên đã “hạn chế” những thảo luận về thực tại này của cuộc sống. Tin Mừng chính là loan báo rằng đau khổ có thể có một ý nghĩa tích cực cho con người và cho chính xã hội, bởi vì đau khổ được hướng tới chỗ trở thành một hình thức tham dự vào nỗi đau khổ cứu độ của Đức Kitô, vào niềm vui của Đấng Phục Sinh, và bởi vì như vậy, đau khổ chính là một sức mạnh thánh hóa và xây dựn Giáo Hội.

            Việc loan báo Tin Mừng này trở nên khả tín khi nó khôg phải chỉ là một diễn văn nơi đầu môi chót lưỡi, nhưng thể hiện qua chứng tá đời sống, không phải của những người chăm lo cức khỏe cho bệnh nhân, cho những người tàn tật và đau khổ, mà còn của chính những bệnh nhân đã ý thức hơn và có trách nhiệm hơn về chỗ đứng và trách vụ của mình trong Giáo Hội cho và chh.

            Để cho “văn minh tình yêu” có thể đơn bông kết trái trong thế giới bao la đầy đau khổ của nhân loại, chúng ta nên đọc lại và suy gẫm một lần nữa bức Tông Thư *Đau Khổ Cứu Độ*. Ở đây tôi chỉ nhắc lại phần kết luận : “Vì vậy, tất cả những ai đau khổ và những ai tin vào Đức Kitô, đặc biệt những ai đau khổ vì tin vào Ngài, Đấng đã chịu đóng đinh và đã sống lại, cần kết hợp với nhau bằng tâm trí dưới chân Thập Giá trên đồi Canvê, để cho việc dâng hiến những đau khổ của họ sẽ làm cho lời cầu xin của chính Đấng Cứu Thế – lời cầu xin cho mọi người hiệp nhất – được mau chóng thực hiện. Ước mong tất cả những người thiện tâm cũng quy tụ lại ở đấy, bởi vì treo trên Thánh Giá là “Đấng Cứu Chuộc con người”, là Con Người đau khổ đã mang nơi mình những đau khổ thể lý và tinh thần của nhân lọai trong mọi thời đại, để cho nhân lọai có thể tìm thấy, trong tình yêu, ý nghĩa cứu độ nơi những đau khổ của họ và tìm thấy những giải đáp có cơ sở cho những thắc mắc của họ. Cùng với Đức Maria, Mẹ Chúa Kitô, đã đứng dưới chân Thánh Giá, chúng ta dừng lại bên tất cả những thánh giá của con người hôm nay. chúng ta khẩn cầu các thánh là những người qua bao thế kỷ đã tham dự đặc biệt vào những đau khổ của Đức Kitô. chúng ta cầu xin các ngài nâng đỡ chúng ta. Và tôi xin tất cả anh chị em, những người đang đau khổ, giúp đỡ chúng tôi. Anh chị em là những người đau yếu, tôi xin anh chị em hãy trở thành nguồn sức mạnh cho Giáo Hội và cho nhân lọai. Trong cuộc chiến ghê gớm giữa hai sức mạnh thiện và ác đang bày ra trước mắt chúng ta, ước mong rằng đau khổ của anh chị em, hiệp với Thánh Giá của Chúa Kitô, sẽ chiến thắng !”[[202]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn202%22%20%5Co%20%22)[36].

**Các bậc sống và các ơn gọi**

**11.**Tất cả mọi người thợ làm Vườn Nho đều là thành phần Dân Chúa : các linh mục, các tu sĩ nam nữ, các giáo dân, tất cả vừa là đối tượng vừa là chủ thể của sự hiệp thông trong Giáo Hội và của việc tham dự vào sứ vụ cứu độ của Giáo Hội. Mọi người và mỗi người, chúng ta đều làm việc trong Vườn Nho duy nhất của Chúa, Vườn Nho chung cho mọi người, với những đoàn sủng và những tác vụ khác nhau, bổ túc lẫn nhau.

            Ngay trên bình diện *hữu thể*, còn trước cả bình diện*hành động*, người kitô-hữu đã là cành nho của một cây nho sum sê là Đức Kitô ; họ là những chi thể sống động của Thân Thể duy nhất của Chúa, được xây dựng trong sức mạnh Chúa Thánh Thần. Nói trên bình hiện hữu thể không chỉ có nghĩa là nhờ ở đời sống ân sủng và thánh thiện, là nguồn mạch đầu tiên và sung mãn của Mẹ Thánh Giáo Hội ; nhưng điều đó còn có nghĩa là nhờ vào sự thánh thiện của đời sống làm rõ nét đặc tính của các linh mục, phó tế, tu sĩ nam nữ, thánh viên các tu hội đời và giáo dân.

            Trong Giáo Hội – Hiệp Thông, các bậc sống kết hợp chặt chẽ với nhau đến độ bậc này hướng về bậc kia. Ý nghĩa sâu xa của các bậc sống chỉ là một, nó là ý nghĩa độc nhất cho mọi bậc sống, thức là : *một cách sống bình đẳng về phẩm giá kitô-hữu và sống ơn gọi phổ quát phải nên thánh trong đức ái trọn hảo*. Các thể thức *vừa khác nhau vừa bổ túc cho nhau*, đến nỗi mỗi thể thức có diện mạo độc đáo của mình, không thể lẫn lộn, đồng thời có tương quan với những thể thức khác và phục vụ chúng.

            Như thế, bậc sống của *giáo dân* có một nét riêng biệt là tính cách trần thế. Bậc sống này thực hiện một dịch vụ thuộc Giáo Hội, qua việc chứng thực và nhắc lại, theo cách của mình, cho các linh mục và tu sĩ nam nữ, ý nghĩa của các thực tại trần thế và tạm thời trong chương trình cứu độ của Thiên Chúa. Về phần mình, chức linh mục *thừa tác* thường xuyên bảo đảm sự hiện diện bí tích của Đức Kitô Cứu Chuộc qua mọi thời và mọi nơi. Bậc *tu sĩ* làm chứng cho đặc tính cánh chung của Giáo Hội, hoặc nói cách khác, làm chứng cho việc Giáo Hội hướng về Nước Thiên Chúa, được tiên trưng và, một cách nào đó, được thể hiện trước, thưởng nếm trước, nhờ các lời khấn khiết tịnh, nghèo khó và vâng phục.

            Tất cả mọi bậc sống, trong toàn bộ cũng như trong tương quan giữa bậc này với bậc kia, đều phục vụ cho sự tăng trưởng của Giáo Hội. Đó là những thể thức sống khác nhau, được liên kết sâu xa với nhau trong “mầu nhiệm hiệp thông” của Giáo Hội và phối hợp với nhau với một sự năng động sâu xa trong sứ vụ duy nhất của Giáo Hội.

            Theo cách đó, mầu nhiệm độc nhất và đồng nhất của Giáo Hội bày tỏ và làm sống lại *sự phong phú vô tận của mầu nhiệm Đức Kitô* trong những bậc sống và những ơn gọi khác nhau. Như các Giáo Phụ thích lặp đi lặp lại, Giáo Hội giống như một cánh đồng, ở đó người ta gặp thấy vô số cỏ cây hoa trái kỳ diệu và quyến rũ. Thánh Ambrôsiô viết : “Một cánh đồng thì trổ sinh nhiều hoa trái, nhưng cánh đồng nào có nhiều hoa trái là tốt nhất. Cánh đồng Giáo Hội có rất nhiều hoa và trái. Ở đây, anh chị em có thể gặp thấy cây đồng trinh bắt đầu trổ hoa ; ở kia, cây góa phụ biểu lộ sự khắc khổ như những khu rừng trong đồng bằng ; nơi khác là mùa màng phong phú từ cây hôn nhân, được Giáo Hội chúc lành, đang chất đầy những kho lẫm bao la của thế giới nhờ bội thu, và máy ép nho của Chúa Giêsu đang đầy ắp trái từ vườn nho tươi nở, những trái đó là sự phong phú của các hôn nhân Kitô-giáo”[[203]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn203%22%20%5Co%20%22)[37].

**Các ơn gọi khác nhau của giáo dân**

**12.**Sau cùng, sự đa dạng phong phú của Giáo Hội còn thể hiện ở ngay trong mỗi bậc sống. Như vậy, trong *bậc sống giáo dân cũng có nhiều “ơn gọi” khác nhau*, nói cách khác, có nhiều con đường thiêng liêng và tông đồ khác nhau liên quan đến từng giáo dân. Trong lòng một ơn gọi “chung” của giáo dân, nảy sinh nhiều ơn gọi “riêng” của giáo dân. Về vấn đề này, chúng ta có thể đề cập ở đây kinh nghiệm thiêng liêng mà thời gian gần đây đã trở nên chín muồi trong Giáo Hội và đã làm nở rộ những hình thức Tu Hội đời khác nhau : người giáo dân, và cả các linh mục nữa, có thể thực hành các lời khuyên phúc âm – nghèo khó, khiết tịnh và vâng phục – bằng lời khấn hoặc lời hứa mà vẫn giữ trọn vẹn điều kiện sống riêng của mình là giáo dân hay giáo sĩ.[[204]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn204%22%20%5Co%20%22)[38] Như các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã ghi nhận : “Thánh Thần vẫn tiếp tục khơi dậy những hình thức tận hiến khác dành cho những người vẫn hoàn toàn sống đời sống giáo dân”[[205]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn205%22%20%5Co%20%22)[39].

            Chúng ta có thể kết luận bằng cách đọc lại một trang tuyệt đẹp của thánh Phanxicô Salê, người đã cổ võ rất nhiều cho linh đạo giáo dân.[[206]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn206%22%20%5Co%20%22)[40] Khi nói về “lòng đạo đức” nghĩa là về sự trọn lành Kitô-giáo hay “đời sống theo Thần Khí”, thánh nhân đã trình bày một cách đơn giản và sáng sủa ơn gọi nên thánh của mọi người kitô-hữu, cũng như về hình thức riêng biệt để họ thực thi ơn gọi đó : “Khi sáng tạo, Thiên Chúa đã truyền cho cây cối phải sinh hoa trái, cây nào theo giống ấy” (x. St 1,11) ; như vậy, Ngài đã truyền cho các kitô-hữu là những cây sống của Giáo Hội phải trổ sinh hoa trái đạo đức, mỗi người theo phẩm chất và ơn gọi của mình. Lòng đạo đức phải được người quý phái, thợ thủ công, người giúp bàn, ông hoàng, bà góa, cô gái, phụ nữ có gia đình ..., mỗi người thi hành mỗi cách khác nhau ; không chỉ vậy mà thôi, mà còn phải thích ứng việc thực hành lòng đạo đức với sức lực, công ăn việc làm và nhiệm vụ của riêng mỗi người ... Thực là sai lầm, thậm chí là lạc đạo, khi muốn loại trừ lòng đạo đức ra khỏi doanh trại quân đội, khỏi cửa hàng của các thợ thủ công, khỏi cung đình vua chúa, khỏi căn nhà của những người sống đời hôn nhân. Hỡi Philôthê, đúng là lòng đạo đức thuần túy chiêm niệm, đan sĩ và tu trì, không thể thực hiện được trong những ơn gọi đó ; nhưng, ngoài ba lọai đạo đức đó, còn có nhiều lọai khác, thích hợp với sự trọn lành của những người sống giữa trần thế... Dù ở đâu, chúng ta vẫn có thể và phải khát khao đời sống trọn hảo”[[207]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn207%22%20%5Co%20%22)[41].

            Trong cùng đường hướng đó, Công Đồng Vatican II đã viết : “Nguyện lý đời sống thiêng liêng của mỗi người giáo dân phải mang sắc thái đặc biệt tùy theo bậc sống : đời sống hôn nhân và gia đình, đời sống độc thân và góa bụa, trong tình trạng đau yếu, tùy sinh hoạt nghề nghiệp và xã hội. Vậy mỗi người phải phát triển không ngừng những đức tính và ân huệ ban cho mình, đặc biệt những đức tính và ân huệ thích ứng với hoàn cảnh của đời sống mình, và biết lợi dụng những ân huệ Chúa Thánh Thần ban riêng”[[208]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn208%22%20%5Co%20%22)[42].

            Điều có giá trị đối với các ơn gọi thiêng liêng thì cũng có giá trị, theo một nghĩa nào đó còn có lý hơn nữa, đối với vô số các thể thức khác nhau để mọi phần tử của Giáo Hội và mỗi phần tử trong ố đó trở nên những người thợ làm việc trong Vườn Nho của Chúa, xây dựng Thân Thề huyền nhiệm của Đức Kitô. quả thực, mỗi người được gọi đích danh, trong tính cách độc nhất của lịch sử cá nhân mình, để góp phần riêng của mình cho ngày Nước Thiên Chúa hoàn thành. Không một tài năng nào, dù bé nhỏ nhất, lại có thể bị giấu kín và không được sử dụng (x. Mt 25,24-27).

          Tông đồ Phêrô gửi đến chúng ta lời cảnh báo này : “Ơn riêng Thiên Chúa đã ban, mỗi người trong anh em phải dùng mà phục vụ người khác. như vậy anh em mới là những người khéo quản lý ân huệ thiên hình vạn trạng của Thiên Chúa” (1 Pr 4,10).

**Chương năm**

**ĐỂ ANH EM SINH NHIỀU HOA TRÁI**

**Việc huấn luyện giáo dân**

**Luôn đạt đến sự trưởng thành hơn**

**1.**Hình ảnh trong Tin Mừng về cây nho và các cành nho cho chúng ta thấy một khía cạnh nền tảng khác trong đời sống và sứ vụ của giáo dân : *lời kêu gọi phải lớn lên, không ngừng trưởng thành, và luôn luôn sinh hoa tráinhiều hơn*.

            Giống như một người làm vườn nho chuyên cần, Chúa Cha chăm sóc vườn nho của Ngài. dân Israel đã tha thiết khẩn cầu Thiên Chúa mau đến bằng lời kinh này : "Lạy Chúa Tể càn khôn, xin trở lại ! Tự cõi trời, xin ngó xuống mà xem, xin Ngài thăm nom vườn nho cũ : bảo vệ cây tay hữu Chúa đã trồng, và chồi non được Ngài ban sức mạnh" (Tv 80,15-16). Còn Đức Giêsu thì nói : "Thầy là cây nho thật, và Cha Thầy là người trồng nho. Cành nào gắn liền với Thầy mà không sinh hoa trái, thì Người chặt đi ; còn cành nào sinh hoa trái, thì Người cắt tỉa cho nó sinh nhiều hoa trái hơn" (Ga 15,1-2).

            Sức sống của cành tùy thuộc vào sự gắn liền với cây là Đức Giêsu-Kitô : "*Ai ở lại trong Thầy và Thầy ở lại trong người ấy, thì người ấy sinh nhiều hoa trái*, vì không có Thầy, anh em chẳng làm gì được" (Ga 15,5).

            Con người được Thiên Chúa mời gọi trong sự tự do của mình, để lớn lên, trưởng thành và sinh hoa trái. Con người không thể không trả lời, không thể không đảm nhận trách nhiệm. Những lời của Đức Giêsu ám chỉ đến trách nhiệm vừa đáng sợ, vừa làm phấn khởi : "Ai không ở lại trong Thầy, thì bị quăng ra ngoài như cành nho và sẽ khô héo. Người ta nhặt lấy, quăng vào lửa cho nó cháy đi" (Ga 15,6).

            Chính trong cuộc đối thoại này giữa Thiên Chúa kêu gọi và con người được gọi trong ý thức trách nhiệm của mình, mà người ta thấy có thể và thậm chí cần thiết phải có một sự huấn luyện toàn vẹn và thường xuyên cho người giáo dân. Các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã có lý khi dành một phần lớn công việc của mình cho điều đó. Đặc biệt, sau khi diễn tả việc huấn luyện người giáo dân như “một tiến trình trưởng thành liên tục của cá nhân trong đức tin và là một tiến trình nên giống Đức Kitô, theo ý muốn của Chúa Cha, dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần”, các ngài xác quyết rõ ràng : “Việc huấn luyện giáo dân phải nằm *trong số những ưu tiên của giáo phận* và phải có chỗ đứng *trong chương trình hoạt động mục vụ*, sao cho mọi cố gắng của cộng đồng (các linh mục, giáo dân, tu sĩ) đều quy hướng về mục đích này”[[209]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn209%22%20%5Co%20%22)[1].

**Khám phá và sống ơn gọi**

**cũng như sứ vụ cá nhân của mình**

**2.**Việc huấn luyện giáo dân có một mục tiêu cơ bản là giúp họ khám phá ngày một rõ ràng hơn ơn gọi cá nhân của họ và giúp họ sẵn sàng ngày một nhiều hơn để sống ơn gọi đó trong việc chu toàn sứ vụ riêng của họ.

            Thiên Chúa gọi tôi và Ngài sai tôi như người thợ vào vườn nho của Ngài ; Thiên Chúa gọi tôi và Ngài sai tôi đi làm việc cho Vương Quyền Ngài hoàn thành trong lịch sử : ơn gọi và sứ vụ cá nhân đó xác định phẩm giá và trách nhiệm của từng người giáo dân, nó cũng là đường nét chủ lực của toàn bộ công trình huấn luyện. Công trình này có mục đích giúp người giáo dân nhận ra phẩm giá ấy trong niềm hoan lạc và tri ân, giúp họ đương đầu với trách nhiệm ấy một cách trung tín và quảng đại.

            Quả thật, Thiên Chúa đã nghĩ đến chúng ta từ đời đời và Ngài đã yêu thương chúng ta như những nhân vị duy nhất và không thể thay thế, gọi mỗi người chúng ta bằng tên riêng của mình, như người Mục Tử Tốt Lành “gọi tên từng con chiên một” (Ga 10,3). Tuy nhiên, chương trình vĩnh cửu của Thiên Chúa chỉ được mặc khải cho mỗi người chúng ta trong tiến trình lịch sử của đời ta và của những thăng trầm của ta. Do đó, đây là một mặc khải tiệm tiến : theo một nghĩa nào đó, là mặc khải ngày qua ngày.

            Thế mà, để có thể khám phá ra ý định cụ thể của Chúa về đời sống chúng ta, cần phải có các điều kiện : mau mắn và ngoan ngõan lắng nghe Lời Chúa, trung thành và kiêm tâm cầu nguyện, tiếp xúc với vị hướng dẫn thiêng liêng khôn ngoan và từ ái, nhìn ra, trong niềm tin, những ân điển và những tài năng mình đã nhận được, đồng thời cũng nhìn ra những hoàn cảnh xã hội và lịch sử khác nhau mà mình đang sống.

            Ngoài ra, trong cuộc sống của mỗi người giáo dân, còn có những thời điểm đặc biệt có ý nghĩa và có tính cách quyết định để biện phân lời mời gọi của Chúa và đón nhận sứ vụ Ngài giao phó : trong số đó, có *thời thiếu niên* và *thời tuổi trẻ*. Tuy thế, đừng ai quên rằng Chúa, như người chủ vườn trong dụ ngôn, kêu gọi *vào mọi lúc* trong cuộc đời, kêu gọi hiểu theo nghĩa Ngài tỏ cho biết thánh ý của Ngài một cách cụ thể và chính xác ; đó là lý do vì sao tỉnh thức, hiểu theo nghĩa ân cần chăm chú nghe tiếng Chúa, là thái độ nền tảng và kiên trì của người môn đệ.

            Dù sao đi nữa, đây không chỉ là *biết* điều Thiên Chúa muốn nơi ta, nơi mỗi người chúng ta, trong những hoàn cảnh khác nhau của đời sống. Còn phải *làm* điều Thiên Chúa muốn ; lời Đức Maria, Mẹ Thiên Chúa, nói với các gia nhân ở Cana , nhắc nhớ cho chúng ta điều đó : “Người bảo gì các anh cứ việc làm theo” (Ga 2,5).

            Để hành động với tất cả lòng trung tín theo ý định của Thiên Chúa, người môn đệ cần phải *có khả năng* và làm cho mình *ngày càng có khả năng hơn*. Chắc chắn phải có ân sủng của Chúa ; ân sủng này không bao giờ thiếu, như thánh Lêô Cả đã nói : “Đấng đã ban cho anh phẩm giá, sẽ ban cho anh sức mạnh !”[[210]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn210%22%20%5Co%20%22)[2]. Nhưng cũng phải có sự cộng tác tự do và có trách nhiệm của mỗi người chúng ta.

            Đó là trách vụ diệu kỳ và lôi cuốn vẫn luôn chờ đợi mỗi giáo dân, mọi kitô-hữu : luôn nhận biết hơn nữa nguồn phong phú của đức tin, của bí tích Thánh Tẩy và sống những sự phong phú đó trong sự sung mãn không ngừng gia tăng, như lời thánh tông đồ Phêrô khuyên nhủ chúng ta, khi ngài nói về sự sinh ra và lớn lên như hai giai đoạn trong đời sống kitô-hữu : "Như trẻ sơ sinh, anh em hãy khao khát sữa tinh tuyền là Lời Chúa, nhờ đó anh em sẽ lớn lên để hưởng ơn cứu độ" (1 Pr 2,2).

**Huấn luyện toàn vẹn để có một đời sống thống nhất**

**3.**Đối với người giáo dân, việc khám phá và thực hiện ơn gọi và sứ mạng cá nhân đòi họ phải được huấn luyện để có một cuộc sống *thống nhất*, là nét ghi dấu nơi chính hữu thể của họ, với tư cách là *những chi thể của Giáo Hội và là công dân của xã hội nhân loại*.

            Trong cuộc sống của họ, không thể có hai đời sống song song : một bên là đời sống gọi là “thiêng liêng” với những giá trị và những đòi hỏi riêng ; và bên kia là đời sống “trần thế”, nghĩa là đời sống gia đình, nghề nghiệp, những tương quan xã hộim sự tham gia chính trị, các hoạt động văn hóa. Cành nho nào được ghép vào cây nho là Đức Kitô sẽ trổ sinh hoa trái trong mọi lãnh vực của hoạt động và của cuộc sống. Thực vậy, mọi lãnh vực của đời sống giáo dân đều nằm trong ý định của Thiên Chúa, Đấng muốn những lãnh vực đó là “môi trường lịch sử” để đức ái của Đức Giêsu-Kitô được mặc khải và thực thi, nhằm vinh quang Chúa Cha và phục vụ các anh em. mọi hoạt động, mọi tình huống, mọi dấn thân cụ thể – chẳng hạn như khả năng chuyên môn và sự liên đới trong công việc, sự yêu thương và tận tụy trong gia đình cũng nh7 việc giáo dục con cái, dịch vụ xã hội và chính trị, việc trình bày chân lý trong lãnh vực văn hóa – tất cả những điều đó là cơ hội được Thiên Chúa quan phòng để “không ngừng thực thi đức tin, đức cậy và đức mến”[[211]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn211%22%20%5Co%20%22)[3].

            Công Đồng Vatican II đã kêu gọi mọi người giáo dân hướng tới *sự thống nhất đời sống* này khi Công Đồng mạnh mẽ tố giác tính cách trầm trọng của sự phân cách giữa đức tin và đời sống, giữa Tin Mừng và Văn Hóa : “Công Đồng khuyến khích các kitô-hữu, công dân của cả hai đô thị, hãy nỗ lực chu toàn những bổn phận trần thế của họ, và chu toàn dưới sự hướng dẫn của tinh thần Phúc Âm. Thực sai lầm cho những ai biết rằng chúng ta không có một quê hương trường tồn ở trần thế, nhưng phải kiếm tìm một quê hương hậu lai, mà lại tưởng rằng mình có thể xao lãng các bổn phận trần gian, như thế là không nhận thấy chính đức tin buộc phải chu tòan các bổn phận đó hoàn hảo hơn, mỗi người tùy theo ơn gọi của mình. Ngược lại, cũng sai lầm không kém đối với những ai nghĩ rằng có thể dấn thân hoàn toàn vào các sinh hoạt trần thế như thể các sinh hoạt ấy hoàn toàn xa lạ với đời sống tôn giáo, vì cho rằng đời sống tôn giáo chỉ hệ tại những hành vi phụng tự và một vài bổn phận luân lý phải chu toàn . sự phân ly giữa đức tin mà họ tuyên xưng và cuộc sống thường nhật của nhiều người phải kể vào số những sai lầm trầm trọng nhất của thời đại chúng ta”[[212]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn212%22%20%5Co%20%22)[4].

            Đó là lý do vì sao tôi đã khẳng định rằng một đức tin mà không trở thành văn hóa là một đức tin “không được đón nhận trọn vẹn, không được suy nghĩ thấu đáo, và không được sống một cách trung tín”[[213]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn213%22%20%5Co%20%22)[5].

**Các khía cạnh của việc huấn luyện**

**4.**Nhiều khía cạnh phối hợp với nhau của việc *huấn luyện toàn vẹn* người giáo dân được lồng vào trong một tổng hợp đời sống như vậy.

            Chắc chắn việc *huấn luyện thiêng liêng* phải chiếm một vị trí ưu đãi trong đời sống của mỗi người, bởi vì mỗi người được kêu gọi để không ngừng lớn lên trong tình thân mật với Đức Giêsu-Kitô, trong sự hòa hợp với ý muốn của Chúa Cha, trong sự tận tụy cho các anh em, trong bác ái và sự công bình. Công Đồng nói : “Đời sống kết hiệp mật thiết với Chúa Kitô trong Giáo Hội được nuôi dưỡng bằng sự phù giúp thiêng liêng chung cho mọi tín hữu, nhất là bằng việc tham dự tích cực và Phụng Vụ thánh. Người giáo dân phải làm thế nào để nhờ những phương tiện ấy mà chu toàn nhiệm vụ trần thế trong những hoàn cảnh thường xuyên của cuộc sống mà vẫn không tách khỏi đời sống mình sự kết hiệp với Chúa Kitô, nhưng càng kết hiê5p mật thiết hơn khi thi hành công việc của mình theo ý Thiên Chúa”[[214]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn214%22%20%5Co%20%22)[6].

            Ngày nay, việc *huấn luyện đạo lý* cho các tín hữu mỗi ngày một khẩn thiết hơn, không những vì sự năng động tự nhiên thúc đẩy việc đào sâu đức tin, nhưng còn vì nhu cầu “chứng thực niềm hy vọng” nơi họ trước một thế giới cũng như trước những vấn đề nghiêm trọng và phức tạp của thế giới. Do đó, một hoạt động *huấn giáo* có hệ thống, thích hợp với lứa tuổi và với những hoàn cảnh khác nhau của cuộc sống, một sự thăng tiến *văn hóa* theo tinh thần Kitô-giáo cách cương quyết hơn, được coi là tuyệt đối cần thiết, để có thể trả lời cho những vấn đề muôn thuở cũng như những vấn đề mới đang làm cho con người và vũ trụ hiện nay giao động.

            Đặc biệt, một điều không thể thiếu được, là người giáo dân, nhất là những người tham gia nhiều cách khác nhau vào lãnh vực xã hội hoặc chính trị, cần phải hiểu biết chính xác hơn về *học thuyết xã hội của Giáo Hội*, như các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã nhiều lần đòi hỏi trong các phát biểu của mình. Khi nói tới việc tham gia của giáo dân vào chính trị, Thượng-hội-đồng đã diễn tả như sau : “Để người giáo dân có thể tích cực thực hiện dự phóng cao quý này trong lãnh vực chính trị (tức là dự phóng làm cho người ta nhìn nhận và quý trọng các giá trị nhân bản và Kitô-giáo), chỉ khuyến khích mà thôi thì không đủ, cần phải trao cho họ những phương tiện cần thiết để đào tạo lương tâm xã hội của họ, đặc biệt dựa vào học thuyết xã hội của Giáo Hội, là học thuyết bao gồm những nguyên tắc suy tư, những tiêu chuẩn phán đoán và những chỉ dẫn hành động (x. TB. Giáo Lý Đức Tin, “Huấn thị về Tự Do Kitô-giáo và giải phóng”,  72). Học thuyết này phải được đua vào trong chương trình huấn giáo cơ bản và phải được giải thích trong những khóa chuyên biệt cũng như trong các trường học và đại học. Cũng nên ghi nhận rằng học thuyết xã hội của Giáo Hội có tính năng động, nghĩa là nó thích ứng với hoàn cảnh không gian và thời gian. Các vị chủ chăn có quyền và nghĩa vụ đề ra những nguyên tắc lyuân lý thuộc lãnh vực xã hội cũng như những lãnh vực khác ; mọi kitô-hữu phải sẵn sàng bảo vệ các quyền con người ; tuy nhiên, việc dấn thân tích cực trong các đảng phái chính trị được dành cho người giáo dân”[[215]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn215%22%20%5Co%20%22)[7].

            Trong bối cảnh của việc huấn luyện giáo dân cách toàn vẹn và thống nhất, phải luư tâm tài bồi các giá trị nhân bản ; đó là điều quan trọng trong công tác truyền giáo và tông đồ. Chính trong chiều hướng này, Công Đồng đã viết : “(Giáo dân) nên quý trọng chuyên môn nghề nghiệp, ý nghĩa gia đình và công công dân, cũng như những đức tính liên quan tới đời sống xã hội chẳng hạn sự lương thiện, tinh thần công bình, lòng thành thực, sự tế nhị, lòng quả cảm ; không có những đức tính đó, không thể có đời sống kitô-hữu đích thực”[[216]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn216%22%20%5Co%20%22)[8].

**Những cộng tác viên của Thiên Chúa, nhà giáo dục**

**5.**Huấn luyện các tín hữu ở đâu và bằng những phương tiện nào ? *Những ai và những cộng đồng*nào được kêu gọi để chu toàn nhiệm vụ huấn luyện giáo dân cách toàn vẹn và thống nhất ?

            Cũng như công trình giáo dục con người liên kết sâu xa với thiên chức làm cha làm mẹ, việc huấn luyện Kitô-giáo bắt nguồn và nhận được sức mạnh từ Thiên Chúa ; Ngài là người Cha yêu thương và giáo dục con cái. *Phải, Thiên Chúa là nhà giáao dục đầu tiên và cao cả của Dân Ngài*, như đoạn văn tuyệt với trong bài ca của Môsê đã viết : "Gặp thấy nó giữa miền hoang địa,  giữa cảnh hỗn mang đầy tiếng hú rợn rùng, Chúa ấp ủ, Chúa lo dưỡng dục, luôn giữ gìn, chẳng khác nào con ngươi mắt Chúa. Tựa chim bằng trên tổ lượn quanh, giục bầy con bay nhảy,  xoè cánh ra đỡ lấy rồi cõng con trên mình. Duy một mình Đức Chúa lãnh đạo dân ;  chẳng có thần ngoại bang nào bên cạnh Chúa" (Dnl 32,10-12 ; x. 8,5).

            Công trình giáo dục của Thiên Chúa được bày tỏ và hoàn tất nơi Đức Giêsu là Thầy, và tác động từ bên trong tâm hồn con người nhờ sự hiện diện năng động của Thánh Thần. *Giáo Hội – hiền mẫu* được kêu gọi để cộng tác vào công trình giáo dục này của Thiên Chúa, trong chính bản thân Giáo Hội cũng như trong những phát biểu và diễn đạt khác nhau của mình. Chính như thế mà *người giáo dân được huấn luyện nhờ Giáo Hội* và trong Giáo Hội, trong sự hiệp thông và cộng tác hỗ tương giữa mọi thành phần của Giáo Hội là linh mục, tu sĩ và giáo dân. Chính như thế mà toàn thể cộng đồng Giáo Hội, trong các chi thể khác nhau của mình, đã nhận được sự phong phú của Thánh Thần và góp phần cộng tác vào đó, thánh Mêthôđô Olympia đã viết : “Những người bất toàn ... được cưu mang và thành hình, giống như trong lòng một người mẹ, nhờ những người hoàn hảo hơn, để họ cũng được cưu mang và sinh ra do sự cao cả và vẻ đẹp của nhân đức”[[217]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn217%22%20%5Co%20%22)[9] ; đó là điều đã xảy ra cho Thánh Phaolô, người đã được cưu mang và được đưa vào Giáo Hội nhờ những kitô-hữu đã được đào tạo (qua ông Anania), để rồi đết lượt ngài, ngài cũng trở nên hoàn hảo và làm cha thiêng liêng của biết bao con cái !

            Công trình giáo dục trước hết là việc của *Giáo Hội toàn cầu* ; đức Giáo Hoàng giữ vai trò nhà giáo dục đầu tiên của giáo dân. Là người kế vị Thánh Phêrô, ngài có tác vụ “củng cố anh em mình trong đức tin” bằng cách giảng dạy cho mọi tín hữu những yếu tố thiết yếu trong ơn gọi cũng như sứ vụ Kitô-giáo và Giáo Hội. Không chỉ những lời do chính ngài nói, nhưng cả những gì được chuyển đạt trong các văn kiện của các Cơ Quan khác nhau của Tòa Thánh đều phải được giáo dân lắng nghe với lòng tuân phục yêu mến.

            Giáo Hội Duy Nhất và phổ quát cũng hiện diện trong mỗi phần khác nhau của thế giới, trong các Giáo Hội địa phương. Tại mỗi Giáo Hội địa phương, Giám Mục có một trách nhiệm cá nhân đối với giáo dân ; ngài phải huấn luyện họ bằng việc loan báo Lời Chúa, cử hành phụng vụ Thánh Thể và các bí tích, làm sinh động và hướng dẫn đời sống kitô-hữu của họ.

            Trong lòng Giáo Hội địa phương hoặc giáo phận, có sự hiện diện và hoạt động của *giáo xứ*. Giáo xứ giữ một vai trò thiết yếu trong việc huấn luyện giáo dân cách trực tiếp và cá nhân hơn. Thực vậy, giáo xứ có điều kiện dễ dàng để đến với riêng từng người và từng nhóm, nên được kêu gọi đào tạo các phần tử của mình biết lắng nghe Lời Chúa, biết đối thoại với Chúa trong cử hành phụng vụ cũng như cầu nguyện riêng, biết sống bác ái huynh đệ, và làm cho họ thấy được, một cách trực tiếp và cụ thể hơn, ý nghĩa của sự hiệp thông giáo hội và của trách nhiệm truyền giáo.

            Trong lòng một số giáo xứ, nhất là các giáo xứ rộng lớn và phân tán, sự hiện diện của *những cộng đồng giáo hội nhỏ bé* có thể rất có ích cho việc huấn luyện Kitô-giáo, bằng cách làm cho ý thức và kinh nghiệm về sự hiệp thông và về sứ vụ giáo hội trở nên sâu xa và sắc bén hơn. Như các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã tuyên bố, có thể có một hình thức trợ giúp khác, qua việc huấn giáo sau bí tích thánh tẩy dưới hình thức dự tòng, trình bày lại một số yếu tố trong Nghi thức Khai Tâm Kitô-giáo Cho Người Lớn, để giúp họ đón nhận và sống kho tàng phong phú bao la và lạ lùng của bí tích Thánh Tẩy mà họ đã lãnh nhận, cũng như những trách nhiệm phát xuất từ bí tích đó.[[218]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn218%22%20%5Co%20%22)[10]

            Trong việc huấn luyện giáo dân tại giáo phận hay giáo xứ, nhất là với những gì liên quan đến ý nghĩa của sự hiệp thông và của sứ vụ, sự nâng đỡ lẫn nhau giữa các thánh phần khác nhau trong Giáo Hội có một tầm quan trọng đặc biệt : sự nâng đỡ này vừa bày tỏ vừa thể hiện mầu nhiệm Giáo Hội là Mẹ và là Nhà Giáo Dục. Các linh mục và tu sĩ phải giúp đỡ giáo dân trong việc huấn luyện họ. Trong chiều hướng này, các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã kêu mời các linh mục và các ứng viên sắp chịu chức thánh hãy “chuẩn bị chu đáo để có khả năng giúp đỡ giáo dân trong ơn gọi và sứ vụ của họ”[[219]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn219%22%20%5Co%20%22)[11]. Về phần mình, chính giáo dân cũng có thể và phải giúp đỡ các linh mục và tu sĩ trên bước đường thiêng liêng và mục vụ của các ngài.

**Các môi trường giáo dục**

**6.***Gia đình Kitô-giáo*, như là “Giáo Hội tại gia”, cũng là một trường học tự nhiên và căn bản trong việc huấn luyện đức tin : từ bí tích Hôn Phối, cha mẹ nhận được ân sủng và trách vụ giáo dục Kitô-giáo cho con cái mình, họ làm chứng tá trước mặt con cái và chuyển đạt cho chúng cả các giá trị nhân bản lẫn các giá trị tôn giáo. khi bập bẹ học nói những tiếng đầu tiên, đứa trẻ cũng học ca tụng Thiên Chúa, Đấng mà chúng cảm thấy gần gũi như một người Cha đầy thương yêu ân cần ; khi học những cử chỉ trìu mến đầu tiên, đứa trẻ cũng học cách đón nhận người khác và nhận ra ý nghĩa của đời sống con người trong việc cho đi chính mình. Chính cuộc sống hằng ngày của một gia đình Kitô-giáo đích thực làm nên “kinh nghiệm đầu tiên về Giáo Hội”, là kinh nghiệm giúp trẻ em được vững mạnh và phát triển trong việc hội nhập tích cực và có trách nhiệm vào một cộng đồng giáo hội rộng lớn hơn và vào xã hội dân sự. Các đôi vợ chồng và cha mẹ kitô-hữu càng ý thức nhiều hơn rằng “Giáo Hội tại gia” của mình tham dự vào đời sống và sứ vụ của Giáo Hội toàn cầu, thì con cái của họ càng có thể được đào tạo về “cảm thức Giáo Hội” và càng hiểu biết vẻ đẹp của việc hiến dâng sức lực của mình để phục vụ Nước Thiên Chúa.

            Các *trường học và đại học công giáo* cũng là những môi trường quan trọng cho việc huấn luyện, cũng vậy là các trung tâm giúp canh tân đời sống thiêng liêng, mà, ngày nay đang gia tăng. Trong bối cảnh xã hội và lịch sử hiện thời, được đánh dấu bởi sự tiến triển sâu xa về văn hóa, sự tham gia của cha mẹ kitô-hữu vào sinh hoạt của nhà trường vẫn còn thiếu sót, như các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã nêu lên ; phải chuẩn bị những giáo dân đang hiến mình cho công cuộc giáo dục, như cho một sứ vụ giáo hội đúng nghĩa ; phải thiết lập và khuyếch trương những “cộng đồng giáo dục”, bao gồm một trật những bậc phụ huynh, các vị giảng huấn, các linh mục, tu sĩ nam nữ, đại diện giới trẻ. Để nhà trường có thể thi hành một cách xứng đáng chức năng giáo dục, giáo dân phải cảm thấy cần đòi hỏi mọi người tôn trọng sự tự do đích thực trong việc giáo dục và cổ võ sự tự do ấy vì lợi ích của mọi người, kể cả nhờ đến một pháp chế dân sự thích hợp.[[220]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn220%22%20%5Co%20%22)[12]

            Các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng đã ưu ái và khuyến khích mọi giáo dân, nam cũng như nữ, đang đảm nhiệm trách vụ giáo dục trong các trường học và các viện giáo dục với một tinh thần công dân và Kitô-giáo sâu sắc. Ngoài ra, các ngài cũng lưu ý một nhu cầu khẩn cấp là các giáo dân làm giáo viên hay giáo sư trong các trường khác nhau, công giáo hay không, phải là chứng nhân đích thực của Tin Mừng, bằng gương sáng đời sống, bằng khả năng và lương tâm nghề nghiệp, bằng các bài giảng huấn thấm nhuần tinh thần Kitô-giáo, dĩ nhiên phải luôn tôn trọng sự độc lập của các ngành khoa học và các bộ môn khác nhau. Một điều đặc biệt quan trọng là việc nghiên cứu khoa học và kỹ thuật, do giáo dân đảm trách, lấy việc phục vụ con người trong toàn bộ những giá trị và những đòi hỏi của con người làm tiêu chuẩn : Giáo Hội trao phó cho các giáo dân này việc lo sao cho mối liên hệ thâm sâu giữa đức tin và khoa học, giữa Tin Mừng và văn hóa nhân loại, được dễ cảm nhận hơn đối với mọi người.[[221]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn221%22%20%5Co%20%22)[13]

            Một trong những đề nghị của Thượng-hội-đồng có viết : “Thượng-hội-đồng này nhờ đến vai trò tiên tri của các trường học và đại học công giáo, cángợi sự tận tụy của các thần cô, những nhà giảng huấn mà hiện nay đa số là giáo dân, sao cho trong các cơ sở giáo dục công giáo, họ có thể đào tạo được những người nam nữ thấm nhuần ‘giới răn mới’. Sự có mặt cùng một lúc của các linh mục và giáo dân, cũng như các tu sĩ nam nữ, giúp cho người thụ huấn thấy được một khuôn mặt sống động của Giáo Hội và giúp họ dễ dàng nhận biết sự phong phú của Giáo Hội (x. TB. Giáo Dục Công Giáo, “Nhà giáo dục giáo dân, chứng nhân của đức tin trong các trường học)”[[222]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn222%22%20%5Co%20%22)[14].

            Tương tự như thế, *các nhóm, các hiệp hội và các phong trào* cũng có chỗ đứng trong việc huấn luyện giáo dân. Thực vậy, mỗi tập thể trên, với những phương pháp riêng của mình, đều có khả năng cống hiến một sự huấn luyện ăn sâu vào chính kinh nghiệm của đời sống tông đồ ; các tập thể này cũng có dịp để bổ túc, cụ thể hóa và định rõ tính chất việc huấn luyện mà các phần tử của mình đã nhận được từ cac thầy khác hay các cộng đồng khác.

**Mọi người huấn luyện lẫn nhau**

**7.**Việc huấn luyện không phải là đặc quyền của một số người, nhưng thực sự là quyền lợi và nghĩa vụ của mọi người. về điều này, các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng yêu cầu : “Làm sao cho mọi người, nhất là những người nghèo, đều có thể được huấn luyện, để đến lượt mình, chính họ có thể trở thành nguồn mạch huấn luyện cho mọi người” ; các Nghị Phụ còn thêm : “Trong việc huấn luyện, nên sử dụng những phương tiện thích ứng giúp cho người kitô-hữu thực hiện tốt hơn ơn gọi đầy đủ làm người và làm kitô-hữu của họ”[[223]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn223%22%20%5Co%20%22)[15].

            Để thực hiện một đường lối mục vụ thực sự hữu hiệu, cần phải cổ võ việc đào tạo *các người huấn luyện*, kể cả việc thiết lập các khóa học hay các trường dành riêng cho công việc đó. Việc đào tạo những người mà, đến lượt mình, sẽ đảm nhận công việc huấn luyện giáo dân, là một đòi hỏi tiên quyết để bảo tồn việc huấn luyện tổng quát và sâu xa cho toàn thể Dân Chúa, cho mọi giáo dân.

            Trong công trình huấn luyện, cần phải lưu ý đặc biệt tới văn hóa địa phương, như Thượng-hội-đồng đã kêu gọi rõ ràng : “Việc huấn luyện các kitô-hữu phải hết sức quan tâm đến văn hóa địa phương, vì văn hóa này góp phần vào chính việc huấn luyện ; việc huấn luyện ấy phải hướng dẫn để nhận ra những giá trị đã có trong văn hóa truyền thống, và những giá trị trong văn hóa mới. Phải chú ý đến những nền văn hóa khác nhau có thể cũng tồn tại trong một dân tộc hay trong một quốc gia. Với tư cách là Mẹ và là Thầy của các dân, Giáo Hội sẽ cố gắng gìn giữ, khi có dịp, nền văn hóa của các nhóm thiểu số đang sống giữa lòng các quốc gia lớn”[[224]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftn224%22%20%5Co%20%22)[16].

            Trong công trình huấn luyện, có một vài xác tín hết sức cần thiết và phong phú. Trước tiên, đó là xác tín rằng không thể có việc huấn luyện đích thực và hữu hiệu nếu mỗi người không tự đảm nhận và phát triển trách nhiệm đào tạo chính mình : quả thực, mọi việc huấn luyện thiết yếu là một thứ “tự-huấn-luyện”.

            Tiếp đến là xác tín rằng mỗi người chúng ta vừa là đích điểm vừa là khởi điểm của việc huấn luyện : chúng ta càng huấn luyện mình cho tốt hơn thì càng có khả năng huấn luyện người khác.

            Điểm đặc biệt quan trọng là ý thức rằng công trình huấn luyện cho dù chắc chắn không thể nại tới các phương tiện và phương pháp của khoa học nhân văn một cách thông minh, nhưng nó chỉ hữu hiệu trong mức độ sẵn sàng *để Thiên Chúa hành động* : chỉ có cành nào không sợ để cho thợ vườn nho cắt tỉa mới mang lại hoa trái nhiều hơn cho chính mình và cho người khác.

**Kêu mời và cầu nguyện**

**8.**Để kết luận văn kiện hậu-thượng-hội-đồng này, một lần nữa, tôi nhắc lại lời kêu mời của “chủ vườn nho” như Tin Mừng đã nói : *Cả các anh nữa, hãy đi làm vườn nho cho tôi !* Có thể nói rằng ý nghĩa mà Thượng-hội-đồng hiểu về ơn gọi và sứ vụ của giáo dân nằm ngay trong *lời kêu mời này của Đấng Cứu Thế gửi tới mọi người*, đặc biệt các giáo dân, nam cũng như nữ.

            Công việc của Thượng-hội-đồng đã mang lại cho tất cả mọi tham dự viên một kinh nghiệm thiêng liêng lớn : kinh nghiệm một Giáo Hội, trong ánh sáng và sức mạnh của Chúa Thánh Thần, sẵn sàng biện phân và đón nhận lời mời gọi được lặp đi lặp lại của chúa, nhằm để, một lần nữa, trình bày cho thế giới ngày nay biết mầu nhiệm hiệp thông và tính năng động trong sứ vụ cứu độ của Giáo Hội, và điều đó được thực hiện nhờ hiểu rõ vị trí và vai trò đặc biệt của giáo dân. Tông Huấn này muốn làm cho hoa trái của Thượng-hội-đồng được nên phong phú bao nhiêu có thể, trong tất cả các Giáo Hội phân tán khắp nơi trên thế giới ; hoa trái đó phát sinh từ việc toàn thể Dân Chúa, trong đó có các giáo dân, đón nhận hữu hiệu lời mời gọi của Chúa.

            Chính vì vậy, tôi hết lòng khuyên nhủ mọi người và từng người, hãy kiên quyết gìn giữ trong tâm hồn cũng như trong đời sống một *ý thức về Giáo Hội*, nghĩa là ý thức mình là chi thể của Giáo Hội Chúa Kitô và mình được tham dự vào mầu nhiệm hiệp thông cũng như vào năng lực tông đồ và truyền giáo của Giáo Hội.

            Điều tối quan trọng là tất cả mọi kitô-hữu phải ý thức về *phẩm giá đặc biệt* mình đã nhận được qua bí tích Thánh Tẩy : nhờ ân sủng, chúng ta được kêu gọi làm con yêu dấu của Chúa Cha, làm chi thể tháp nhập vào Đức Giêsu-Kitô và Giáo Hội của Ngài, làm đền thờ sống động và thánh thiện của Thánh Thần. Một lần nữa, với tâm tình cảm động và biết ơn, chúng ta hãy đọc lại những lời của Thánh Sử Gioan : “Anh em hãy xem, Chúa Cha yêu chúng ta dường nào, đến nỗi chúng ta được gọi là con Thiên Chúa, mà thực sự chúng ta là con Thiên Chúa” (1 Ga 3,1).

            Sự “mới mẻ Kitô-giáo” này được ban cho các chi thể của Giáo Hội, làm nên nền tảng của việc tham dự vào chức vụ tư tế, ngôn sứ và vương giả của Đức Kitô, và cũng làm nên nền tảng của ơn gọi nên thánh trong tình yêu ; sự mới mẻ đó được diễn tả và thực hiện nơi người giáo dân theo “đặc tính trần thế” là tính cách “riêng biệt và đặxc thù” của họ.

            Ngoài ý thức về phẩm giá kitô-hữu của mọi người, ý thức về Giáo Hội còn bao gồm ý thức mình thuộc về *mầu nhiệm Giáo Hội – Hiệp Thông* : đó chính là một khía cạnh nền tảng và có tính cách quyết định cho đời sống và sứ vụ của Giáo Hội. Đối với mọi người cũng như từng người, lời cầu nguyện tha thiết của Chúa Giêsu trong Bữa Tiệc Ly : “Xin cho họ được nên một !”, mỗi ngày phải trở nên một chương trình sống và hành động có tính cách bó buộc và không thể trốn tránh.

            Ý thức sống động về sự hiệp thông giáo hội, một ân huệ Thánh Thần thúc đẩy chúng ta tự do đáp lại, sẽ có được hoa trái quý báu là làm nổi bật một cách hài hòa, trong Giáo Hội “duy nhất và công giáo”, nét đa dạng phong phú về ơn sọi và hoàn cảnh sống, các đoàn sủng, tác vụ, trách vụ và nhiệm vụ ; hoa trái đó còn là một sự cộng tác đầy tin tưởng và dứt khoát hơn của các nhóm, các hiệp hội và các phong trào giáo dân, trong việc liên đới chu toàn sứ vụ cứu độ chung của chính Giáo Hội. Sự hiệp thông này, tự nó, đã là dấu chỉ lớn lao đầu tiên về sự hiện diện của Đức Kitô Cứu Thế trong thế giới ; đồng thời, nó cũng thúc đẩy hoạt động tông đồ trực tiếp và truyền giáo của Giáo Hội.

            Trước thềm thiên niên kỷ thứ ba, toàn thể Giáo Hội, các chủ chăn cũng như tín hữu, phải cảm thấy mạnh mẽ hơn trách nhiệm của mình là tuân phục lệnh truyền của Chúa Kitô : “Anh em hãy đi khắp tứ phương thiên hạ, loan báo Tin Mừng cho mọi loài thụ tạo” (Mc 16,15), và có một hứng khởi truyền giáo mới. Giáo Hội được trao phó một công trình có tầm mức lớn lao, có nhiều đòi hỏi và rất huy hoàng rực rỡ : công trình của cuộc *phúc-âm-hóa mới* mà thế giới ngày nay đang hết sức cần đến. Giáo dân phải cảm thấy mình có dự phần trong công trình này, được kêu gọi để loan báo và sống Tin Mừng, bằng cách phục vụ con người và xã hội trong tất cả những gì là giá trị và đòi hỏi nơi cả hai.

            Thượng Hội Đồng Giám Mục, nhóm họp vào tháng mười Năm Thánh Mẫu, đã đặc biệt trao phó những công việc của mình cho sự cầu bầu của Đức Maria, Mẹ Đấng Cứu Thế. Giờ đây, tôi cũng trao phó cho sự cầu bầu của Người thành quả thiêng liêng từ những kết quả của Thượng-hội-đồng. Kết thúc văn kiện hậu-Thượng-hội-đồng này, trong sự hiệp thông với các Nghị Phụ và các giáo dân hiện diện trong Thượng-hội-đồng, với mọi thành phần của Dân Thiên Chúa, tôi muốn thân thưa với Đức Trinh Nữ, dưới hình thức một lời cầu nguyện sau đây :

*Lạy Trinh Nữ rất thánh,*

*Mẹ Đức Kitô và Mẹ Giáo Hội,*

*chúng con vui mừng và cảm phục,*

*hiệp nhất với lời kinh Magnificat của Mẹ,*

*một bài ca đầy tri ân cảm mến.*

*Cùng với Mẹ, chúng con tạ ơn Thiên Chúa*

*đã “tỏ tình thương trải qua đời nọ đến đời kia”,*

*tạ ơn vì ơn gọi chói ngời*

*và vì sứ vụ muôn vẻ của người giáo dân,*

*Chúa kêu gọi mỗi người trong họ*

*sống hiệp thông tình yêu và thánh thiện với Chúa*

*và hiệp nhất với nhau như anh em*

*trong đại gia đình các con cái Chúa.*

*Họ cũng được sai đi*

*chiếu tỏa ánh sáng Chúa Kitô*

*thông truyền lửa Thánh Thần*

*bằng đời sống phúc âm của họ*

*trong tất cả mọi lãnh vực của cuộc sống trần gian.*

*Lạy Đức Trinh Nữ,*

*Mẹ đã xướng lên bài ca Magnificat,*

*xin hãy đổ đầy tâm hồn họ*

*tâm tình biết ơn và lòng hăng say*

*vì ơn gọi và sứ vụ này.*

*Mẹ đã là “nữ tỳ của Thiên Chúa”,*

*đầy lòng khiêm cung và độ lượng,*

*xin cho chúng con được hoàn toàn sẵn sàng như Mẹ*

*để phục vụ Thiên Chúa và đem ơn cứu độ cho thế giới.*

*Xin mở lòng chúng con*

*đến tận những chân trời bao la của Vương Triều Thiên Chúa*

*và của việc loan báo Tin Mừng cho tất cả mọi tạo vật.*

*Trái Tim Mẹ không ngừng lo lắng*

*về bao nỗi hiểm nguy,*

*về vô vàn sự dữ đang đè nặng trên những con người*

*trong thế giới hôm nay.*

*Nhưng Trái Tim Mẹ cũng lưu ý*

*đến bao nhiêu sáng kiến vì lợi ích con người,*

*đến nhiều khát vọng lớn lao hướng về các giá trị,*

*đến những tiến bộ đạt được*

*đem lại hoa trái dồi dào của ơn cứu độ.*

*Lạy Đức Trinh Nữ can trường,*

*xin ban cho chúng con sức mạnh tâm hồn*

*và niềm tín thác vào Thiên Chúa,*

*Đấng sẽ giúp chúng con thắng vượt mọi chướng ngại*

*để hoàn thành sứ vụ của chúng con.*

*Xin Mẹ dạy cho chúng con*

*sống những thực tại trần gian với ý thức mạnh liệt*

*về trách nhiệm của người kitô-hữu*

*và trong niềm hy vọng hân hoan*

*Ngày Nước Thiên Chúa đến,*

*Ngày của Trời Mới Đất Mới.*

*Mẹ đã hiện diện trong Nhà Tiệc Ly,*

*cùng với các Tông Đồ cầu nguyện,*

*trông đợi Chúa Thánh Thần ngự xuống*

*trong ngày Lễ Ngũ Tuần ;*

*giờ đây, xin Mẹ cầu khẩn Chúa Thánh Thần*

*lại ngự xuống tràn đầy*

*trên mọi tín hữu nam nữ,*

*để họ hết lòng đáp lại ơn gọi và sứ vụ của mình,*

*như cành của cây nho đích thực,*

*được kêu gọi trổ sinh nhiều hoa trái*

*cho cuộc sống trần gian.*

*Lạy Mẹ Nữ Trinh,*

*xin hướng dẫn và nâng đỡ chúng con*

*để chúng con luôn sống*

*như những người con đích thực*

*trong Giáo Hội của Con Mẹ,*

*và để chúng con có thể góp phần xây dựng*

*nền văn minh của chân lý và tình yêu trên trái đất*

*theo ý muốn của Thiên Chúa*

*và vì vinh quang của Ngài. Amen.*

*Ban hành tại Rôma, gần Đền Thờ Thánh Phêrô, ngày 30 tháng Mười Hai, ngày lễ Thánh Gia thất Chúa Giêsu, Đức Maria và Thánh Giuse, năm 1988, năm thứ mười một triều đại Giáo Hoàng của tôi.*

**Ioannes Paulus PP. II**

[[1]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref1%22%20%5Co%20%22)[1] CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội, Lumen gentium, s. 48

[[2]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref2%22%20%5Co%20%22)[2] Thánh Grêgôriô Cả, Bài giảng về Phúc Âm I, XIX,2

[[3]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref3%22%20%5Co%20%22)[3] CĐ Vatican II, Sắc lệnh về Tông Đồ giáo dân, *Apostolicam actuositatem*, s. 33

[[4]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref4%22%20%5Co%20%22)[4] Đức Gioan-Phaolô II, *Bài giảng trong lễ đồng tế Bế mạc Thượng-hội-đồng Giám Mục khóa VII*, 30/10/1987

[[5]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref5%22%20%5Co%20%22)[5] x. Đề nghị 1

[[6]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref6%22%20%5Co%20%22)[6] CĐ Vatican II, Hiến chế Mục vụ về Giáo Hội trong thế giới hôm nay, *Gaudium et spes*, s. 11

[[7]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref7%22%20%5Co%20%22)[7] Các Nghị Phụ Thượng-hội-đồng khóa ngoại lệ năm 1985, sau khi khẳng định “tầm mức quan trọng và tính hiện đại lớn lao của Hiến chế Vui mừng và Hy vọng” đã thêm : “Tuy nhiên, chúng ta cũng phải đồng thời nhận thấy rằng các dấu chỉ trong thời đại chúng ta có phần nào khác với những dấu chỉ thời Công Đồng, bao gồm những vấn đề và những âu lo còn to lớn hơn nữa. Thực vậy, khắp nơi trong thế giới, không ngừng gia tăng sự đói khổ, đàn áp, bất công, chiến tranh, khổ đau, khủng bố và nhiều hình thức bạo lực đủ loại khác nhau” (*Giáo Hội, dưới quyền Ngôi Lời Thiên Chúa, cử hành những mầu nhiệm của Đức Kitô để thế giới được cứu độ. Bản phúc trình tổng kết*, II, D,1)

[[8]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref8%22%20%5Co%20%22)[8] CĐ Vatican II, Hiến chế Mục vụ về Giáo Hội trong thế giới hôm nay, *Gaudium et spes*, s. 7

[[9]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref9%22%20%5Co%20%22)[9] Thánh Augustinô, Tư thuật I, 1

[[10]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref10%22%20%5Co%20%22)[10]    x. *Tài liệu làm việc*, “Ơn gọi và sứ mệnh người giáo dân trong Giáo Hội và thế giới hai mươi năm sau Công Đồng Vatican II”, s. 5–10

[[11]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref11%22%20%5Co%20%22)[11]    CĐ. Vatican II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội, s. 1

[[12]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref12%22%20%5Co%20%22)[1]      CĐ. Vatican II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội, s. 6

[[13]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref13%22%20%5Co%20%22)[2]      x. Đề nghị 3

[[14]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref14%22%20%5Co%20%22)[3]      CĐ. Vatican II, Hiến chế tín lý về Giáo Hội, s. 31

[[15]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref15%22%20%5Co%20%22)[4]      nt.

[[16]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref16%22%20%5Co%20%22)[5]      Đức Piô XII, Diễn từ đọc trước các Tân Hồng Y (20/02/1946)

[[17]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref17%22%20%5Co%20%22)[6]      CĐ Firenze, *Sắc lệnh cho người Armênia* : DS 1314

[[18]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref18%22%20%5Co%20%22)[7]      CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, số 10

[[19]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref19%22%20%5Co%20%22)[8]      Thánh Augustinô, *Chú giải Tv* XXVI, II, 2

[[20]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref20%22%20%5Co%20%22)[9]      x. CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, số 10

[[21]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref21%22%20%5Co%20%22)[10]    Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Bài giảng khởi đầu thừa tác vụ Mục tử Tối Cao (22/10/1978)

[[22]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref22%22%20%5Co%20%22)[11]    x. nhắc lại giáo huấn này trong Tài liệu làm việc, “Ơn gọi và sứ mệnh của giáo dân trong Giáo Hội và thế giới hai mươi năm sau Công Đồng Vatican II”, s. 25

[[23]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref23%22%20%5Co%20%22)[12]    CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 34

[[24]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref24%22%20%5Co%20%22)[13]    nt. s. 35

[[25]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref25%22%20%5Co%20%22)[14]    nt. s. 12

[[26]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref26%22%20%5Co%20%22)[15]    nt. s. 35

[[27]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref27%22%20%5Co%20%22)[16]    Thánh Augustinô, *Thành Đô Thiên Chúa*, XX, 10

[[28]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref28%22%20%5Co%20%22)[17]    CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 32

[[29]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref29%22%20%5Co%20%22)[18]    *nt*. s.31

[[30]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref30%22%20%5Co%20%22)[19]    Đức PHAOLÔ VI, Diễn từ đọc trước các bề trên và thành viên các Tu Hội đời (02/02/1972)

[[31]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref31%22%20%5Co%20%22)[20]    CĐ Vatican II, Sắc lệnh về *Tông Đồ giáo dân*, s. 5

[[32]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref32%22%20%5Co%20%22)[21]    CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 31

[[33]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref33%22%20%5Co%20%22)[22]    CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 31

[[34]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref34%22%20%5Co%20%22)[23]    *nt*., s. 31

[[35]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref35%22%20%5Co%20%22)[24]    *nt*., s. 48

[[36]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref36%22%20%5Co%20%22)[25]    CĐ Vatican II, Hiến chế về *Mục Vụ*, s. 32

[[37]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref37%22%20%5Co%20%22)[26]    CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 31

[[38]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref38%22%20%5Co%20%22)[27]    *nt*., s. 31

[[39]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref39%22%20%5Co%20%22)[28]    *Đề nghị* 4

[[40]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref40%22%20%5Co%20%22)[29]    “Là những thành phần trọn vẹn của Dân Thiên Chúa và của Nhiệm Thể, được tham dự vào ba chức vụ tư tế, ngôn sứ và vương giả của Đức Kitô nhờ bí tích Thánh Tẩy, người giáo dân diễn tả và làm nổi bật nét phong phú của phẩm giá đó*trong cuộc sống giữa trần gian*. Có những công việc đối với những phần tử trong hàng giáo sĩ được coi là có tính cách phụ thuộc hoặc ngoại thường, thì đối với người giáo dân, phải được coi như một *sứ vụ tiêu biểu*. *Ơn gọi riêng của người giáo dân* là “tìm kiếm Nước Thiên Chúa bằng cách làm các việc trần thế và xếp đặt chúng theo ý Thiên Chúa” (Hiến chế tín lý về Giáo Hội, số 31)” (Đức Gioan-Phaolô II, Suy niệm khi đọc kinh Truyền Tin, ngày 15/3/1987)

[[41]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref41%22%20%5Co%20%22)[30]    x. đặc biệt chương V Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, các số 39–42, bàn về “lời mời gọi mọi người nên thánh trong Giáo Hội”

[[42]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref42%22%20%5Co%20%22)[31]    THĐGM năm 1985, Khóa ngọai lệ lần II, *Giáo Hội dưới quyền Ngôi Lời Thiên Chúa cử hành mầu nhiệm Đức Kitô để cứu độ thế giới, Bản phúc trình tổng kết*, II, A, 4

[[43]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref43%22%20%5Co%20%22)[32]    CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 40

[[44]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref44%22%20%5Co%20%22)[33]    CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 42. Những xác quyết long trọng và hết sức sáng sủa này của Công Đồng nhắc lại cho chúng ta một chân lý nền tảng của đức tin Kitô-giáo. cũng thế, chẳng hạn như Đức PIÔ XII đã viết trong thông điệp *Casti connubii*, gửi các đôi vợ chồng kitô-hữu : “Dù trong hoàn cảnh hay tình trạng sống nào của mình, mọi người đều có thể và phải bắt chước mẫu gương hoàn hảo về sự thánh thiện do Thiên Chúa ban cho con người, đó là Đức Giêsu-Kitô, Chúa chúng ta ; và với sự trợ giúp của Thiên Chúa, mọi người đều có thể và phải đạt đến đỉnh trọn lành Kitô-giáo, như mẫu gương của bao vị thánh đã minh chứng”.

[[45]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref45%22%20%5Co%20%22)[34]    CĐ Vatican II, Sắc lệnh về Tông Đồ giáo dân, s. 4

[[46]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref46%22%20%5Co%20%22)[35]    *Đề nghị*5

[[47]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref47%22%20%5Co%20%22)[36]    *Đề nghị* 8

[[48]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref48%22%20%5Co%20%22)[37]    Thánh Lêô Cả, *Bài giảng* XXI

[[49]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref49%22%20%5Co%20%22)[38]    Thánh Maximô, *Khảo luận III về bí tích Thánh Tẩy*

[[50]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref50%22%20%5Co%20%22)[39]    Thánh Augustinô, *Khảo luận về Tin Mừng theo thánh Gioan*, 21, 8

[[51]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref51%22%20%5Co%20%22)[40]    CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 33

[[52]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref52%22%20%5Co%20%22)[1]      CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 4

[[53]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref53%22%20%5Co%20%22)[2]      THĐGM năm 1985, Khóa ngọai lệ lần II, *Giáo Hội dưới quyền Ngôi Lời Thiên Chúa cử hành mầu nhiệm Đức Kitô để cứu độ thế giới, Bản phúc trình tổng kết*, II, C, 1

[[54]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref54%22%20%5Co%20%22)[3]      Đức PHAOLÔ VI, Huấn từ ngày thứ tư (8/6/1966)

[[55]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref55%22%20%5Co%20%22)[4]      x. CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 6

[[56]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref56%22%20%5Co%20%22)[5]      x. *nt*., s. 7 vv…

[[57]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref57%22%20%5Co%20%22)[6]      *nt*., s. 9

[[58]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref58%22%20%5Co%20%22)[7]      *nt.*, s. 1

[[59]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref59%22%20%5Co%20%22)[8]      *nt.*, s. 9

[[60]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref60%22%20%5Co%20%22)[9]      *nt.*, s. 7

[[61]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref61%22%20%5Co%20%22)[10]    *nt.*, s. 7

[[62]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref62%22%20%5Co%20%22)[11]    *nt.*, s. 4

[[63]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref63%22%20%5Co%20%22)[12]    Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Bài giảng trong lễ đồng tế Bế mạc Thượng-hội-đồng Giám Mục khóa VII, (30/10/1987)

[[64]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref64%22%20%5Co%20%22)[13]    x. CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 4

[[65]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref65%22%20%5Co%20%22)[14]    x. CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Truyền Giáo* của Giáo Hội, s. 5

[[66]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref66%22%20%5Co%20%22)[15]    x. CĐ Vatican II, Sắc lệnh về chức vụ và đời sống *Linh Mục*, s. 2 ; Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 10

[[67]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref67%22%20%5Co%20%22)[16]    x. CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 10

[[68]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref68%22%20%5Co%20%22)[17]    x. Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Thư gửi các linh mục nhân ngày thứ Năm Tuần Thánh (9/4/1979), 3-4.

[[69]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref69%22%20%5Co%20%22)[18]    *Giáo Luật*, can. 230 §3

[[70]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref70%22%20%5Co%20%22)[19]    x. CĐ Vatican II, Sắc lệnh về chức vụ và đời sống *Linh Mục*, s. 2 và 5

[[71]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref71%22%20%5Co%20%22)[20]    x. CĐ Vatican II, Sắc lệnh về *Tông Đồ* giáo dân, s. 24

[[72]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref72%22%20%5Co%20%22)[21]    Giáo Luật liệt kê một số nhiệm vụ và hoạt động dành cho thừa tác viên có chức thánh, tuy nhiên trong một số trường hợp đặc biệt và nghiêm trọng, cụ thể khi không có linh mục và phó tế, các việc đó có thể do một giáo dân thi hành trong một thời gian nào đó, với sự chấp thuận hợp pháp trước đó và sự ủy nhiệm của thẩm quyền giáo hội : x. can. 230 §3 ; 517 §2 ; 776 ; 861 §2 ; 910 §2 ; 943 ; 1112 ; v.v…

[[73]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref73%22%20%5Co%20%22)[22]    x. CĐ Vatican II, Hiến chế về *Phụng Vụ*, s. 28 ; *Giáo Luật*, can. 230 §2 viết : “Các giáo dân có thể được chỉ định tạm thời thi hành chức vụ đọc sách trong các hoạt động phụng vụ. Cũng thế, tất cả các giáo dân có thể thi hành công tác của người dẫn giải, ca trưởng hoặc những chức năng khác theo luật định”

[[74]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref74%22%20%5Co%20%22)[23]    Giáo Luật trình bày các chức năng hay nhiệm vụ khác nhau mà giáo dân có thể thi hành trong cơ cấu tổ chức của Giáo Hội “ x. can, 228 ; 317 § 3 ; 436 § 1, 50 và §2 ; 483, 494 ; 537 ; 759 ; 776 ; 784 ; 785 ; 1228 § ; 1435 ; v.v…

[[75]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref75%22%20%5Co%20%22)[24]    x. *Đề nghị* 18

[[76]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref76%22%20%5Co%20%22)[25]    Đức PHAOLÔ VI, Tông Huấn *Loan báo Tin Mừng*, 70

[[77]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref77%22%20%5Co%20%22)[26]    *Giáo Luật*, can. 230 §1

[[78]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref78%22%20%5Co%20%22)[27]    *Đề nghị* 18

[[79]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref79%22%20%5Co%20%22)[28]    CĐ Vatican II, Sắc lệnh về *Tông Đồ* giáo dân, s. 3

[[80]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref80%22%20%5Co%20%22)[29]    “Do sự đón nhận những đoàn sủng này, dầu là những đoàn sủng thông thường, mỗi tín hữu có quyền lợi và bổn phận  sử dụng những ơn đó trong Giáo Hội cũng như giữa trần gian, để mưu ích cho mọi người và xây dựng Giáo Hội, trong sự tự do của Chúa Thánh Thần, Đấng “muốn thổi đâu thì thổi” (Ga 3,8), và đồng thời sử dụng trong sự hiệp thông với anh em trong Chúa Kitô, nhất là với các vị chủ chăn của mình” (*nt*.)

[[81]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref81%22%20%5Co%20%22)[30]    *Đề nghị* 9

[[82]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref82%22%20%5Co%20%22)[31]    CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 12

[[83]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref83%22%20%5Co%20%22)[32]    x. *nt*., s. 30

[[84]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref84%22%20%5Co%20%22)[33]    CĐ Vatican II, Sắc lệnh về nhiệm vụ mục vụ của các *Giám Mục* trong Giáo Hội, s. 11

[[85]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref85%22%20%5Co%20%22)[34]    CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 23

[[86]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref86%22%20%5Co%20%22)[35]    CĐ Vatican II, Sắc lệnh về *Tông Đồ* giáo dân, s. 10

[[87]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref87%22%20%5Co%20%22)[36]    x. *Đề nghị* 10

[[88]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref88%22%20%5Co%20%22)[37]    x. *Giáo Luật*, can. 443 §4 ; 463 §§1-2

[[89]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref89%22%20%5Co%20%22)[38]    x. *Đề nghị* 10

[[90]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref90%22%20%5Co%20%22)[39]    CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 28

[[91]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref91%22%20%5Co%20%22)[40]    CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 28

[[92]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref92%22%20%5Co%20%22)[41]    Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Tông Huấn về việc *Dạy Giáo Lý*, Catechesi tradende (16/10/1979), s. 67

[[93]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref93%22%20%5Co%20%22)[42]    *Giáo Luật*, can. 515 §1

[[94]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref94%22%20%5Co%20%22)[43]    x. *Đề nghị* 10

[[95]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref95%22%20%5Co%20%22)[44]    x. CĐ Vatican II, Hiến chế về *Phụng Vụ*, s. 42

[[96]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref96%22%20%5Co%20%22)[45]    x. can. 555 §1, 1o

[[97]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref97%22%20%5Co%20%22)[46]    x. can. 383 §1

[[98]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref98%22%20%5Co%20%22)[47]    Đức PHAOLÔ VI, Diễn từ đọc trước hàng giáo sĩ Rôma (24/6/1963)

[[99]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref99%22%20%5Co%20%22)[48]    *Đề nghị* 11

[[100]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref100%22%20%5Co%20%22)[49]   CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ*giáo dân, s. 10

[[101]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref101%22%20%5Co%20%22)[50]   *nt*.

[[102]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref102%22%20%5Co%20%22)[51]   x. *Đề nghị* 10

[[103]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref103%22%20%5Co%20%22)[52]   Thánh GRÊGÔRIÔ CẢ, *Bài giảng về Ed* II, I,5

[[104]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref104%22%20%5Co%20%22)[53]   CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ* giáo dân, s. 16

[[105]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref105%22%20%5Co%20%22)[54]   Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Kinh Truyền Tin (23/8/1987)

[[106]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref106%22%20%5Co%20%22)[55]   CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ* giáo dân, s. 18

[[107]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref107%22%20%5Co%20%22)[56]   CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ* giáo dân, s. 19 ; x. s. 15 ; Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 37

[[108]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref108%22%20%5Co%20%22)[57]   *Giáo Luật*, can. 215

[[109]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref109%22%20%5Co%20%22)[58]   CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 39

[[110]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref110%22%20%5Co%20%22)[59]   x. *nt*., s. 40

[[111]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref111%22%20%5Co%20%22)[60]   x. CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ* giáo dân, s. 19

[[112]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref112%22%20%5Co%20%22)[61]   CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 23

[[113]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref113%22%20%5Co%20%22)[62]   x. *nt*.

[[114]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref114%22%20%5Co%20%22)[63]   CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ* giáo dân, s. 23

[[115]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref115%22%20%5Co%20%22)[64]   *nt*., s. 20

[[116]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref116%22%20%5Co%20%22)[65]   CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ* giáo dân, s. 24

[[117]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref117%22%20%5Co%20%22)[66]   *Đề nghị* 13

[[118]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref118%22%20%5Co%20%22)[67]   *Đề nghị* 15

[[119]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref119%22%20%5Co%20%22)[68]   Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Diễn văn đọc tại Hội nghị toàn quốc Giáo Hội Italia (10/4/1985)

[[167]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref167%22%20%5Co%20%22)[1]    Th. GRÊGÔRIÔ CẢ, *Bài giảng về Tin Mừng* I, XIX, 2

[[168]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref168%22%20%5Co%20%22)[2]    CĐ Vatican II, Tuyên ngôn về *Giáo Dục* Kitô-giáo, s. 2

[[169]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref169%22%20%5Co%20%22)[3]    Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Tông Thư gửi Giới Trẻ toàn thế giới, nhân dịp Năm quốc tế Giới Trẻ, s. 15

[[170]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref170%22%20%5Co%20%22)[4]    *Đề nghị* 52

[[171]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref171%22%20%5Co%20%22)[5]    *Đề nghị* 51

[[172]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref172%22%20%5Co%20%22)[6]    CĐ Vatican II, Sứ điệp gửi *“Giới Trẻ”* (08/12/1965)

[[173]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref173%22%20%5Co%20%22)[7]    CĐ Vatican II, Hiến chế *Mục Vụ* về Giáo Hội trong thế giới hôm nay, s. 48

[[174]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref174%22%20%5Co%20%22)[8]    JEAN GERSON, *De parvulis ad Christum trahendis*

[[175]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref175%22%20%5Co%20%22)[9]    Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Diễn từ đọc trước các nhóm Người Cao Tuổi của các Giáo phận Italia (23/3/1984)

[[176]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref176%22%20%5Co%20%22)[10]   Đức GIOAN XXIII, Thông điệp *Hòa bình trên trái đất*

[[177]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref177%22%20%5Co%20%22)[11]   Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Tông Huấn về *Gia Đình*, s. 24

[[178]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref178%22%20%5Co%20%22)[12]   *Đề nghị* 46

[[179]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref179%22%20%5Co%20%22)[13]   *Đề nghị* 47

[[180]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref180%22%20%5Co%20%22)[14]   CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ* giáo dân, s. 9

[[181]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref181%22%20%5Co%20%22)[15]   Đức PHAOLÔ VI, Diễn từ đọc trước Ủy Ban về Năm Quốc tế Phụ Nữ (18/4/1975)

[[182]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref182%22%20%5Co%20%22)[16]   *Đề nghị* 46

[[183]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref183%22%20%5Co%20%22)[17]   *Đề nghị* 47

[[184]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref184%22%20%5Co%20%22)[18]   *nt*.

[[185]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref185%22%20%5Co%20%22)[19]   CĐ Vatican II, Hiến chế *Mục Vụ* về Giáo Hội trong thế giới hôm nay, s. 10

[[186]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref186%22%20%5Co%20%22)[20]   Sau khi nhắc lại chiều kích Thánh Mẫu của đời sống Kitô-giáo mang một sắc thái đặc biệt đối với người phụ nữ và cảnh sống của họ, Thông điệp Mẹ Đấng Cứu Thế viết : “Thực vậy, nữ tính đặc biệt liên kết với Thân Mẫu Đấng Cứu Thế. Đây là một đề tài chúng ta sẽ có thể đào sâu vào một dịp khác. Ở đây, tôi chỉ muốn nhấnn mạnh điều này là dung mạo của Đức Maria làng Nadarét soi sáng cho chính thân phận người nữ qua việc Thiên Chúa, trong biến cố nhập thể cao cả của Con Ngài, đã tín nhiệm vào sự phục vụ tự do và chủ động của một người phụ nữ. Như thế, người ta có thể quả quyết rằng người phụ nữ khi hướng về Đức Maria, tìm thấy nơi Mẹ bí quyết để sống xứng đáng nữ tính của mình, và thực thi sự thăng tiến đích thực của mình. Dưới ánh sáng của Đức Maria, Giáo Hội khám phá ra nơi dung mạo của người phụ nữ những nét phản chiếu một vẻ đẹp như tấm gương dọi lại những tấm hình cao đẹp nhất mà tâm hồn con người có thê có : đó là việc hoàn toàn hiến thân vì tình yêu ; đó là sức mạnh chịu đựng những đau khổ lớn lao nhất ; đó là trung tín vô hạn và sức hoạt động không mệt mỏi ; là khả năng hài hòa trực giác sâu sắc ới lời nói nâng đỡ và khích lệ” (Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Thông điệp *Mẹ Đấng Cứu Thế*, *Redemptoris Mater* (25/3/1987), s. 46

[[187]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref187%22%20%5Co%20%22)[21]   Đ71c GIOAN-PHAOLÔ II, Tông thư *Mulieris dignitatem*, *về* *phẩm giá và ơn gọi phụ nữ*(15/8/1988, s. 16

[[188]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref188%22%20%5Co%20%22)[22]   x. Thánh Bộ Giáo Lý Đức Tin, Tuyền ngôn *về vấn đề phụ nữ lãnh nhận chức tư tế thừa tác* (15/10/1976)

[[189]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref189%22%20%5Co%20%22)[23]   x. Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Tông Thư *về phẩm giá và ơn gọi phụ nữ*, s. 26

[[190]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref190%22%20%5Co%20%22)[24]   *nt*., 27 ; “Giáo Hội là một thân thể có sự phân biệt, trong đó mỗi thành phần có nhiệm vụ của mình : các trách vụ được minh định rõ ràng và không được lẫn lộn. Các trách vụ đó không có nghĩa là thành phần này đứng trên thành phần kh1c : chúng không tạo nên một lý do nào để ganh tỵ nhau. Đoàn sủng duy nhất mà người ta có thể mong ước, đó là đức ái (x. 1 Cr 12–13). Những người lớn nhất trong Nước Trời không phải là các thừa tác viên, nhưng là các vị thánh” (TB. Giáo Lý Đức Tin, Tuyên ngôn về vấn đề phụ nữ lãnh chức tư tế thừa tác)

[[191]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref191%22%20%5Co%20%22)[25]   Đức PHAOLÔ VI, Diễn từ đọc trước Ủy Ban về Năm Quốc tế Phụ Nữ (18/4/1975)

[[192]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref192%22%20%5Co%20%22)[26]   *Đề nghị* 47

[[193]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref193%22%20%5Co%20%22)[27]   *nt*.

[[194]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref194%22%20%5Co%20%22)[28]   CĐ Vatican II, Hiến chế tín lý về *Giáo Hội*, s. 36

[[195]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref195%22%20%5Co%20%22)[29]   Đức GIOAN-PHAOLÔ, Tông Huấn về *Gia Đình*, s. 50

[[196]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref196%22%20%5Co%20%22)[30] *Đề nghị* 46

[[197]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref197%22%20%5Co%20%22)[31]   *Đề nghị* 47

[[198]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref198%22%20%5Co%20%22)[32]   THĐGM khóa VII (1987), *Sứ điệp gửi dân Chúa*

[[199]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref199%22%20%5Co%20%22)[33]   *Đề nghị* 53

[[200]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref200%22%20%5Co%20%22)[34]   Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Tông Thư *Đau Khổ Cứu Độ*, *Salvifici doloris* (11/02/1984), s. 3

[[201]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref201%22%20%5Co%20%22)[35]   Thánh INHAXIÔ thành Antiôkia, *Gửi người Eâphêsô* VII, 2

[[202]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref202%22%20%5Co%20%22)[36]   Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Tông Thư *Đau Khổ Cứu Độ*, s. 31

[[203]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref203%22%20%5Co%20%22)[37]   Thánh AMBRÔSIÔ, *Về đức đồng trinh* VI, 34 ; x. Thánh AUGUSTINÔ, *Bài giảng* CCCIV, III, 2

[[204]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref204%22%20%5Co%20%22)[38]   x. Đức PIÔ XII, Tông Hiến *Provida Mater*(02/02/1947) ; *Giáo Luật* can. 573

[[205]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref205%22%20%5Co%20%22)[39]   *Đề nghị* 6

[[206]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref206%22%20%5Co%20%22)[40]   x. Đức PHAOLÔ VI, Tông Thư *Sabaudiae gemma* (29/01/1967)

[[207]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref207%22%20%5Co%20%22)[41]   Thánh PHANXICÔ SALÊ, *Dẫn vào đời sống trọn lành*

[[208]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref208%22%20%5Co%20%22)[42]   CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ* giáo dân, s. 4

[[209]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref209%22%20%5Co%20%22)[1]    *Đề nghị* 40

[[210]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref210%22%20%5Co%20%22)[2]    “Đấng đã ban phẩm chức thì cũng sẽ ban khả năng” (thánh LÊÔ CẢ, *Bài giảng* II, 1)

[[211]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref211%22%20%5Co%20%22)[3]    CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ* giáo dân, s. 4

[[212]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref212%22%20%5Co%20%22)[4]    CĐ Vatican II, Hiến chế *Mục Vụ* về Giáo Hội trong thế giới hôm nay, s. 43 ; xt. Sắc lệnh về hoạt động *Truyền Giáo* của Giáo Hội, s. 21 ; Đức PHAOLÔ VI, Tông Huấn *Loan báo Tin Mừng*, s. 20

[[213]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref213%22%20%5Co%20%22)[5]    Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Diễn từ đọc trước các tham dự viên Hội Nghị của Phong trào trong Giáo Hội dấn thân vào lãnh vực văn hóa (16/01/1982), 2 ; xt. Thư gửi Hồng y Agostino Casaroli, Quốc Vụ Khanh Tòa Thánh, qua thư này Đức giáo hoàng thiết lập Hội Đồng Giáo Hòang về Văn Hóa (20/5/1982) ; Diễn văn đọc tại cộng đồng đại học Louvain(20/5/1985)

[[214]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref214%22%20%5Co%20%22)[6]    CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ* của giáo dân, s. 4

[[215]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref215%22%20%5Co%20%22)[7]    *Đề nghị* 22 ; cũng xem Đức GIOAN-PHAOLÔ II, Thông điệp về *Xã Hội*, s. 41

[[216]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref216%22%20%5Co%20%22)[8]    CĐ Vatican II, Sắc lệnh về hoạt động *Tông Đồ* của giáo dân, s. 4

[[217]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref217%22%20%5Co%20%22)[9]     Thánh MÊTHÔĐÔ Ôlympia, *Symposium* III, 8

[[218]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref218%22%20%5Co%20%22)[10]   *Đề nghị* 11

[[219]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref219%22%20%5Co%20%22)[11]   *Đề nghị* 40

[[220]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref220%22%20%5Co%20%22)[12]   *Đề nghị* 44

[[221]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref221%22%20%5Co%20%22)[13]   *Đề nghị* 45

[[222]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref222%22%20%5Co%20%22)[14]   *Đề nghị* 44

[[223]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref223%22%20%5Co%20%22)[15]   *Đề nghị* 41

[[224]](http://tinvuixuanloc.vn/Watch_tong-huan-kito-huu-giao-dan-christifideles-laici_1300.aspx%22%20%5Cl%20%22_ftnref224%22%20%5Co%20%22)[16]   *Đề nghị* 42